

SIEMENS

BF722.1.1., BF922.1.1.

Lò vi sóng



EN Hư ớng dẫn sử dụng và hư ớng dẫn lắp ráp	2
EN Hư ớng dẫn sử dụng và hư ớng dẫn cài đặt	28



là Chỉ số

Mục lục

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1 Bảo mật	2
2 Tránh thiệt hại về vật chất	5
3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm	6
4 Làm quen với thiết bị của bạn	6
5 Trú ý khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên	8
6 Xử lý cơ bản	8
7 Microondas	9
8 Plato	10
9 Chức năng lập trình thời gian	12

10 Khóa an toàn cho trẻ em	13
11 Thiết lập cơ bản	13
12 Vệ sinh	14
13 Chăm sóc và vệ sinh	14
14 Xử lý sự cố	16
15 Loại bỏ	17
16 Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật	17
17 Đây là cách đặt đũa điều đó	18
18 HƯỚNG DẪN LẮP RÁP	23
18.2 Lắp ráp chắc chắn	24



1 Bảo mật

Xin lưu ý các hướng dẫn an toàn sau đây.

1.1 Cảnh báo chung

Đọc kỹ hướng dẫn này.

Lưu lại hướng dẫn và thông tin sản phẩm để sử dụng sau này hoặc cho chủ sở hữu tư ng lai.

Không kết nối thiết bị nếu thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

1.2 Mục đích sử dụng Việc kết nối các thiết

bị không có phích cắm chỉ đợc thực hiện bởi nhân viên có trình độ và đợc ủy quyền. Những hư hỏng do kết nối không đúng cách sẽ không đợc bảo hành.

Chỉ có lắp đặt chuyên nghiệp theo đúng hướng dẫn lắp ráp mới có thể đảm bảo sử dụng thiết bị an toàn. Người lắp đặt có trách nhiệm đảm bảo hoạt động bình thường tại địa điểm lắp đặt.

Chỉ sử dụng thiết bị: để pha chế đồ uống và thực phẩm. đợc sự giám sát của một người. Liên tục theo dõi các quá trình nấu ăn ngắn

tất cả.

dùng trong gia đình và các ứng dụng tư ng tự, chẳng hạn như: trong bếp ăn của nhân viên tại các cửa hàng, văn phòng và các khu tư ng mại khác; về bất động sản nông thôn; của khách lưu trú tại khách sạn và các nơi lưu trú khác; trong các nhà nghỉ chỉ phục vụ bữa sáng.

lên đến độ cao 4000 m so với mực nước biển.

Thiết bị này tuân thủ tiêu chuẩn EN 55011 và CISPR 11. Đây là sản phẩm Nhóm 2, Loại B. Nhóm 2 chỉ ra rằng lò vi sóng đợc sản xuất nhằm mục đích hâm nóng thực phẩm. Loại B cho biết thiết bị phù hợp để sử dụng riêng trong nhà.

1.3 Giới hạn nhóm người dùng Thiết bị này có thể

đợc sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế, hoặc những người thiếu kiến thức hoặc kinh nghiệm, miễn là họ đợc giám sát bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ hoặc đã đợc hướng dẫn trước về cách sử dụng và đã hiểu những nguy hiểm có thể phát sinh từ thiết bị.

Không để trẻ em chơi đùa với thiết bị.

Trẻ em không đợc phép vệ sinh và bảo trì thiết bị trừ khi trẻ đã đủ 15 tuổi và có sự giám sát của người lớn.

Tránh xa trẻ em đợc 8 tuổi khỏi thiết bị và cáp kết nối.

1.4 Sử dụng an toàn

Lắp đúng phụ kiện vào khoang nấu.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ cháy nổ!

Các vật dễ cháy được cất giữ trong khoang nấu có thể bốc cháy.

- ▶ Không đưa các vật dễ cháy vào khoang nấu.
- ▶ Nếu có khói bốc ra từ thiết bị, hãy tắt thiết bị hoặc rút phích cắm và đóng chặt cửa để dập tắt mọi ngọn lửa có thể phát sinh.

Thức ăn thừa, mỡ và nước ngưng có thể bị cháy.

- ▶ Trừuớc khi sử dụng, hãy loại bỏ mọi bụi bẩn cứng đầu khỏi khoang nấu, bộ phận làm nóng và các phụ kiện.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Phụ kiện và bát đĩa sẽ rất nóng.

- ▶ Luôn sử dụng miếng lót nồi để lấy phụ kiện và bát đĩa ra khỏi khoang nấu.

Hơi còn có thể bắt lửa khi bên trong lò nóng. Cửa thiết bị có thể mở đột ngột.

Hơi nóng và ngọn lửa có thể thoát ra.

- ▶ Nếu sử dụng đồ uống có cồn có nồng độ cao để nấu ăn, bạn chỉ nên dùng với lượng nhỏ.
- ▶ Không đun nóng đồ uống có cồn chưa pha loãng (trên 15% theo thể tích) (ví dụ: thêm vào hoặc đổ vào thức ăn).
- ▶ Mở cửa thiết bị một cách thận trọng.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Các bộ phận có thể tiếp cận sẽ nóng lên trong quá trình hoạt động.

- ▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.
- ▶ Để xa tầm tay trẻ em.

Hơi nước nóng có thể thoát ra khi bạn mở cửa thiết bị. Xin lưu ý rằng, tùy thuộc vào nhiệt độ, hơi nước có thể không nhìn thấy được.

- ▶ Mở cửa thiết bị một cách thận trọng.
- ▶ Để xa tầm tay trẻ em.

Nếu đổ nước vào khoang nấu, hơi nước nóng có thể được tạo ra.

- ▶ Không bao giờ đổ nước vào khoang nấu nóng.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Nếu kính trên cửa thiết bị bị hỏng, nó có thể vỡ.

- ▶ Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa có tính mài mòn hoặc dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn để vệ sinh kính trên cửa thiết bị vì chúng có thể làm xước bề mặt.

Bản lề cửa thiết bị di chuyển khi mở và đóng cửa và có thể gây hư hỏng.

- ▶ Không chạm vào khu vực bản lề.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên có trình độ mới được phép sửa chữa và can thiệp vào thiết bị.

- ▶ Chỉ sử dụng phụ tùng chính hãng để sửa chữa thiết bị.

- ▶ Nếu dây nguồn hoặc dây điện chính của thiết bị này bị hỏng, bạn phải thay thế bằng dây nguồn hoặc dây điện chính chuyên dụng có thể mua từ Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật hoặc trực tiếp từ nhà sản xuất.

- ▶ Nếu cáp nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải được thay thế bởi nhân viên có trình độ.

Cách điện không đúng cách của cáp kết nối mạng rất nguy hiểm.

- ▶ Luôn tránh để dây nguồn tiếp xúc với các bộ phận nóng của thiết bị hoặc nguồn nhiệt.

- ▶ Luôn tránh để cáp kết nối mạng tiếp xúc với các góc hoặc cạnh sắc nhọn.

- ▶ Không bao giờ uốn cong, đè bẹp hoặc sửa đổi cáp kết nối mạng.

Sự xâm nhập của hơi ẩm có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng máy phun rửa hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

Thiết bị bị hỏng hoặc cáp kết nối bị lỗi đều nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị đã bị hỏng.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị có bề mặt nứt hoặc vỡ.

- ▶ Không bao giờ kéo dây nguồn để rút phích cắm của thiết bị.

Luôn rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện.

- ▶ Nếu thiết bị hoặc dây điện bị hỏng, hãy rút ngay dây điện hoặc tắt cầu dao trong bảng điện.

đồng

- ▶ Gọi đến bộ phận chăm sóc khách hàng.

→ Trang 17

Đó là bảo mật

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc bị cuốn vào đó và chết ngạt.

▶ Giữ vật liệu đóng gói ra khỏi tầm với của trẻ em.

▶ Không cho trẻ em chơi với nó bao bì.

Nếu trẻ em tìm thấy những mảnh nhỏ, chúng có thể hít phải hoặc nuốt phải và bị nghẹn.

▶ Để những bộ phận nhỏ xa tầm tay trẻ em.

▶ Không cho trẻ em chơi với những bộ phận nhỏ.

1.5 Lò vi sóng

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN

AN TOÀN VÀ BẢO QUẢN QUAN TRỌNG

SỬ DỤNG TRONG TƯƠNG LAI

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

Sử dụng thiết bị khác với thiết bị đã chỉ định

có thể nguy hiểm và gây ra thiệt hại. Qua

Ví dụ, nếu bạn làm nóng đúp hoặc miếng lót chứa đầy hạt hoặc ngũ cốc, chúng có thể bắt lửa ngay cả sau khi đã làm nóng.

một vài giờ.

▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị này để sấy khô thực phẩm hoặc quần áo.

▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị để làm nóng đúp, đệm hạt hoặc ngũ cốc, miếng bọt biển, vải ướt hoặc các vật dụng tương tự.

▶ Chỉ sử dụng thiết bị để chế biến đồ ăn và đồ uống.

Thực phẩm và bao bì, hộp đựng thực phẩm có thể bắt lửa.

▶ Không hâm nóng thực phẩm trong hộp đựng giữ nhiệt.

▶ Không hâm nóng thực phẩm trong hộp nhựa, giấy hoặc các vật liệu khác mà không có nhãn chỉ dẫn rõ ràng.

▶ Không lập trình lò vi sóng ở mức công suất hoặc thời gian quá dài. Tuân thủ các chỉ dẫn trong hướng dẫn này

sử dụng.

▶ Không sấy khô thực phẩm trong lò vi sóng.

▶ Thực phẩm có hàm lượng nước thấp, như, p. ví dụ, bánh mì, không nên sấy đông hoặc hâm nóng bằng lò vi sóng ở công suất quá cao hoặc quá lâu.

Dầu ăn có thể bắt lửa.

▶ Không đun nóng dầu ăn trong lò vi sóng.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!

Các thùng chứa kín với

chất lỏng hoặc thực phẩm khác có thể dễ dàng phát nổ.

▶ Không bao giờ đun nóng chất lỏng hoặc thực phẩm khác trong các thùng chứa kín.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Thực phẩm có vỏ cứng hoặc da có thể nổ trong khi khởi động hoặc thậm chí một khi hoàn thành.

▶ Không nấu trứng còn nguyên vỏ hoặc luộc trứng chín vẫn còn nguyên vỏ.

▶ Không nấu động vật giáp xác hoặc động vật có vỏ.

ngày.

▶ Trứng chiên và trứng dùng trong món ăn đầu tiên phải đư ợc chọc thủng lòng đỏ.

▶ Trong các loại thực phẩm có vỏ cứng như :

P. ví dụ. táo, cà chua, khoai tây hoặc xúc xích, vỏ có thể bị vỡ. Trư ớc khi đun nóng, phải đâm thủng lớp vỏ hoặc lớp da.

Nhiệt không đư ợc phân bố đều trong

thức ăn trẻ em.

▶ Không hâm nóng thức ăn cho trẻ trong hộp đựng có nắp đậy.

▶ Luôn tháo nắp hoặc núm vú ra.

▶ Khuấy hoặc lắc đều sau khi đun nóng.

▶ Kiểm tra nhiệt độ trư ớc khi cho TÔI cho em bé ăn.

Thức ăn nóng sẽ tỏa ra nhiệt. Các thùng chứa chúng có thể rất nóng.

▶ Luôn sử dụng miếng lót nôi để tháo đồ dùng trên bàn ăn hoặc phụ kiện.

Các lớp bọc kín của một số loại thực phẩm có thể phát nổ.

▶ Luôn làm theo hướng dẫn trên bao bì.

▶ Luôn sử dụng miếng lót nôi để tháo thức ăn từ ngăn nấu.

Các bộ phận có thể tiếp cận sẽ nóng lên trong quá trình sử dụng hoạt động.

▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.

▶ Để xa tầm tay trẻ em.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Khi đun nóng chất lỏng, quá trình sôi có thể bị chậm lại.

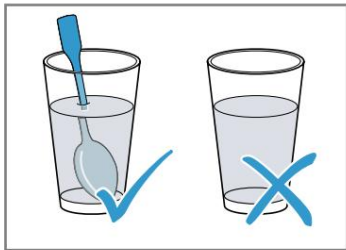
Điều này có nghĩa là nó là

có thể đạt đến điểm sôi

không xuất hiện bọt hơi i nước như thường lệ. Tiến hành thận trọng khi lắc nhẹ bình chứa. Chất lỏng nóng-

Nước có thể đột nhiên sôi và bắn tung tóe.

- ▶ Luôn đặt thìa vào hộp đựng khi đun nóng. Điều này giúp ngăn ngừa sự chậm trễ trong quá trình đun sôi.



⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!

Các món ăn không thích hợp để nấu bằng lò vi sóng có thể vỡ. Đồ đựng bằng sứ hoặc gốm có thể có những lỗ nhỏ trong đó quai và nắp. Những lỗ này che đi những khoảng trống. Bất kỳ độ ẩm nào có thể đã xâm nhập vào Những khoảng trống này có thể khiến bình chứa bị vỡ.

- ▶ Chỉ sử dụng đồ dùng ăn uống phù hợp dành cho lò vi sóng.

Đồ dùng trên bàn ăn và đồ đựng bằng kim loại hoặc bằng đồ trang trí bằng kim loại có thể gây ra tia lửa khi chỉ sử dụng đúng mục đích. Lò vi sóng. Kết quả là thiết bị bị hỏng.

- ▶ Không bao giờ sử dụng hộp đựng bằng kim loại với chức năng vi sóng.
- ▶ Chỉ sử dụng đồ dùng ăn uống phù hợp dành cho lò vi sóng.

⚠ CẢNH BÁO - Nguy cơ điện giật điện!

Thiết bị hoạt động với điện áp cao.

- ▶ Không tháo vỏ của thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe!

Việc vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng bề mặt thiết bị, giảm tuổi thọ của thiết bị và gây ra những tình huống nguy hiểm như rò rỉ nước, năng lượng vi sóng.

- ▶ Vệ sinh thiết bị thường xuyên và loại bỏ loại bỏ ngay lập tức bất kỳ thức ăn thừa nào.

- ▶ Luôn giữ ngăn chứa sạch sẽ nấu ăn, gioăng cửa, cửa và bản lề.

→ "Chăm sóc vệ sinh", Trang 14

Không vận hành thiết bị nếu cửa hoặc

miếng đệm cửa khoang

nấu ăn bị hỏng. Năng lượng vi sóng có thể bị rò rỉ.

- ▶ Không sử dụng thiết bị nếu cửa khoang nấu, gioăng cửa hoặc khung nhựa của cửa là Bị hư hại.

- ▶ Chỉ có Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật mới có thể sửa chữa được.

Trong thiết bị không có vỏ bọc, năng lượng vi sóng thoát ra bên ngoài.

- ▶ Vỏ không bao giờ được tháo ra.

- ▶ Gọi hỗ trợ kỹ thuật

khi công việc cần phải được thực hiện bảo trì hoặc sửa chữa.

thiệt hại về vật chất

2.1 Nói chung

CHÚ Ý

Hơi còn có thể bắt lửa khi

khoang nấu rất nóng và có thể gây hư hỏng vĩnh viễn cho thiết bị. Sự tích tụ khí có thể khiến cửa thiết bị đột nhiên mở ra, khiến thiết bị rơi xuống. Kính cửa có thể vỡ

và vỡ tan. Áp suất không đủ tạo ra có thể làm biến dạng đáng kể khoang nấu vào bên trong.

- ▶ Không đun nóng đồ uống có cồn (trên 15% trong (thể tích), không pha loãng (ví dụ: thêm vào hoặc đổ vào thực phẩm).

Độ ẩm tích tụ trong khoang nấu trong thời gian dài có thể gây ra hiện tượng ăn mòn.

- ▶ Lau sạch nước ngưng tụ sau khi nấu đun ở lửa nhỏ.
- ▶ Không bảo quản thực phẩm ẩm trong thời gian dài. kéo dài trong khoang nấu kín.

- ▶ Không cất giữ bất kỳ thực phẩm nào bên trong ngăn nấu.

Nếu gioăng quá bẩn, cửa thiết bị sẽ không đóng đúng cách. Mặt trên của

đồ nội thất bên cạnh có thể bị hư hỏng.

- ▶ Luôn giữ cho bảng sạch sẽ.
- ▶ Không bao giờ khởi động thiết bị khi còn niêm phong bị hư hỏng hoặc không có nó.

Cửa thiết bị có thể bị hỏng nếu sử dụng

cửa thiết bị dùng làm ghế ngồi hoặc bề mặt lưu trữ.

- ▶ Không đợc dựa, ngồi hoặc treo mình trên cửa thiết bị.

2.2 Lò vi sóng

Vui lòng lưu ý những hướng dẫn này khi sử dụng lò vi sóng.

Đó là bảo vệ môi trường và tiết kiệm

THẬN TRỌNG:

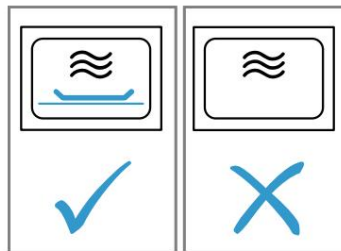
Nếu kim loại chạm vào thành khoang nấu, tia lửa sẽ phát ra có thể làm hỏng thiết bị hoặc làm vỡ kính bên trong cửa.

- ▶ Kim loại, trang. ví dụ. thìa trong cốc phải cách thành lò và bên trong cửa lò ít nhất 2 cm.

Khay nhôm có thể gây ra tia lửa trong thiết bị. Thiết bị bị hư hỏng do tia lửa hình thành.

- ▶ Không sử dụng khay nhôm trong thiết bị.
- Vận hành thiết bị khi không có thực phẩm sẽ khiến thiết bị bị quá tải.
- ▶ Không bao giờ bật lò vi sóng khi không có thức ăn bên trong. Chỉ được phép thử nghiệm một cách ngắn gọn

thùng chứa.



Việc nổ bong ngô nhiều lần liên tiếp trong lò vi sóng ở mức công suất vi sóng quá cao có thể làm hỏng ngăn nấu.

- ▶ Chờ vài phút giữa các lần chuẩn bị để thiết bị nguội.
- ▶ Không bao giờ cài đặt mức công suất vi sóng quá cao. Không bao giờ cài đặt mức công suất vi sóng quá cao.
- ▶ Sử dụng công suất tối đa 600 W.
- ▶ Luôn đặt túi bỏng ngô trên đĩa thủy tinh.

tiết kiệm3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm

3.1 Xử lý bao bì Vật liệu đóng gói thân thiện

với môi trường và có thể tái chế.

- ▶ Loại bỏ các mảnh khác nhau được phân loại theo bản chất của chúng.



Vứt bỏ bao bì theo cách thân thiện với môi trường.

3.2 Tiết kiệm năng lượng Nếu bạn

làm theo các hướng dẫn này, thiết bị của bạn sẽ tiêu thụ ít điện năng hơn.

Đun nóng hai cốc chất lỏng cùng một lúc.

- ✓ Việc hâm nóng nhiều loại thực phẩm cùng lúc sẽ tốn ít năng lượng hơn so với việc hâm nóng từng loại thực phẩm một.

Tắt màn hình trong cài đặt cơ bản.

- ✓ Thiết bị này giảm mức tiêu thụ điện năng ở chế độ chờ.

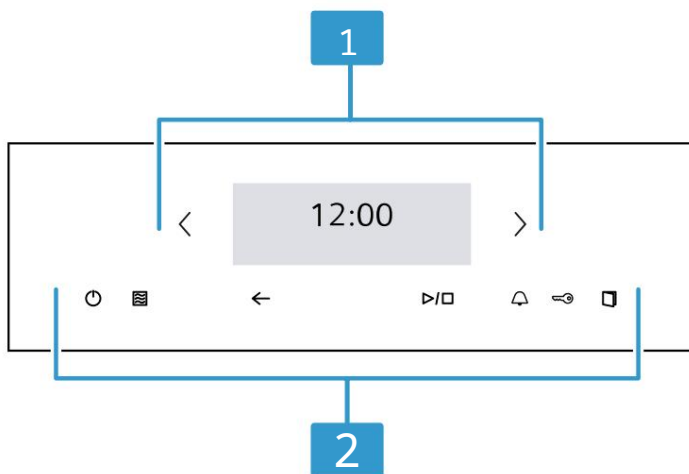
Lưu ý: Màn hình sẽ tự động giảm độ sáng xuống mức 1 ở chế độ chờ.

thiết bị4 Làm quen với thiết bị

4.1 Bảng điều khiển

Bảng điều khiển cho phép bạn điều chỉnh mọi chức năng của thiết bị và nhận thông tin về trạng thái hoạt động.

Tùy thuộc vào kiểu máy, các chi tiết nhỏ trong hình ảnh có thể khác nhau, ví dụ: ví dụ như màu sắc và hình dạng.



Màn hình cảm ứng

1 Màn hình cảm ứng vừa là bộ phận hiển thị vừa là bộ phận vận hành.

→ "Màn hình cảm ứng", Trang 7

Bảng điều khiển cảm ứng










2 Màn hình cảm ứng cho phép điều chỉnh trực tiếp nhiều chức năng khác nhau.

→ "Bảng cảm ứng", Trang 7

4.2 Bảng cảm ứng

Trở ứng xúc giác là bề mặt nhạy cảm với cảm ứng.

Để chọn một chức năng, hãy nhấn vào trở ứng tương ứng.

Bảng điều khiển cảm ứng	Chức năng
	Kết nối hoặc ngắt kết nối thiết bị. → "Quản lý cơ bản", Trang 8
	Truy cập trực tiếp vào lò vi sóng → "Lò vi sóng", Trang 9
	Trở lại cài đặt.
	Bắt đầu hoặc dừng hoạt động. → "Quản lý cơ bản", Trang 8
	Chọn bộ hẹn giờ. → "Đặt hẹn giờ", Trang 12
	Bật hoặc tắt khóa an toàn cho trẻ em.
	Mở cửa thiết bị
	Di chuyển sang trái trên màn hình cảm ứng.
	Cuộn sang phải trên màn hình cảm ứng.

4.3 Màn hình cảm ứng

Màn hình cảm ứng hiển thị các tùy chọn và cài đặt đã thực hiện cho chức năng hiện tại.

Nhấp vào trở ứng văn bản tương ứng để chọn một trong các điểm.

4.5 Các loại và chức năng sưởi ấm

Dưới đây, chúng tôi sẽ giải thích sự khác biệt và ứng dụng của từng loại phương pháp làm nóng để bạn luôn có thể tìm được phương pháp phù hợp nhất với từng loại thực phẩm.

Tên	Công suất/Mức độ	Ứng dụng
Lò vi sóng	90/180/360/600/"boost"	Dùng để rã đông, ninh và hâm nóng thực phẩm hoặc chất lỏng. → "Lò vi sóng", Trang 9
Đĩa		Có những cài đặt được lập trình sẵn cho nhiều món ăn.
Vệ sinh		Chọn chức năng vệ sinh cho ngăn nấu ăn. → "humidClean", Trang 14
Cài đặt cơ bản		Điều chỉnh các cài đặt cơ bản. → "Cài đặt cơ bản", Trang 13

4.6 Ngăn nấu ăn

Các chức năng của ngăn nấu ăn giúp bạn dễ dàng hoạt động của thiết bị.

Khu vực lập trình

Khu vực lập trình được cấu trúc theo dạng khám.

Các ô riêng lẻ hiển thị các tùy chọn cho

lựa chọn thời gian và các thiết lập đã áp dụng. Vì chọn một chức năng, chạm vào ô tương ứng.







Thông tin cũng được hiển thị theo cấu trúc ghép ảnh.

Để điều hướng sang trái hoặc phải và xem

nhiều ô hơn, sử dụng các phím điều hướng và .



Các biểu tượng có thể có trên tranh ghép

Biểu tượng	Diễn giải
	Điều hướng qua các ô có nội dung phong phú.
	
	Tăng hoặc giảm giá trị điều chỉnh.
	
	Thiết lập lại giá trị cài đặt.
	Đóng bức tranh ghép lại.

4.4 Nút mở tự động của cửa

Khi nhấn nút mở cửa tự động, cửa thiết bị sẽ mở ra. Cửa của thiết bị

có thể mở hoàn toàn bằng tay.

Ghi chú

- Nếu có mất điện, cửa tự động mở không hoạt động. Các cửa thiết bị có thể được mở bằng tay.
- Nếu cửa được mở trong quá trình vận hành thiết bị, chương trình dừng lại.
- Khi cửa thiết bị đóng, hoạt động sẽ không tự động tiếp tục. Đặt thiết bị đang hoạt động.
- Nếu thiết bị vẫn không được cắm điện trong một thời gian trong thời gian dài, cánh cửa sẽ mở ra với một thời gian trễ khi phím được nhấn cửa mở.

Chiếu sáng nội thất

Khi bạn mở cửa thiết bị, đèn bên trong sẽ bật sáng. Nếu cửa vẫn mở trong hơn

Trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên

15 phút xấp xỉ, đèn chiếu sáng bên trong lại tắt.

Ở hầu hết các loại và chức năng sưởi ấm, đèn chiếu sáng bên trong sẽ hoạt động trong khi vận hành. Khi hoạt động hoàn tất, đèn bên trong sẽ tắt.

Cái quạt

Quạt có thể bật và tắt khi cần thiết. Không khí nóng thoát ra qua lỗ thông gió ở cửa thiết bị.

CHÚ Ý

Nếu các khe thông gió được che phủ, thiết bị sẽ quá nóng.

- ▶ Không được chặn lỗ thông gió.

Để làm mát bên trong lò nhanh hơn sau khi sử dụng, quạt sẽ tiếp tục chạy trong một khoảng thời gian nhất định. Nếu thiết bị đang sử dụng

chức năng vi sóng, thiết bị sẽ giữ lạnh và quạt sẽ bật. Quạt vẫn có thể tiếp tục hoạt động ngay cả khi chức năng vi sóng đã kết thúc.

4.7 Nút ngưng tụ

Khi đun sôi, nút ngưng tụ có thể hình thành

ngưng tụ trong khoang nấu và trong

cửa thiết bị. Nút ngưng tụ là một cái gì đó

bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị. Lau

sạch nút ngưng tụ sau khi nấu

bán chậm.

4.8 Cửa thiết bị

Cửa thiết bị có thể mở bằng . Nếu nó mở

cửa thiết bị trong quá trình hoạt động, điều này sẽ

dừng lại. Nếu cửa thiết bị đóng, nó có thể tiếp tục hoạt động với

▷/◻.

lần đầu tiên5 Trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên

Áp dụng các thiết lập từ lần khởi động đầu tiên. Vệ sinh thiết bị và phụ kiện.

5.1 Khởi động lần đầu

Trước khi sử dụng thiết bị, phải thực hiện các cài đặt để khởi động ban đầu.

Điều chỉnh ngôn ngữ

1. Sao xung🕒.
2. Chọn ngôn ngữ mong muốn.
3. Sao xung➤.

Đặt thời gian

Yêu cầu: Màn hình hiển thị 12:00. Giờ đang nhấp nháy.

1. Đặt giờ bằng và . + -
2. Nhấn nút phút.
3. Điều chỉnh phút bằng và . + -
4. Sao xung➤.

Đặt ngày

Yêu cầu: Một ngày sẽ xuất hiện trên màn hình. Ngày đang nhấp nháy.

1. Đặt ngày bằng và . + -
2. Nhấp vào tháng.
3. Điều chỉnh tháng bằng và + -
4. Nhấp vào năm.
5. Điều chỉnh năm bằng và . + -
6. Nhấp vào "Hoàn tất".

- ✔ Dấu hiệu cho thấy lần khởi động đầu tiên
Cuộc điều hành đã kết thúc.

5.2 Vệ sinh thiết bị trước khi sử dụng lần đầu tiên

Vệ sinh khoang nấu và các phụ kiện

trước khi chế biến bất kỳ món ăn nào lần đầu tiên.

1. Đảm bảo không còn sót lại bao bì, vật liệu phụ kiện hoặc các vật dụng khác trong ngăn nấu.
2. Lau sạch các bề mặt nhẵn bên trong bằng vải mềm và ẩm.

cơ bản6 Xử lý cơ bản

6.1 Kết nối thiết bị

- ▶ Sao xung🕒.
- ✔ Thiết bị đã sẵn sàng hoạt động.

6.2 Ngắt kết nối thiết bị

- ▶ Sao xung🕒.
- ✔ Thiết bị này ngắt các chức năng hiện tại.
- ✔ Thời gian sẽ hiển thị trên màn hình trong vài phút.

6.3 Bắt đầu hoạt động

- ▶ Sao xung▷/◻.

6.4 Hoạt động ngắt quãng

1. Mở cửa thiết bị hoặc nhấn Hoạt động bị gián ▷/◻.
✔ đoạn.
2. Để tiếp tục hoạt động, hãy đóng cửa thiết bị và nhấn ▷/◻.
✔ Tiếp tục hoạt động.

6.5 Hủy bỏ hoạt động

- ▶ Sao xung🕒.
- ✔ Thiết bị này ngắt các chức năng hiện tại.

Lò vi sóng7 Lò vi sóng

Với lò vi sóng, bạn có thể nấu, hâm nóng hoặc rã đông đồ ăn cực kỳ nhanh chóng.

7.1 Công suất vi sóng

Dưới đây là tổng quan về các mức công suất vi sóng và khuyến nghị về cách sử dụng chúng.

Công suất vi sóng tính bằng watt	Thời gian tối đa tính bằng giờ	Ứng dụng
90W	1:30	Rã đông những món ăn dễ vỡ.
180W	1:30	Rã đông bát đĩa và tiếp tục với nấu ăn.
360W	1:30	Nấu chậm thịt và cá hoặc làm nóng các món ăn tinh tế.
600W	1:30	Đun nóng và nấu các món ăn ở lửa nhỏ.
tăng	0:30	Làm nóng chất lỏng.

Ghi chú

- Để bảo vệ thiết bị, công suất tối đa của "tăng cường" vi sóng được giảm dần xuống 600 W trong vài phút đầu tiên. Công suất tối đa sẽ có sẵn trở lại sau thời gian chờ.
- Công suất vi sóng không tự động ứng với mức tiêu thụ thực tế của thiết bị.

7.2 Hộp đựng an toàn với lò vi sóng

Để làm nóng thực phẩm đều và không làm hỏng thực phẩm thiết bị, luôn sử dụng các vật chứa và phụ kiện phù hợp.

Lưu ý: Trước khi sử dụng hộp đựng an toàn với lò vi sóng, hãy lưu ý đến hướng dẫn của nhà sản xuất. Trong trường hợp nếu có nghi ngờ, hãy thử nghiệm thùng chứa.

An toàn với lò vi sóng

Thùng chứa	Lý do
Container chịu lực nhiệt và vật liệu phù hợp đối với lò vi sóng:	Những vật liệu này cho phép vi sóng đi qua. Lò vi sóng không làm hỏng vật chứa chịu nhiệt.
<ul style="list-style-type: none"> ■ Thủy tinh ■ Bếp gốm ■ Sứ ■ Nhựa chịu nhiệt 	
<ul style="list-style-type: none"> ■ Gốm tráng men hoàn toàn không có vết nứt 	
Đồ dùng bằng kim loại	Lưu ý: Để tránh sự chậm trễ trong đun sôi bạn có thể sử dụng dao kéo kim loại như , p. ví dụ, một cái thìa trong một chiếc ly.

CHÚ Ý

Nếu kim loại chạm vào thành của khoang nấu, tia lửa được tạo ra có thể làm hỏng thiết bị hoặc làm vỡ kính bên trong cửa.

- ▶ Kim loại, trang. ví dụ. thìa trong cốc phải cách thành lò và bên trong cửa lò ít nhất 2 cm.

Không thích hợp cho lò vi sóng

Thùng chứa	Lý do
Thùng kim loại	Kim loại không cho phép lò vi sóng. Đồ ăn chúng nóng lên rất yếu.
Các thùng chứa có các yếu tố trang trí bằng vàng hoặc sứ chỉ trả	Lò vi sóng có thể làm hỏng các chi tiết trang trí bằng vàng hoặc bạc. Mẹo: Một thùng chứa có thể được sử dụng nếu nhà sản xuất đảm bảo rằng nó phù hợp dành cho lò vi sóng.

7.3 Kiểm tra tính phù hợp của container cho lò vi sóng

Kiểm tra hộp đựng lò vi sóng của các thùng chứa. Thiết bị chỉ nên được sử dụng trong chức năng lò vi sóng mà không có thực phẩm trong trường hợp một thử nghiệm container.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Các bộ phận có thể tiếp cận sẽ nóng lên trong quá trình hoạt động.


- ▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.
- ▶ Để xa tầm tay trẻ em.

- Đặt hộp đựng rỗng vào ngăn nấu ăn.
- Đặt thiết bị ở mức công suất vi sóng tối đa trong ½-1 phút.
- Bắt đầu hoạt động.
- Kiểm tra thùng chứa nhiều lần:
 - Nếu bình chứa lạnh hoặc ẩm thì thích hợp cho lò vi sóng.
 - Nếu bình chứa nóng hoặc phát sinh tia lửa, hủy bỏ bài kiểm tra; container không phù hợp cho lò vi sóng.

7.4 Bắt đầu nhanh

- Sao xung

Đó là món ăn

2. Bắt đầu vận hành ở mức công suất vi sóng .

✓ sóng được cài đặt trước trong 1 phút.

Lưu ý: Có thể thay đổi cài đặt công suất vi sóng mặc định trong phần cài đặt cơ bản.

→ Trang 13

7.5 Điều chỉnh lò vi sóng

Sử dụng


Chú ý sử dụng lò vi sóng đúng cách:

■ Xin hãy chú ý đến các cảnh báo về an toàn.

→ Trang 4

■ Thực hiện theo hướng dẫn để tránh hư hỏng nguyên vật liệu. → Trang 5

■ Hãy xem xét các hướng dẫn trên các món ăn và phụ kiện an toàn với lò vi sóng.

1. Nhấn "Lò  sóng".

2. Nhấn "Nguồn vi sóng".

3. Chọn mức công suất vi sóng mong muốn.

4. Nhấn "Áp dụng".

5. Nhấn "Thời gian nấu".

6. Đặt thời lượng mong muốn.

→ "Điều chỉnh thời lượng", Trang 12

Bạn có thể thiết lập lại thời lượng đã đặt.

7. Nhấn "Áp dụng".


8. Nếu bạn muốn đặt thời gian kết thúc, hãy đặt thời gian kết thúc.

▶ Nhấn "Hoàn tất".

▶ Đặt thời gian mong muốn.

▶ Nhấn "Áp dụng".

Thiết bị tự động bật và tắt vào thời điểm kết thúc đã chọn.

9. Bắt đầu hoạt động với Sau khi thời .

✓ gian trôi qua, một tín hiệu sẽ phát ra.

Mẹo: Để tận dụng tối đa thiết bị, nên làm theo hướng dẫn để cài đặt được khuyến nghị.

→ "Đó là cách nó là lấy", Trang 18

7.6 Thay đổi công suất vi sóng

Công suất vi sóng có thể được thay đổi trong quá trình hoạt động.

1. Nhấn nút điều chỉnh công suất vi sóng.

2. Chọn mức công suất vi sóng mong muốn.

Nếu thời lượng thiết lập vượt quá thời lượng tối đa của công suất vi sóng, thiết bị sẽ tự động giảm thời gian.

3. Nhấn "Áp dụng".

7.7 Sửa đổi thời lượng

1. Nhấp vào thời lượng đã đặt.

2. Đặt thời lượng mong muốn.

3. Nhấn "Áp dụng".

7.8 Tiếp tục nấu thức ăn

Sau khi thời gian kết thúc, phiên họp có thể được tiếp tục nấu một món ăn.


1. Nhấn "Thêm thời gian nấu".

2. Đặt thời lượng mong muốn.


→ "Điều chỉnh thời lượng", Trang 12

Bạn có thể thiết lập lại thời lượng đã đặt.


3. Nhấn "Áp dụng".

4. Bắt đầu hoạt động với .

7.9 Ngắt hoạt động


1. Mở cửa thiết bị hoặc nhấn Hoạt động bị gián .

✓ đoạn.

2. Để tiếp tục hoạt động, hãy đóng cửa thiết bị và nhấn .

✓ Tiếp tục hoạt động.

7.10 Hủy bỏ hoạt động

▶ Sao xung .

✓ Thiết bị này ngắt các chức năng hiện tại.

8 món ăn

Với chế độ hoạt động "Đĩa", thiết bị hỗ trợ chế biến nhiều loại thực phẩm khác nhau và tự động lựa chọn chế độ nấu tốt nhất.

8.1 Tự động ngắt kết nối

Bạn có thể nấu ăn một cách thoải mái nhờ chức năng ngắt kết nối tự động.

Để có kết quả tốt nhất, hãy lấy đĩa ra khi chương trình kết thúc.

8.2 Lưu ý về cài đặt cho các món ăn khác nhau

Để có được kết quả nấu ăn tối ưu, điều quan trọng là phải lưu ý những mẹo sau:

■ Chỉ sử dụng thực phẩm còn nguyên vẹn.

■ Lấy thực phẩm ra khỏi bao bì và cân. Nếu bạn không thể đặt trọng lượng chính xác trên thiết bị, làm tròn nó lên tăng hoặc giảm trọng lượng.

■ Chỉ sử dụng hộp đựng chịu nhiệt và an toàn với lò vi sóng, ví dụ: ví dụ, hộp đựng bằng thủy tinh đồ gốm.

■ Đặt thức ăn vào ngăn nấu

không cần làm nóng trước.

Rã đông

■ Đông lạnh thực phẩm ở nhiệt độ -18 °C theo phương ngang và phân phối thành các phần thích hợp.

■ Đặt thực phẩm đông lạnh vào hộp đựng phẳng,

P. ví dụ, đĩa thủy tinh hoặc đĩa sứ.

■ Thực phẩm có thể không được rã đông hoàn toàn sau khi chương trình kết thúc. Tuy nhiên, thức ăn vẫn có thể được nấu mà không có vấn đề gì.

■ Để thực phẩm đã rã đông nghỉ ngơi trong 10 đến 30 phút bên trong thiết bị tắt trong để nhiệt độ có thể ổn định.

■ Khi thịt hoặc gia cầm được rã đông, chất lỏng sẽ được giải phóng. Đổ bỏ chất lỏng khi lật.

Không tái sử dụng chất lỏng hoặc để chúng tiếp xúc với thực phẩm khác.

- Loại bỏ bất kỳ thịt băm nào đã rã đông. khi lật nó lại.
- Nếu con chim còn nguyên vẹn, hãy đặt nó vào trong hộp đựng phần ngực và nếu đó là một miếng gia cầm, ở phía da.

Rau

- Rau tư ơ i: cắt miếng lớn kích cỡ. Thêm một thìa nư ớc mỗi cứ 100 g.
- Rau đông lạnh: chỉ những loại phù hợp mới đư ợc rau luộc, không nấu chín trư ớc. Rau củ đông lạnh dùng kèm với nư ớc sốt kem không thích hợp. Thêm từ 1 đến 3 thìa nư ớc. KHÔNG không thêm nư ớc vào rau bina hoặc bắp cải tím.

khoai tây

- Khoai tây luộc lột vỏ: cắt miếng lớn có cùng kích thước. Thêm hai thìa canh nư ớc và một ít muối cho 100 g.
- Khoai tây luộc chưa gọt vỏ: sử dụng khoai tây có chất lượng tư ợng đư ợc đư ợc độ dày. Rửa sạch và ngâm thũng vỏ. Đặt khoai tây vẫn còn ướt trong một thùng chứa không có nư ớc.

Cơ m

- Không sử dụng gạo tự nhiên hoặc gạo trong túi nấu ăn.
- Thêm hai phần hoặc hai phần rư ời nư ớc mỗi từng phần của gạo.

8.3 Điều chỉnh chương trình

Yêu cầu: Thiết bị đã đư ợc kết nối.


- Nhấp vào "Platos".
- Chọn một chương trình.
- "Trọng lượng" của Pulsar.
- Điều chỉnh trọng lượng bằng và
- Nhấn "Áp dụng".

- Nếu bạn muốn đặt thời gian kết thúc, hãy đặt thời gian kết thúc.
 - Nhấn "Hoàn tất".
 - Đặt thời gian mong muốn.
 - Nhấn "Áp dụng".

Thiết bị tự động bật và tắt vào thời điểm kết thúc đã chọn.

- Đặt thực phẩm vào ngăn nấu. sự kiện.

- Đóng cửa thiết bị.


- Nhấn .

- ✓ Khi thời gian trôi qua, sẽ có tín hiệu phát ra.



Lưu ý: Trong một số chương trình, trong quá trình chuẩn bị, hiển thị lời nhắc trên màn hình. Theo dõi câu nói mạp.

Tiếp tục nấu thức ăn


Sau khi thời gian kết thúc, phiên hợp có thể đư ợc tiếp tục. nấu một món ăn.

- Nhấn "Thêm thời gian nấu".
- Đặt thời lượng mong muốn.
 - "Điều chỉnh thời lượng", Trang 12
 - Bạn có thể thiết lập lại thời lượng đã đặt.
- Nhấn "Áp dụng".
- Bắt đầu hoạt động với .

Hoạt động ngắt quãng

- Mở cửa thiết bị hoặc nhấn Hoạt động bị .
 - ✓ gián đoạn.
- Để tiếp tục hoạt động, hãy đóng cửa thiết bị và nhấn .
- ✓ Tiếp tục hoạt động.

Hủy bỏ hoạt động

- ▶ Sao xung .
- ✓ Thiết bị này ngắt các chức năng hiện tại.

8.4 Tổng quan về các món ăn

Plato	Thức ăn thích hợp	Phạm vi trọng lượng bằng kg	Container/phụ kiện
Rã đông bánh mì ¹	Bánh mì nguyên cám, bánh mì ổ hoặc bánh mì baguette, bánh mì cắt lát, bánh bông lan, men, bánh trái cây, bánh không phủ kem, kem hoặc gelatin	0,20-1	Hộp đựng phẳng không có nắp
Rã đông thịt ¹	Thịt quay, thịt cắt mỏng, thịt gà, thịt bò cắt nhỏ	0,20-2	Hộp đựng phẳng không có nắp
Rã đông cá ¹	Cá nguyên con, cá phi lê hoặc ven-tresca	0,10-1	Hộp đựng phẳng không có nắp
Rau, tư ơ i ²	P. ví dụ. súp lơ, bông cải xanh, cà rốt, su hào, tỏi tây, hạt tiêu hoặc bí xanh	0,15-1	Hộp đựng có nắp
Rau, đông lạnh ²	P. ví dụ. súp lơ, bông cải xanh, cà rốt, su hào, Rau bina hoặc rau bina	0,15-1	Hộp đựng có nắp
Cơ m ²	Gạo hạt dài Khoai tây	0,05-0,3	Thùng cao có nắp
Khoai tây luộc với nư ớc ²	Có hoặc không có vỏ, khoai tây thái miếng cùng kích thước	0,20-1	Hộp đựng có nắp

¹ Chú ý đến biển báo quay đầu.

² Chú ý đến tín hiệu khuấy.

thời gian9 Chức năng lập lịch thời gian

Thiết bị có chức năng thời gian mà bạn có thể



Có thể cài đặt cả thời gian, thời điểm kết thúc hoạt động cũng như đồng hồ báo thức.

Chức năng của lập trình của thời gian	Ứng dụng
Thời gian của nấu ăn 	Nếu một khoảng thời gian được thiết lập cho hoạt động, thiết bị rời khỏi chế độ tự động làm nóng một sau khi thời gian này đã trôi qua.
Hoàn thành 	Để điều chỉnh thời lượng, bạn có thể đặt thời gian kết thúc hoạt động. Lò nướng tự động bắt đầu rằng hoạt động kết thúc tại thời gian mong muốn.
Bộ đếm thời gian 	Bộ hẹn giờ có thể được thiết lập độc lập với hoạt động. Nó không ảnh hưởng tới thiết bị.

9.1 Điều chỉnh thời lượng


Thời gian hoạt động với chế độ "tăng cường" có thể được điều chỉnh lên tới 30 phút. Thời gian chu kỳ nấu cho các mức còn lại có thể được điều chỉnh lên đến 90 phút.

Yêu cầu: Phải lập trình được chế độ hoạt động và mức độ.

- Nhấn "Thời gian nấu".
- Đặt giây bằng và hoặc chọn một  — màu cài đặt sẵn trên màn hình.
- Để điều chỉnh phút, hãy nhấn vào phút.
- Điều chỉnh phút bằng và hoặc chọn một giá trị được cài đặt sẵn trên màn hình.
- Bắt đầu hoạt động với .


Tiếp tục nấu thức ăn

Sau khi thời gian kết thúc, phiên họp có thể được tiếp tục. nấu một món ăn.

- Nhấn "Thêm thời gian nấu".
- Đặt thời lượng mong muốn.
→ "Điều chỉnh thời lượng", Trang 12
Bạn có thể thiết lập lại thời lượng đã đặt.
- Nhấn "Áp dụng".
- Bắt đầu hoạt động với .

Sửa đổi thời lượng


Thời hạn có thể được thay đổi bất cứ lúc nào.

- Nhấp vào thời lượng.
- Đặt giây bằng hoặc chọn một  — màu cài đặt sẵn trên màn hình.
- Để điều chỉnh phút, hãy nhấn vào phút.
- Điều chỉnh phút bằng hoặc chọn một giá trị được cài đặt sẵn trên màn hình.
- Nhấn "Áp dụng".

Hủy thời gian

Thời gian có thể bị gián đoạn bất cứ lúc nào. chốt lát.

1. Nhấp vào thời lượng.

2. Đặt lại thời lượng bằng .

Trong các chế độ hoạt động luôn yêu cầu thời lượng, thiết bị sẽ đặt lại thời lượng khi giá trị đã điều chỉnh trước đó.

3. Nhấn "Áp dụng".





9.2 Điều chỉnh thời gian kết thúc

Thời gian kết thúc của hoạt động có thể bị trì hoãn tới 24 giờ.

Ghi chú


- Để có được kết quả nấu ăn tốt, không nên trì hoãn thời gian kết thúc khi thiết bị đang hoạt động.
đã bắt đầu.
- Để tránh thực phẩm bị hỏng, không nên ở trong khoang quá lâu nấu ăn.

Yêu cầu

- Chế độ hoạt động và mức độ phải được lập trình.
- Phải có thời gian cụ thể được lên lịch.
 - Nhấn "Xong".
 - Đặt lại thời gian bằng phím  hoặc —.
Nếu cần, hãy đặt lại giá trị cài đặt bằng .
 - Nhấn .
- Thời gian bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình. Thiết bị đang ở chế độ chờ.
- Khi thời gian bắt đầu đạt đến, hoạt động và thời gian đếm ngược bắt đầu.
- Khi thời gian trôi qua, một tín hiệu sẽ phát ra. Các màn hình cho biết hoạt động đã kết thúc.
- Sau khi thời gian trôi qua, hãy thực hiện của các hành động sau đây:
 - Nếu cần thiết, có thể thực hiện thêm các điều chỉnh và khởi động lại hoạt động.
 - Khi thức ăn đã chín, hãy tắt thiết bị.
với .


Thay đổi thời gian kết thúc

Để có được kết quả nấu ăn tốt, chỉ có thể sửa đổi thời gian kết thúc đã đặt trước rằng hoạt động bắt đầu và thời gian kết thúc khoảng thời gian.

- Nhấp vào thời gian kết thúc.
- Thay đổi thời gian bằng hoặc  —
- Nhấn "Áp dụng".

Hủy bỏ thời gian kết thúc


Thời gian kết thúc có thể bị hủy bất cứ lúc nào. chốt lát.

- Nhấp vào thời gian kết thúc.
- Đặt lại thời gian bằng .
- Nhấn "Áp dụng".



9.3 Cài đặt bộ hẹn giờ

Bạn có thể thiết lập thời gian trên bộ hẹn giờ, sau đó sẽ phát ra tín hiệu. Có thể điều chỉnh lên đến mức tối đa



Đồng hồ 24 giờ trên bộ hẹn giờ. Nó hoạt động độc lập với chế độ hoạt động của thiết bị và từ các hàm thời gian khác. Tín hiệu báo thức khác với các tín hiệu khác.

1. Sao xung 



✓ Những phút giây đang nhấp nháy.

2. Điều chỉnh phút bằng và .  

3. Để điều chỉnh giờ, hãy chạm vào giờ.


4. Điều chỉnh giờ bằng và .  

5. Để điều chỉnh giây, hãy nhấn vào giây.

6. Điều chỉnh giây bằng và .  

7. Nhấn "Bắt đầu".

✓ Bộ đếm thời gian bắt đầu.

✓ Trong một số chỉ dẫn hiển thị, bộ đếm thời gian vẫn tiếp tục chạy ở chế độ nền. Để hiển thị bộ đếm thời gian, hãy nhấn 


Kết thúc thời gian

Yêu cầu: Phải có tín hiệu âm thanh phát ra.

▶ Nhấp vào bất kỳ biểu tượng nào.



✓ Đồng hồ hẹn giờ reo lên.

Sửa đổi bộ đếm thời gian



1. Sao xung 

2. Pulsar "Dừng lại".



✓ Những phút giây đang nhấp nháy.

3. Điều chỉnh phút bằng và .  

4. Để điều chỉnh giờ, hãy chạm vào giờ.

5. Điều chỉnh giờ bằng và .  


6. Để điều chỉnh giây, hãy nhấn vào giây.


7. Điều chỉnh giây bằng và .  

8. Nhấn "Bắt đầu".

Hủy bỏ bộ đếm thời gian

1. Khi bộ đếm thời gian chạy trong vài giây


máy bay, trước tiên hãy chọn bộ đếm thời gian bằng 

2. Sao xung 

Khóa cho trẻ em10 Khóa an toàn cho trẻ em

Có định thiết bị sao cho trẻ em không thể bật thiết bị lên. hoặc thay đổi cài đặt.

10.1 Kích hoạt khóa an toàn cho trẻ em

▶ Nhấn và giữ phím trong khoảng 4 giây. 

✓ Các nút điều khiển đã bị khóa.


✓ Nếu thời gian đư ợc thiết lập trên bộ hẹn giờ, điều này tiếp tục. Trong khi khóa trẻ em đang hoạt động,

Không thể thay đổi thời gian trên bộ hẹn giờ.

Để dừng âm báo cảnh báo, ví dụ, một

Khi thời gian báo thức đã trôi qua, hãy nhấn phím bất kỳ.

10.2 Tắt chức năng khóa trẻ em

1. Nhấn và giữ phím trong khoảng 4 se- 
súng.

2. Các nút điều khiển đã đư ợc mở khóa.

Cài bản11 Cài đặt cơ bản

Có thể điều chỉnh các thiết lập cơ bản của thiết bị cho phù hợp nhu cầu cá nhân.

11.1 Tổng quan về các thiết lập cơ bản

Tại đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các cài đặt cơ bản và cài đặt gốc. Các thiết lập cơ bản phụ thuộc vào thiết bị của bạn.

Ghi chú

■ Thay đổi cài đặt ngôn ngữ và giọng điệu phím cảm ứng và độ sáng màn hình có hiệu lực ngay lập tức. Các thiết lập còn lại chỉ đư ợc áp dụng khi bạn lưu chúng.

■ Những thay đổi đư ợc thực hiện đối với các thiết lập cơ bản Họ cũng ở lại một thời gian sau đó mất điện.

Cài đặt cơ bản	Lựa chọn
Ngôn ngữ	Xem lựa chọn trong thiết bị
Thời gian	"Thời gian" theo định dạng 24h
Ngày	"Ngày" theo định dạng DD/MM/AAAA

Trư ng bày	Lựa chọn
Ánh sáng	■ Cấp độ 1 đến 8 ¹
"Thời gian", chế độ chuẩn bị	■ Đã kích hoạt (cài đặt này làm tăng mức tiêu thụ điện năng) năng lưu ợng) ■ hành động. 15 phút, tuyệt vọng ẩn giấu kết thúc chú ợng ¹ ■ trình Đã tắt
"Thời gian", biểu diễn	■ Ngày kỹ thuật số + Ngày ¹ ■ kỹ thuật số ■ Tư ợng tự
Hiển thị căn chỉnh	■ Hư ớng màn hình theo chiều dọc và chiều ngang.

Lời yêu cầu	Lựa chọn
Â m thanh của các phím	■ Đã kích hoạt ¹ ■ Tàn tật
Â m thanh cảnh báo	■ Thời gian rất ngắn ■ Thời gian ngắn ■ Thời gian trung bình ¹ ■ Thời gian dài

¹ Cài đặt gốc (có thể thay đổi tùy theo kiểu máy)

Cài đặt thiết bị	Lựa chọn
Tia chớp	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Đã kích hoạt ¹ ▪ Tàn tật
Công suất cài đặt trữ ớc của lò vi sóng.	<ul style="list-style-type: none"> ▪ 90W ▪ 180W ▪ 360W ▪ 600W ▪ tăng
Cá nhân hóa	Lựa chọn
Biểu trưng d. thư ơng hiệu	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Trình diễn ¹ ▪ Không hiển thị
Chế độ hoạt động sau ánh sáng	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Menu chính. ¹ ▪ Lò vi sóng ▪ Đĩa
Khóa an toàn cho trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Có sẵn ▪ Tàn tật
Cài đặt gốc	Lựa chọn
Cài đặt gốc	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khôi phục ▪ Hủy bỏ
Thông tin thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hiển thị "Thông tin của thiết bị"

11.2 Sửa đổi cài đặt cơ bản

Yêu cầu: Thiết bị phải đư ợc bật.

1. Nhấn "Cài đặt cơ bản".
2. Nhấn vào cài đặt cơ bản mong muốn.
3. Sửa đổi các thiết lập mong muốn trên màn hình.
4. Quay lại phần tổng quan hoặc menu chính bằng .



11.3 Sửa đổi thời gian

Có thể thay đổi thời gian trong phần cài đặt cơ bản.

Yêu cầu: Thiết bị phải đư ợc bật.

1. Nhấn "Cài đặt cơ bản".
2. Nhấn vào cài đặt cơ bản "Thời gian".
- ✓ Giá trị cài đặt đư ợc hiển thị trên màn hình. Các giờ chớp mắt.
3. Điều chỉnh giờ bằng và . + -
4. Nhấn nút phút.
5. Điều chỉnh phút bằng và . + -
6. Nhấn "Á p dụng".
7. Quay lại phần tổng quan hoặc menu chính bằng .



âmSạch12 âmSạch

Trợ lý vệ sinh là một giải pháp thay thế nhanh chóng cho thỉnh thoảng vệ sinh khoang nấu. Chất trợ giúp vệ sinh làm mềm bụi bẩn bằng cách làm bay hơi i nư ớc xà phòng. Bằng cách này, bụi bẩn có thể đư ợc loại bỏ dễ dàng hơn n.

CHÚ Ý

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Không bao giờ đổ chất lỏng vào khoang nấu.

12.1 Điều chỉnh vệ sinh phụ trợ

Yêu cầu: Thiết bị phải đư ợc bật.


1. Pulsar "humidClean".
2. Làm theo hướng dẫn trên màn hình.
3. Nhấn "Á p dụng".
4. Nhấn Khi ▷/□.
- ✓ thời gian trôi qua, một tín hiệu sẽ phát ra.
5. Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

vệ sinh13 Chăm sóc và vệ sinh

Để đảm bảo thiết bị sử dụng đư ợc lâu dài khả năng hoạt động của nó phải đư ợc bảo trì và vệ sinh cẩn thận.

13.1 Sản phẩm vệ sinh

Chỉ sử dụng các sản phẩm vệ sinh phù hợp.

 **CẢNH BÁO** – Có nguy cơ bị điện giật!

Sự xâm nhập của hơi i ẩm có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi i nư ớc hoặc áp suất cao. áp suất để làm sạch thiết bị.

CHÚ Ý

Các sản phẩm làm sạch không phù hợp có thể gây hư hỏng bề mặt của thiết bị.

- ▶ Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa có tính mài mòn hoặc mạnh.

- ▶ Không sử dụng sản phẩm tẩy rửa có nồng độ cồn cao.

- ▶ Không sử dụng miếng cọ rửa cứng hoặc miếng bọt biển.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa đặc biệt để vệ sinh nóng.

- ▶ Chỉ sử dụng dụng cụ cạo kính, nư ớc lau cửa sổ hoặc sản phẩm vệ sinh thép không gỉ nếu hướng dẫn vệ sinh khuyến cáo sử dụng đúng mục đích. mảnh trong câu hỏi.

Muối có trong vải mới có thể làm hỏng bề mặt.

- ▶ Giặt sạch khăn mới trữ ớc khi sử dụng.


Hướng dẫn vệ sinh riêng lẻ chỉ ra những gì

Các sản phẩm làm sạch phù hợp với các mục đích khác nhau bề mặt và các bộ phận.

¹ Cài đặt gốc (có thể thay đổi tùy theo kiểu máy)


13.2 Vệ sinh thiết bị Thực hiện theo

hướng dẫn vệ sinh thiết bị để tránh làm hỏng các bộ phận và bề mặt do vệ sinh không đúng cách hoặc sử dụng các sản phẩm vệ sinh không phù hợp.

 **CẢNH BÁO** - Có nguy cơ cháy nổ!

Thực ăn thừa, mỡ và nước ngưng có thể bị cháy.

- ▶ Trừ khi sử dụng, hãy loại bỏ mọi bụi bẩn cứng đầu khỏi khoang nấu, bộ phận làm nóng và các phụ kiện.

 **CẢNH BÁO** - Có nguy cơ gây thương tích!

Nếu kính trên cửa thiết bị bị hỏng, nó có thể vỡ.

- ▶ Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa có tính mài mòn hoặc dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn để vệ sinh kính trên cửa thiết bị vì chúng có thể làm xước bề mặt.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên sản phẩm vệ sinh phần.
- Thực hiện theo hướng dẫn về cách vệ sinh các bộ phận và bề mặt của thiết bị.
- Trừ khi có chỉ dẫn khác: Vệ sinh các bộ phận
 - ▶ của thiết bị bằng nước xà phòng ấm và vải.
 - ▶ Lau khô bằng vải mềm.

13.3 Vệ sinh bên trong lò ngưng THẬN TRỌNG Vệ sinh

không đúng cách

có thể làm hỏng khoang ngưng.

- ▶ Không sử dụng bình xịt lò ngưng, chất tẩy rửa có tính mài mòn hoặc các chất tẩy rửa lò ngưng mạnh khác.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên sản phẩm vệ sinh phần.
- Làm sạch bằng nước xà phòng nóng hoặc giấm.
- Trong trường hợp vết bẩn quá nhiều, hãy sử dụng sản phẩm vệ sinh lò ngưng phù hợp với bề mặt thép không gỉ.

Chỉ sử dụng sản phẩm vệ sinh lò ngưng khi khoang ngưng đã nguội.

Mẹo: Để khử mùi khó chịu, hãy đun nóng một cốc nước với vài giọt nước cốt chanh trong 1 hoặc 2 phút ở công suất lò vi sóng tối đa. Để tránh việc nước sôi chậm, hãy luôn đặt một chiếc thìa vào trong hộp đựng.

- Lau sạch khoang nấu bằng vải nhẹ nhàng.
- Để khoang nấu và cửa khô ráo đang mở.

13.4 Vệ sinh kính cửa THẬN TRỌNG Vệ sinh không đúng cách có

thể làm hỏng

kính cửa.

- ▶ Không sử dụng dụng cụ cạo kính.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên sản phẩm vệ sinh phần.

- Lau sạch kính cửa bằng nước rửa kính và khăn ẩm.

Lưu ý: Bóng tối nhìn thấy được trên kính cửa trông giống như bụi bẩn thực chất là ánh sáng phản chiếu từ đèn chiếu sáng bên trong.

- Lau khô bằng vải mềm.

13.5 Vệ sinh gioăng cửa THẬN TRỌNG Vệ sinh không đúng

cách có thể

làm hỏng gioăng cửa.

- ▶ Không sử dụng dụng cụ cạo kim loại hoặc dụng cụ cạo kính để vệ sinh.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên sản phẩm vệ sinh phần.
- Vệ sinh gioăng cửa bằng nước ấm, một ít xà phòng và vải mềm.
- Lau khô bằng vải mềm.

13.6 Vệ sinh mặt trước của thiết bị THẬN TRỌNG Vệ sinh

không đúng cách

có thể làm hỏng mặt trước của thiết bị.

- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa kính, dụng cụ cạo kim loại hoặc dụng cụ cạo kính để vệ sinh.
- ▶ Để ngăn ngừa sự ăn mòn ở mặt trước bằng thép không gỉ, hãy vệ sinh ngay các vết cặn vôi, dầu mỡ, hồ bột và lòng trắng trứng.
- ▶ Phải sử dụng các sản phẩm tẩy rửa đặc biệt để làm sạch bề mặt thép không gỉ nóng.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên sản phẩm vệ sinh phần.
- Lau sạch mặt trước của thiết bị bằng nước xà phòng ấm và vải.

Lưu ý: Mặt trước của thiết bị có thể có nhiều sắc thái màu khác nhau do chất liệu khác nhau, chẳng hạn như thủy tinh, nhựa hoặc kim loại.

- Để vệ sinh mặt trước bằng thép không gỉ, hãy dùng vải mềm thoa một lớp sản phẩm tẩy rửa phù hợp với thép không gỉ rất mỏng.

Có thể mua sản phẩm vệ sinh thép không gỉ thông qua Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật hoặc tại các nhà bán lẻ chuyên dụng.

- Lau khô bằng vải mềm.

13.7 Vệ sinh bảng điều khiển THẬN TRỌNG Vệ sinh

không đúng cách

có thể làm hỏng bảng điều khiển.

- ▶ Không bao giờ lau bảng điều khiển bằng vải ướt.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên sản phẩm vệ sinh phần.
- Lau sạch bảng điều khiển bằng vải sợi nhỏ hoặc vải mềm, hơi ẩm.
- Lau khô bằng vải mềm.

Xử lý sự cố nhỏ

Người dùng có thể tự khắc phục những lỗi nhỏ của thiết bị này. Bạn nên sử dụng thông tin về cách khắc phục sự cố trước khi liên hệ với Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật. Bằng cách này, có thể tránh được những chi phí không cần thiết.

CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên có trình độ mới được phép sửa chữa và can thiệp vào thiết bị.
- ▶ Nếu thiết bị bị lỗi, hãy liên hệ với bộ phận hỗ trợ kỹ thuật.
→ "Dịch vụ của Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 17

CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những nhân viên có trình độ mới được phép sửa chữa và can thiệp vào thiết bị.
- ▶ Chỉ sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
- ▶ Nếu dây nguồn hoặc phích cắm điện của thiết bị này bị hỏng, phải thay thế bằng nguồn điện đặc biệt hoặc kết nối mạng có thể được mua thông qua Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật hoặc trực tiếp từ nhà sản xuất.
- ▶ Nếu cáp nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải được thay thế bởi nhân viên có trình độ.

14.1 Sự cố

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục
Thiết bị không hoạt động.	<p>Phích cắm cáp kết nối mạng chưa được kết nối.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kết nối thiết bị với nguồn điện chính. <p>Cầu chì trong hộp cầu chì bị đứt.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì. <p>Nguồn điện đã bị gián đoạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xem đèn trong ngăn hoặc các thiết bị khác có hoạt động không căn phòng. <p>Lỗi</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ngắt cầu chì khỏi hộp cầu chì. 2. Kết nối lại cầu chì sau khoảng 10 giây. ✓ Nếu lỗi chỉ xảy ra một lần, thông báo sẽ biến mất. 3. Nếu dấu hiệu này xuất hiện trở lại, hãy thông báo cho bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật. Đến khi gọi, vui lòng cung cấp thông báo lỗi chính xác. → "Dịch vụ của Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 17
Lò vi sóng không hoạt động.	<p>Cửa không được đóng đúng cách.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xem có mảnh vụn thức ăn hoặc vật lạ nào bị kẹt không ở cửa.
Đĩa không nóng lên.	<p>Chế độ demo được kích hoạt trong cài đặt cơ bản.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Rút phích cắm của thiết bị ra khỏi nguồn điện bằng cách ngắt cầu chì trong giấy lát chày ra từ hộp cầu chì. 2. Tắt chế độ Demo trong phần cài đặt cơ bản trong vòng 5 phút. → Trang 13
Hệ thống chiếu sáng bên trong không hoạt động - <small>cái đó.</small>	<p>Có nhiều nguyên nhân có thể xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Gọi . → "Dịch vụ của Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 17
Hoạt động của lò vi sóng bị gián đoạn.	<p>Lỗi</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đặt lại thiết bị. <ul style="list-style-type: none"> ▶ Nhấn và giữ phím trong ít nhất 10 giây. ▶ Nếu không, hãy ngắt cầu dao trong bảng điện. Kết nối lại cầu chì sau khoảng 10 giây. ✓ Nếu lỗi chỉ xảy ra một lần, thông báo sẽ biến mất. 2. Nếu dấu hiệu này xuất hiện trở lại, hãy thông báo cho bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật. Đến khi gọi, vui lòng cung cấp thông báo lỗi chính xác. → "Dịch vụ của Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 17
Thức ăn mất nhiều thời gian để làm nóng hơn trước.	<p>Công suất vi sóng quá yếu.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Chọn công suất vi sóng cao hơn.

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục
Thức ăn mất nhiều thời gian để làm nóng hơn n trữ ợc.	<p>Đã đư a một lư ợng lớn hơn n bình thư ờng vào thiết bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Đặt thời gian dài hơn n. <p>Đối với số lư ợng gấp đôi, cần gấp đôi thời gian.</p>
	<p>Thức ăn lạnh hơn n mức cần thiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Thỉnh thoảng khuấy hoặc lật thức ăn.
Khi thiết bị tắt, thời gian không đư ợc hiển thị trên màn hình	<p>Màn hình tắt sau một thời gian ngắn.</p> <p>Không cần thực hiện hành động nào.</p>

14.2 Chỉ dẫn trên màn hình trữ ng bày

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục
Một thông báo xuất hiện với "D" hoặc "E" trên bảng hiển thị.	<p>Lỗi</p> <ol style="list-style-type: none"> Đặt lại thiết bị. <ul style="list-style-type: none"> ▶ Nhấn và giữ phím trong ít nhất 10 giây. ▶ Nếu không, hãy ngắt cầu dao trong bảng điện. Kết nối lại cầu chì sau khoảng 10 giây. ✓ Nếu lỗi chỉ xảy ra một lần, thông báo sẽ biến mất. <p>2. Nếu dấu hiệu này xuất hiện trở lại, hãy thông báo cho bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật. Đến Khi gọi, vui lòng cung cấp thông báo lỗi chính xác.</p> <p>→ "Dịch vụ của Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 17</p>

Loại trừ15 Loại trừ

15.1 Xử lý thiết bị đã qua sử dụng

Nhờ phư ơ ng pháp xử lý thân thiện với môi trư ờng, các vật liệu có giá trị có thể đư ợc tái sử dụng.

- Rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm của hiện tại.
- Cắt cáp kết nối mạng.
- Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trư ờng, tạo ra bầu không khí.

Bạn có thể tìm hiểu thông tin về các phư ơ ng pháp và lựa chọn xử lý hiện tại từ nhà phân phối hoặc hội đồng địa phư ơ ng.



Thiết bị này đư ợc đánh dấu bằng biểu tư ợng tuân thủ Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU trên thiết bị điện và điện tử đã qua sử dụng (Thiết bị điện và điện tử thải loại) WEEE điện tử).

Chỉ thị này cung cấp khuôn khổ chung có hiệu lực trên toàn Liên minh Liên minh Châu Âu về thu gom và tái sử dụng thiết bị thải bỏ điện và điện tử.

kỹ thuật16 Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật

Để biết thông tin chi tiết về thời gian

bảo hành và điều kiện bảo hành tại quốc gia của bạn, hãy sử dụng mã QR trong tài liệu đính kèm về liên hệ dịch vụ và điều kiện bảo hành, liên hệ

dịch vụ khách hàng của chúng tôi, với nhà phân phối của bạn hoặc ghé thăm trang web của chúng tôi.

Khi liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật, vui lòng nhớ cung cấp số sản phẩm.

(E-Nr.) và số sản xuất (FD) của thiết bị.

Trong tài liệu đính kèm về các liên hệ dịch vụ và điều kiện bảo hành hoặc thông tin liên hệ dịch vụ khách hàng có sẵn trên trang web của chúng tôi thông qua mã QR.

Sản phẩm này chứa các nguồn sáng loại

D. Nguồn sáng có sẵn dư ới dạng phụ tùng thay thế và chỉ có thể đư ợc thay thế bởi nhân viên có trình độ.

Thông tin theo quy định (EU)

Bạn có thể tìm thấy 2023/826 trực tuyến tại [siemens-home.bsh-group.com](https://www.siemens-home.bsh-group.com) trong phần sản phẩm và dịch vụ khách hàng, trong phần hướng dẫn và tài liệu.

16.1 Số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD)

Số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD) nằm trên tấm nhãn.

của thiết bị.

Biển tên có thông tin tư ợng ứng

các số sẽ đư ợc tìm thấy khi bạn mở cửa thiết bị.



Đây là cách nó đạt được

Để nhanh chóng tìm thấy dữ liệu thiết bị hoặc số điện thoại Hỗ trợ kỹ thuật, bạn có thể ghi lại những thông tin này.

nó đạt được


Tại đây bạn sẽ tìm thấy các cài đặt tư ng ứng và các phụ kiện cũng như hộp đựng tốt nhất cho các món ăn khác nhau. Chúng tôi đã tối ưu hóa các đề xuất để phù hợp với thiết bị của bạn.

17.1 Nên tiến hành như sau: thái độ

Mẹo Hư ớng

dẫn chuẩn bị Các cài đặt được khuyến

- nghị luôn áp dụng cho ngăn nấu lạnh, trống.
- Thời gian ghi trong bảng chỉ mang tính chất tham khảo. Chúng được xác định bởi chất lượng và thành phần của thực phẩm.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Thực phẩm có vỏ cứng hoặc da có thể vỡ khi đun nóng hoặc thậm chí sau khi nấu.

- ▶ Không nấu trứng còn nguyên vỏ hoặc luộc trứng chín vẫn còn nguyên vỏ.
- ▶ Không nấu động vật giáp xác hoặc động vật có vỏ.
- ▶ Trứng rán và trứng ốp la phải được chọc thủng lòng đỏ trước.
- ▶ Trong các loại thực phẩm có lớp vỏ cứng, chẳng hạn như: táo, cà chua, khoai tây hoặc xúc xích, vỏ có thể bị vỡ. Trước khi đun nóng, phải đâm thủng lớp vỏ hoặc lớp da.

Rã đông bằng lò vi sóng

Lưu ý

Hướng dẫn chuẩn bị Làm đông thực

- phẩm ở trạng thái phẳng.
- Sử dụng đồ nấu ăn an toàn với lò vi sóng và không có nắp đậy.
- Đặt hộp đựng vào đáy ngăn nấu.
- Trong khi đó, khuấy hoặc lật đĩa 2 đến 3 lần. Khi lật mặt sau, hãy loại bỏ chất lỏng sinh ra trong quá trình rã đông.
- Khi thịt hoặc gia cầm được rã đông, chất lỏng sẽ được giải phóng. Đổ bỏ chất lỏng khi lật. Không sử dụng chúng hoặc để chúng tiếp xúc với các thực phẩm khác.
- Lật ngược lại để lấy phần thịt bám đã rã đông ra.
- Khi lật, hãy tách riêng các phần đã rã đông.
- Để thực phẩm đã rã đông bên trong thiết bị đã tắt trong vòng 10 đến 30 phút để nhiệt độ ổn định.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Thịt nguyên miếng, có hoặc không có xương ¹	800g	1. 180W 2. 90W	1. 10 phút 2. 15-20 phút
Thịt nguyên miếng, có hoặc không có xương ¹	1000g	1. 180W 2. 90W	1. 15 phút 2. 20 phút
Thịt nguyên miếng, có hoặc không có xương ¹	1500g	1. 180W 2. 90W	1. 20 phút 2. 25 phút

¹ Lật thức ăn thường xuyên.

1. Trước khi sử dụng, hãy loại bỏ mọi vật chứa không cần thiết ra khỏi ngăn nấu.
2. Chọn món ăn mong muốn từ các cài đặt được đề xuất.
3. Đặt thực phẩm vào hộp đựng thích hợp.
4. Có thể đặt thùng chứa ở giữa phần đế bên trong của thiết bị. Nhờ đó, lò vi sóng có thể tiếp cận được mọi góc ngách của bát đĩa.
5. Điều chỉnh thiết bị theo cài đặt được khuyến nghị. Đầu tiên, hãy đặt thời lượng ngắn nhất. Nếu cần thiết, hãy kéo dài thời gian.
6. Luôn sử dụng khăn vải phù hợp để lấy vật đựng nóng ra khỏi khoang nấu.

17.2 Rã đông, hâm nóng và nấu bằng lò vi sóng

Cài đặt khuyến nghị cho chức năng rã đông, hâm nóng và ninh như trong lò vi sóng.

Thời gian giữ lạnh phụ thuộc vào vật chứa, nhiệt độ, tình trạng, thành phần và số lượng thực phẩm. Vì lý do này, biên độ luôn được ghi rõ trên bảng nấu ăn. Bắt đầu với giá trị thấp nhất và nếu cần, hãy đặt giá trị cao hơn vào lần sau. Nếu sử dụng số lượng khác với số lượng ghi trong bảng, phải tuân theo quy tắc chung: gấp đôi số lượng - gần gấp đôi thời gian; một nửa số lượng - một nửa thời gian.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Thịt thái miếng hoặc thành phi lê 1,2	200g	1. 180W 2. 90W	1. 5-8 phút 2. 5-10 phút
Thịt thái miếng hoặc thành phi lê 1,2	500g	1. 180W 2. 90W	1. 9 phút 2. 10 phút
Thịt thái miếng hoặc thành phi lê 1,2	800g	1. 180W 2. 90W	1. 10 phút 2. 10-15 phút
Thịt băm, các loại 1.2	200g	90W	8-10 phút
Thịt băm, các loại 1.2	500g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-12 phút
Thịt băm, các loại 1.2	1000g	1. 180W 2. 90W	1. 10 phút 2. 13-15 phút
Chim hoặc mảnh chim 1,2	600g	1. 180W 2. 90W	1. 8 phút 2. 12-15 phút
Chim hoặc mảnh chim 1,2	1200g	1. 180W 2. 90W	1. 15-20 phút 2. 15-20 phút
Phi lê, lát hoặc bụng của cá 1,2	400g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-15 phút
Cá nguyên con 1	300g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-12 phút
Cá nguyên con 1	600g	1. 180W 2. 90W	1. 8 phút 2. 13-15 phút
Rau, tr. ví dụ, đậu Hà Lan 3	300g	180W	10-15 phút
Quả, p. ví dụ, quả mâm 3	300g	180W	6-9 phút
xôi, quả, p. ví dụ, quả mâm ³ xôi	500g	1. 180W 2. 90W	1. 6-8 phút 2. 5-10 phút
Rã đông bơ 4	125g	1. 180W 2. 90W	1. 1 phút 2. 1-2 phút
Rã đông bơ 4	250g	1. 180W 2. 90W	1. 1 phút 2. 2-4 phút
Bánh mì nguyên cám 1	500g	1. 180W 2. 90W	1. 5 phút 2. 5-10 phút
Bánh mì nguyên cám 1	1000g	1. 180W 2. 90W	1. 8 phút 2. 9-10 phút
Bánh bông lan khô, p. ví dụ, bánh bông lan bánh bột 5.6	500g	90W	8-10 phút
Bánh bông lan khô, p. ví dụ, bánh bông lan bánh bột 5.6	750g	1. 180W 2. 90W	1. 3-5 phút 2. 6 phút
Bánh ngọt ngon ngọt, p. ví dụ., trái cây hoặc bánh ngọt phô mai 5	500g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-15 phút
tư ơ i Bánh quy ảm, p. ví dụ., trái cây hoặc bánh ngọt phô mai tư ơ i 5	750g	1. 180W 2. 90W	1. 5 phút 2. 10-15 phút

Làm nóng hoặc nấu thực phẩm đông lạnh bằng lò vi sóng

Hãy lưu ý đến các cài đặt được khuyến nghị khi hâm nóng thức ăn trong lò vi sóng.

Sử dụng

Hướng dẫn chuẩn bị

- Sử dụng đồ nấu ăn có nắp đậy an toàn với lò vi sóng. Bạn cũng có thể đậy nó bằng đĩa hoặc nắp. lò vi sóng. Bỏ bao bì ra khỏi các bữa ăn đã nấu sẵn.

¹ Lật thức ăn thư ờng xuyên.

² Khi lật, hãy tách riêng các phần đã rã đông.

³ Thỉnh thoảng khuấy nhẹ thức ăn.

⁴ Tháo bỏ toàn bộ bao bì.

⁵ Chỉ dành cho bánh không có kem phủ, kem, thạch hoặc kem.

⁶ Tách riêng các phần bánh.

Đây là cách nó đạt được

- Phân phối thức ăn theo chiều ngang trong hộp đựng. Thức ăn phẳng nấu nhanh hơn nếu Hộp cao.
- Đặt hộp đựng vào đáy ngăn nấu.
- Thức ăn truyền nhiệt vào đĩa đựng. Các món ăn có thể rất nóng. Sử dụng găng tay lò nướng cho bạn xử lý.
- Khuấy hoặc lật thức ăn khi nấu được một nửa thời gian.
- Sau khi nấu, để thức ăn nghỉ trong vòng 2 đến 5 phút.
- Hư hỏng vị tự nhiên của món ăn vẫn được giữ nguyên phần lớn. Sử dụng muối và gia vị một cách tiết kiệm.
- Để có kết quả tốt nhất, chúng tôi khuyên bạn nên hâm nóng thực phẩm hoặc bữa ăn đã chế biến ở mức công suất 600 watt. Vàng Bao bì ghi rõ công suất vì sóng cao hơn, kéo dài thời gian.

Đĩa	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Thức ăn, đĩa kết hợp, món ăn đã nấu chín trước (2-3 thành phần)	300-400g	600W	8-10 phút
Canh	400g	600W	15-17 phút
Đã nấu chín	500g	600W	10-15 phút
Phi lê hoặc miếng thịt trong salsa, p. e.j., món hầm	500g	600W	10-12 phút
Cá, trang. ví dụ, bít tết ¹	400g	600W	10-12 phút
Gratin, trang ví dụ, lasagna, cannelloni (khoảng 3 cm chiều cao)	450g	600W	12-15 phút
Món ăn kèm, tr. ví dụ, gạo, mì ¹	250g	600W	3-5 phút
ống Món ăn kèm, p. ví dụ, gạo, mì ¹	500g	600W	8-10 phút
ống Rau, p. ví dụ, đậu Hà Lan, bông cải xanh, cà rốt ¹	300g	600W	7-10 phút
Rau, ví dụ như ví dụ, đậu Hà Lan, Súp lơ xanh, cà ¹	600g	600W	15 phút
rốt, rau bina nấu kem ²	450g	600W	9-12 phút

Mẹo cho lần rửa đông tiếp theo,

Làm nóng và nấu ăn bằng lò vi sóng

Hãy ghi nhớ những mẹo này để có được kết quả tốt nhất khi rửa đông, hâm nóng và nấu ăn bằng lò vi sóng.

Mục tiêu	Khuyến bảo
Tắm quá khô.	<ul style="list-style-type: none"> Rút ngắn thời gian hoặc chọn một nguồn điện của lò vi sóng thấp nhất. Đậy nắp đĩa và thêm lỏng hơn.

Một khi thời gian, món ăn vẫn chưa được rửa đông, nó vẫn chưa được tắm dày yêu cầu dài hơn.

Sử dụng ấm bằng lò vi sóng

Hãy lưu ý đến các cài đặt được khuyến nghị khi hâm nóng thức ăn trong lò vi sóng.

Mục tiêu	Khuyến bảo
Được làm nóng hoặc chưa được nấu chín.	
Một khi thời gian, món ăn vẫn chưa sẵn sàng bên trong như nó đã quá nóng từ bên ngoài-ngày.	<ul style="list-style-type: none"> Khuấy đều thỉnh thoảng khi. Giảm sức mạnh của lò vi sóng và kéo dài thời gian kéo dài.
Thịt hoặc gia cầm chưa được rửa đông bên trong sau khi rửa đông, như nó đã được nấu chín ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> Giảm sức mạnh của lò vi sóng. Lật các mảnh lại lớn gấp nhiều lần.

17.3 Khởi động

Thiết bị này cho phép bạn hâm nóng thức ăn.

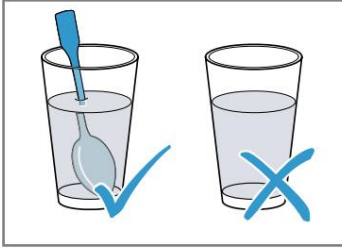
¹ Thêm một ít chất lỏng vào thức ăn.

² Nấu thức ăn mà không cần thêm nước.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Khi đun nóng chất lỏng, quá trình sôi có thể bị chậm lại. Điều này có nghĩa là có thể đạt đến điểm sôi mà không xuất hiện bọt hơi thông thường. Tiến hành thận trọng khi lắc nhẹ bình chứa. Chất lỏng nóng có thể đột nhiên sôi và bắn tung tóe.

- ▶ Luôn đặt thìa vào hộp đựng khi đun nóng. Điều này giúp ngăn ngừa sự chậm trễ trong quá trình đun sôi.



CHÚ Ý

Nếu kim loại chạm vào thành khoang nấu, tia lửa sẽ được tạo ra và có thể làm hỏng thiết bị hoặc làm vỡ lớp kính bên trong cửa.

- ▶ Kim loại, trang. ví dụ. thìa trong ly, chúng phải cách thành lò ít nhất 2 cm và bên trong cửa lò.

Sử dụng

Hướng dẫn chuẩn bị

- Sử dụng đồ nấu ăn có nắp đậy an toàn với lò vi sóng. Bạn cũng có thể đậy nó bằng đĩa hoặc nắp. lò vi sóng. Bỏ bao bì ra khỏi các bữa ăn đã nấu sẵn.
- Đặt hộp đựng vào đáy ngăn nấu.
- Khuấy hoặc lật thức ăn khi nấu được một nửa thời gian.
- Sau khi nấu, để thức ăn nghỉ trong vòng 2 đến 5 phút.
- Thức ăn truyền nhiệt vào đĩa đựng. Các món ăn có thể rất nóng. Sử dụng găng tay lò nướng cho bạn xử lý.
- Để có kết quả tốt nhất, chúng tôi khuyên bạn nên hâm nóng thực phẩm hoặc bữa ăn đã chế biến ở mức công suất 600 watt. Vâng Bao bì ghi rõ công suất vi sóng cao hơn, kéo dài thời gian.

Đĩa	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Đĩa kết hợp, ư ớp lạnh	1 khẩu phần	600W	5-8 phút
Đồ uống 1,2,3	125ml	tăng	30-40 giây
Đồ uống 1,2,3	200ml	tăng	1 phút
Đồ uống 1,2,3	500ml	tăng	2 phút
Thực phẩm cho trẻ sơ sinh, trang bán tại., bình sữa 4, 5, 3	50ml	600W	khoảng 20-30 giây
Thực phẩm cho trẻ sơ sinh, trang bán tại., bình sữa 4, 5, 3	100ml	600W	40-50 giây
Thực phẩm cho trẻ sơ sinh, trang bán tại., bình sữa 4, 5, 3	200ml	600W	60-70 giây
Súp, 1 cốc ⁶	175g/cái 175g/	600W	2-2,5 phút
Súp, 2 cốc ⁶	cái 500g 400g	600W	3-4 phút
Thịt trong nư ớc sốt ⁷	800g	600W	7-10 phút
món hầm ⁶	150g	600W	4 phút
món hầm ⁶	300g	600W	6-7 phút
Rau, 1 khẩu phần ⁶		600W	2-2,5 phút
Rau, 2 phần ăn ⁶		600W	3-4 phút

¹ Đặt một chiếc thìa vào trong cốc.

² Không đun đồ uống có cồn quá nóng.

³ Luôn kiểm tra nhiệt độ.

⁴ Cho bé ăn thức ăn có trà và tapa.

⁵ Luôn lắc đều thức ăn sau khi hâm nóng.

⁶ Kiểm tra thực phẩm của bạn thường xuyên.

⁷ Tách riêng từng lát thịt.

Đây là cách nó đạt được

17.4 Đun nhỏ lửa

Thiết bị này cho phép bạn nấu thức ăn ở nhiệt độ thấp.

Nấu ăn bằng lò vi sóng

Sử dụng

Hướng dẫn chuẩn bị

- Đặt hộp đựng vào đáy ngăn nấu.
- Phân phối thức ăn theo chiều ngang trong hộp đựng. Thức ăn phẳng nấu nhanh hơn nếu Hộp cao.
- Sử dụng đồ nấu ăn có nắp đậy an toàn với lò vi sóng. Bạn cũng có thể đậy nó bằng đĩa hoặc nắp. lò vi sóng. Bỏ bao bì ra khỏi các bữa ăn đã nấu sẵn.
- Hướng vị tự nhiên của món ăn vẫn được giữ nguyên phần lớn. Sử dụng muối và gia vị một cách tiết kiệm.
- Sau khi nấu, để thức ăn nghỉ trong vòng 2 đến 5 phút.
- Thức ăn truyền nhiệt vào đĩa đựng. Các món ăn có thể rất nóng. Sử dụng găng tay lò nướng cho bạn xử lý.
- Để có kết quả tốt nhất, chúng tôi khuyên bạn nên hâm nóng thực phẩm hoặc bữa ăn đã chế biến ở mức công suất 600 watt. Vàng Bao bì ghi rõ công suất vi sóng cao hơn, kéo dài thời gian.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Khoảng thời gian
Gà nguyên con, tứ chi, không có nội tạng ¹	1200g	600W	25-30 phút
Phi lê cá, tứ chi ²	400g	600W	7-8 phút
Rau củ tứ chi 3,2,4	250g	600W	5-6 phút
Rau củ tứ chi 3,2,4	500g	600W	10-12 phút
Khoai tây 3,2,4	250g	600W	7-9 phút
Khoai tây 3,2,4	500g	600W	10-12 phút
Khoai tây 3,2,4	750g	600W	15-20 phút
Gạo 5.4	125g	1. 600W 2. 180W	1. 4-5 phút 1. 12-15 phút
Gạo 5.4	250g	1. 600W 2. 180W	1. 6-8 phút 1. 15-18 phút
Kẹo, trang ví dụ, bánh pudding (ăn liền) ⁴	500ml	600W	5-8 phút
Mứt trái cây ⁴	500g	600W	9-12 phút

Bột làm bánh pudding

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Thức ăn nóng sẽ tỏa ra nhiệt. Các thùng chứa chứa chúng có thể rất nóng.

- ▶ Luôn sử dụng miếng lót nôi để lấy bát đĩa hoặc các phụ kiện.

1. Trộn một gói bột làm bánh pudding với đũa và một ít sữa trong một cái bát cao dùng đũa trong lò vi sóng theo hướng dẫn trên bao bì để không còn cục u nào.

Bấp rang vi sóng

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Bao bì kín của một số loại thực phẩm có thể bị vỡ.

- ▶ Luôn làm theo hướng dẫn trên bao bì.
- ▶ Luôn sử dụng miếng lót nôi để lấy thức ăn ra khỏi ngăn nấu.

CHÚ Ý

Việc nổ bong ngô nhiều lần liên tiếp trong lò vi sóng ở mức công suất vi sóng quá cao có thể làm hỏng ngăn nấu.

- ▶ Chờ vài phút giữa mỗi lần chế biến để thiết bị nguội.

2. Thêm phần sữa còn lại vào và khuấy lại.

3. Đặt bát vào khoang nấu và đóng cửa thiết bị.

4. Điều chỉnh thiết bị theo cài đặt được khuyến nghị của.

5. Khuấy lần đầu tiên sau 3 phút. **ĐẾN**

sau đó khuấy chậm trong một phút cho đến khi đạt được độ sệt mong muốn.

Thời gian phụ thuộc vào nhiệt độ của sữa và của thùng chứa được sử dụng.

¹ Lật thức ăn sau một nửa thời gian nấu.

² Thêm một ít chất lỏng vào thức ăn.

³ Cát thành từng miếng bằng nhau.

⁴ Thỉnh thoảng khuấy nhẹ thức ăn.

⁵ Thêm gấp đôi lượng chất lỏng.

- ▶ Không bao giờ cài đặt công suất vi sóng quá cao.
- ▶ Sử dụng công suất tối đa 600 W.
- ▶ Luôn đặt túi bông ngô trên đĩa thủy tinh.

Sử dụng

Hư ớng dẫn chuẩn bị

- Đặt hộp đựng vào đáy ngăn nấu.
- Chỉ sử dụng hộp đựng bằng thủy tinh phẳng, chịu nhiệt. Không sử dụng đồ sứ hoặc đĩa quá cong.
- Đặt túi bông ngô vào hộp đựng với mặt có đánh dấu hư ớng xuống dư ới.
- Điều chỉnh thời gian theo số lư ợng.
- Để tránh bông ngô bị cháy, hãy lấy túi ra sau 1 phút 30 giây và lắc đều. Cẩn thận, bông ngô rất nóng.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Bông ngô cho anh ấ y lò vi sóng	1 túi 100g	600W	2,5 phút

17.5 Bữa ăn tiêu chuẩn

theo tiêu chuẩn EN 60350- 1:2013 hoặc IEC 60350- 1:2013
1:2011 và theo tiêu chuẩn EN 60705:2012 và IEC
60705:2010.

Tổng quan này đã đư ợc chuẩn bị để giúp ngư ời dùng dễ dàng hơn
các viện kiểm tra xác minh thiết bị là-

Nấu ăn bằng lò vi sóng

Đồ ăn	Công suất vi sóng và W	Thời gian tính bằng phút	Sử dụng
Hỗn hợp sữa và trứng, 1000g	1. 600W 2. 180W	1. 11-12 phút 2. 8-10 phút	Khuôn pha lê Pyrex
Bánh bông lan, 475 g	600W	7-9 phút	Khuôn thủy tinh, Pyrex, Ø22 cm
Thịt băm nư ớng, 900g	600W	20-25 phút	Khuôn thủy tinh, Pyrex, Ø28 cm
Đĩa kết hợp, ư ớp lạnh, 1 khẩu phần	600W	5-6 phút	Nắp lò vi sóng

Rã đông bằng lò vi sóng

Đồ ăn	Công suất vi sóng và W	Thời gian tính bằng phút	Sử dụng
Thịt, 500 g	1. 180W 2. 90W	1. 5-6 phút 2. 7-10 phút	Khuôn thủy tinh, Pyrex, Ø24cm

lắp ráp¹⁸ Hư ớng dẫn lắp ráp

Hãy tính đến thông tin này khi lắp ráp
thiết bị.



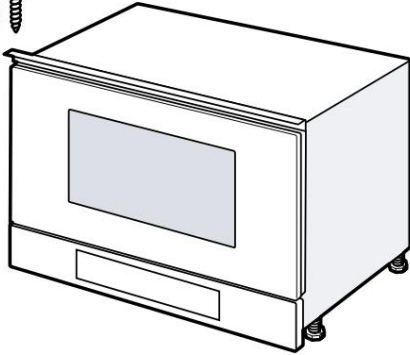
← mm →

¹ Luôn đặt túi bông ngô trên đĩa thủy tinh. Thực hiện theo hư ớng dẫn của nhà sản xuất.

Hướng dẫn lắp ráp

18.1 Phạm vi giao hàng

Khi mở hộp thiết bị, hãy kiểm tra xem tất cả các bộ phận đã các bộ phận và chúng không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.



18.2 Lắp đặt an toàn

Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn an toàn sau khi lắp ráp thiết bị.

Chỉ lắp ráp chuyên nghiệp theo

hướng dẫn lắp ráp có thể đảm bảo sử dụng thiết bị an toàn. Trình cài đặt chịu trách nhiệm cho hoạt động hoàn hảo tại địa điểm lắp đặt.

Kiểm tra thiết bị sau khi lấy ra khỏi bao bì.

balaje. Không được kết nối thiết bị nếu nó bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

Trước khi khởi động thiết bị, hãy tháo

vật liệu đóng gói và màng dính trên cửa và ngăn chứa đồ nấu ăn.

Xin hãy chú ý đến tờ hướng dẫn

để lắp đặt phụ kiện.

Đồ nội thất nơi đặt thiết bị-

có thể chịu được nhiệt độ lên tới 95 °C, và mặt trước của đồ nội thất liền kề, lên tới 70 °C.

Không lắp đặt thiết bị phía sau cửa ra vào.

trang trí hoặc đồ nội thất. Có nguy cơ quá nhiệt.

Thực hiện công việc cắt tỉa trên

đồ nội thất trước khi đặt thiết bị. Rút các mảnh vụn; có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thành phần điện.

Chỉ kết nối các thiết bị không cần phích cắm

có thể được thực hiện bởi nhân viên có chuyên môn và được ủy quyền. Thiết hại gây ra do kết nối không đúng cách sẽ không được bảo hành.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Các bộ phận có thể truy cập trong

lắp đặt có thể có cạnh sắc hoặc gây ra vết cắt khi chạm vào.

▶ Đeo găng tay bảo vệ.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ cháy nổ!

Sử dụng cáp kết nối mạng là nguy hiểm

bộ điều hợp mở rộng và trái phép.

▶ Không sử dụng dây nối dài hoặc ổ cắm điện nhiều.

▶ Chỉ sử dụng bộ điều hợp mạng và cáp kết nối được nhà sản xuất ủy quyền.

▶ Nếu cáp kết nối mạng quá ngắn và không có cáp nào khác khả dụng

đối với chiều dài dài hơn, vui lòng liên hệ

một kỹ thuật viên điện để điều chỉnh hệ thống lắp đặt trong nhà.

18.3 Nội thất tích hợp

Thiết bị này được thiết kế dành riêng để sử dụng trong

lắp âm tường. Thiết bị này không được thiết kế để lắp trên bàn hoặc sử dụng trong một cái tủ quần áo.

Không nên có tấm ốp lưng trên tủ

nơi đặt thiết bị. Chiều cao lắp đặt tối thiểu là 850 mm.

Không che các khe hoặc lỗ thông gió.

khát vọng.

Sau khi lắp ráp, thiết bị phải được cố định chắc chắn và không được đổ.

18.4 Kết nối điện

Để kết nối thiết bị điện an toàn, hãy tham khảo hướng dẫn này.

- Thiết bị thuộc loại bảo vệ I và chỉ có thể được sử dụng kết nối với dây dẫn nối đất.
- Cầu chì bảo vệ phải được cấu hình theo dữ liệu nguồn điện ghi trên bảng tên về đặc điểm và quy định của địa phương.
- Thiết bị phải được ngắt điện để có thể thực hiện công việc lắp ráp.
- Thiết bị chỉ có thể được kết nối bằng cáp kết nối được cung cấp.
- Cáp kết nối phải được kết nối với bộ phận phía sau của thiết bị. Có thể mua cáp từ Kết nối dài 5m qua Dịch vụ Hỗ trợ kỹ thuật.
- Cáp kết nối chỉ có thể được thay thế bằng một sợi cáp gốc. Có thể sử dụng dịch vụ này thông qua bộ phận Dịch vụ Khách hàng.

Kết nối thiết bị với nguồn điện chính

Lưu ý: Thiết bị này chỉ có thể được kết nối với ổ cắm điện. Lắp đặt theo quy định hiện tại và được cung cấp kết nối đất.

1. Cắm đầu nối lạnh của dây nguồn vào thiết bị kết nối mạng.

Kiểm tra xem đầu nối lạnh đã được lắp chặt chưa đã ổn định.

2. Cắm phích cắm của cáp kết nối mạng

của thiết bị vào ổ cắm gần thiết bị vì.

Khi lắp thiết bị, phích cắm của dây nguồn phải luôn ở vị trí dễ tiếp cận.

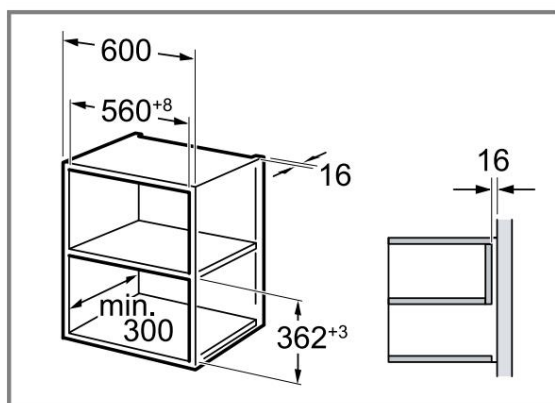
Nếu không thể mở được phích cắm, phải lắp thiết bị ngắt kết nối.

đa cực trong hệ thống điện cố định, theo với các tiêu chuẩn lắp đặt.

18.5 Lắp đặt trong tủ trên cùng

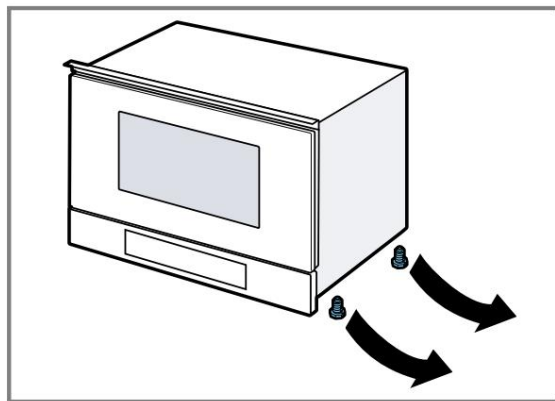
Hãy tính đến khoảng cách an toàn và kích thước lắp đặt trên cột phía trên một mặt phẳng.

KHÔNG.



Không nên lắp thiết bị quá cao để có thể tháo rời các phụ kiện mà không gặp vấn đề gì.

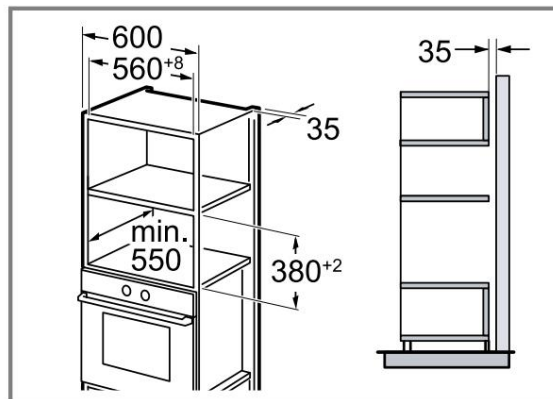
Tháo bỏ chân đỡ.



18.6 Lắp đặt trong tủ cao

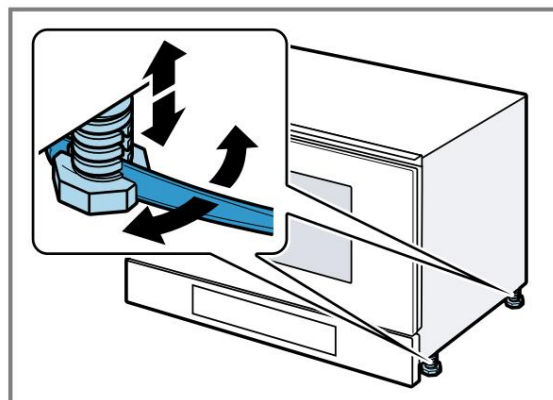
Hãy tính đến khoảng cách an toàn và kích thước lắp đặt trên cột phía trên một mặt phẳng.

KHÔNG.



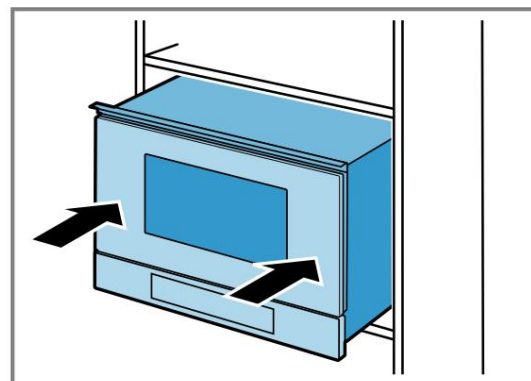
Không nên lắp thiết bị quá cao để có thể tháo rời các phụ kiện mà không gặp vấn đề gì.

Điều chỉnh chân đỡ.



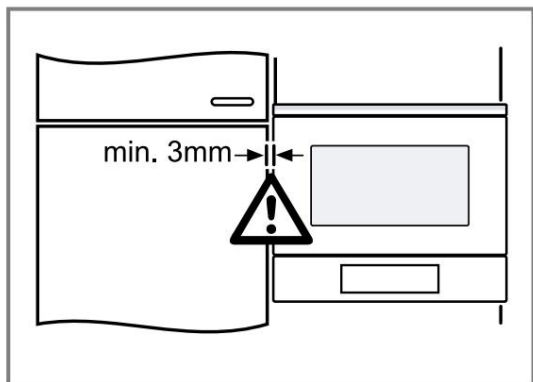
18.7 Lắp ráp thiết bị

1. Lắp thiết bị vào hoàn toàn.



Không uốn cong, kẹp hoặc vư ợt qua các cạnh sắc cáp kết nối.

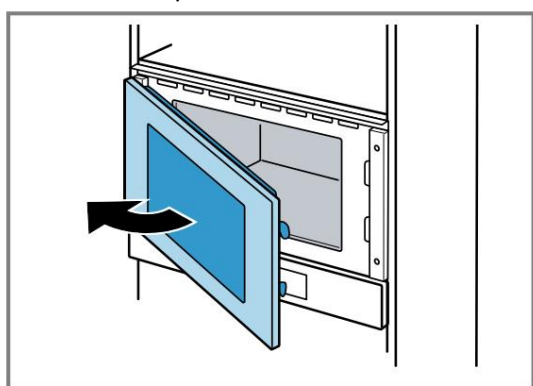
2. Kiểm tra khoảng cách tới các thiết bị lân cận;



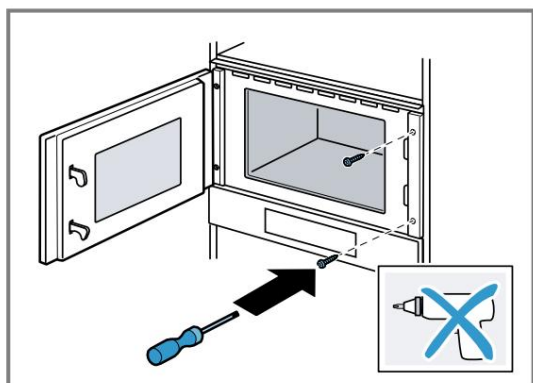
3. LƯU Ý - khi mở cửa, thiết bị có thể bị nghiêng. tiến về phía trước.

► Giữ nguyên thiết bị ở đúng vị trí khi mở cửa.

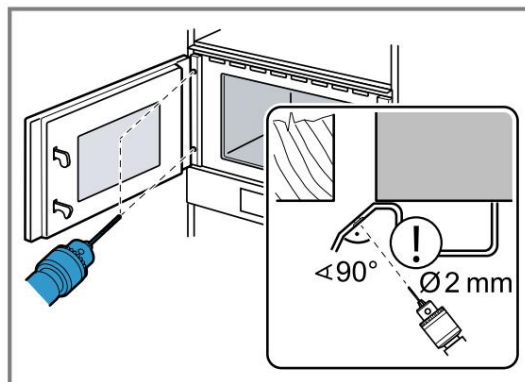
Mở cửa thiết bị từ từ.



4. Vặn chặt thiết bị vào đồ nội thất ở phía đối diện với bản lề.



5. Khoan trước các lỗ vít ở mặt bản lề của đồ nội thất.



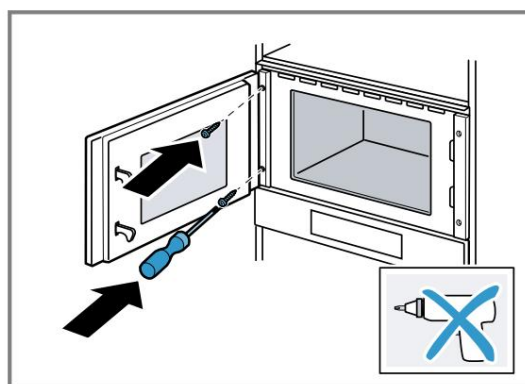
Che bản lề cửa.

Sử dụng mũi khoan gỗ có đường kính 2 mm.

6. Lấy khoan tây chiên ra khỏi ngăn nấu.

7. Vặn chặt thiết bị vào đồ nội thất ở phía bản lề.

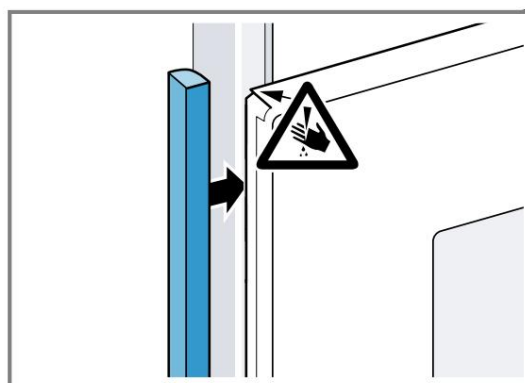
trở chế 1.



8. Tháo bỏ vật liệu đóng gói và màng bọc thực phẩm khỏi cửa và khoang nấu.

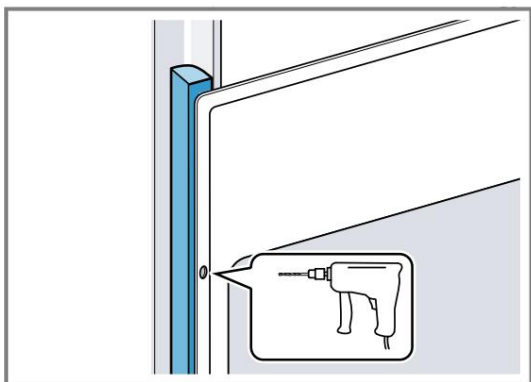
18.8 Trong bếp không có tay cầm nhưng có tay cầm thẳng đứng:

1. Đặt miếng đệm thích hợp vào cả hai mặt để che các cạnh sắc và đảm bảo lắp đặt chắc chắn.

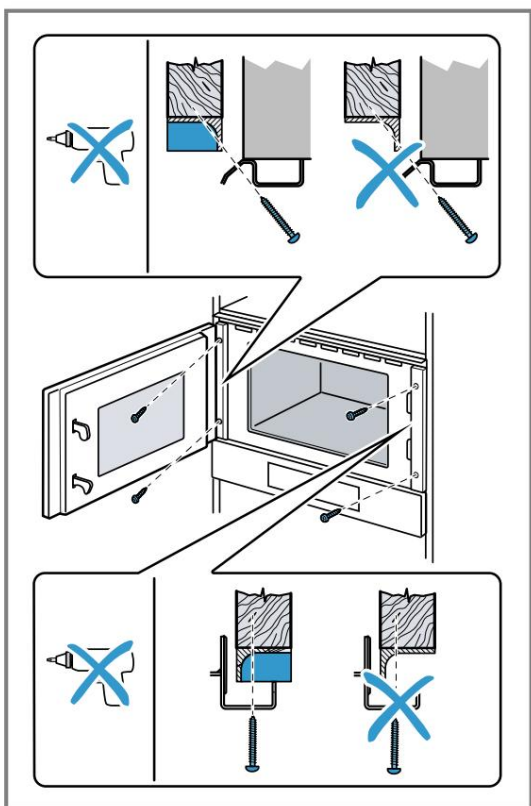


2. Cố định miếng đệm vào đồ nội thất.

3. Khoan trục phần đệm và đồ nội thất để tạo kết nối ren.



4. Cố định thiết bị bằng các vít thích hợp.



18.9 Tháo rời thiết bị 1. Ngắt kết nối

thiết bị khô nguồn điện.

2. Nới lỏng các vít điều chỉnh.

3. Nâng nhẹ thiết bị lên và lấy nó ra hoàn toàn.
khay.

Mục lục

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1 An toàn	28
2 Tránh thiệt hại về vật chất	31
3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm	32
4 Làm quen	32 5
Trước khi sử dụng lần đầu	34
6 Phép toán cơ sở	34
7 Micro-ondas	34
8 Công thức	36
9 Các hàm thời gian	37

10 Khóa an toàn cho trẻ em	39
11 Quy định cơ bản	39
12 ÂmSạch	40
13 Vệ sinh và bảo dưỡng	40
14 Loại bỏ lỗi	42
15 Loại bỏ	43
16 Hỗ trợ kỹ thuật	43
17 Làm thế nào để có được kết quả tốt	44
18 HƯỚNG DẪN LẮP RÁP	49 18.2 Lắp ráp an toàn
	50



1 Bảo mật

Vui lòng tuân thủ các hướng dẫn an toàn sau.

1.1 Hướng dẫn chung

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này.

Giữ những hướng dẫn và thông tin này về sản phẩm để sử dụng sau này hoặc bàn giao cho chủ sở hữu tư nhân.

Nếu bạn phát hiện bất kỳ hư hỏng nào trong quá trình vận chuyển, không kết nối thiết bị.

1.2 Sử dụng đúng cách Thiết

bị chỉ được kết nối bởi các kỹ thuật viên được ủy quyền. Bảo hành sẽ không có hiệu lực trong trường hợp hư hỏng do kết nối không đúng cách.

Sự an toàn khi sử dụng chỉ có thể được đảm bảo khi lắp ráp chuyên nghiệp theo đúng hướng dẫn. Người lắp đặt chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động chính xác tại địa điểm lắp ráp.

Chỉ sử dụng thiết bị: để chế biến thực phẩm và đồ uống. Dưới sự giám sát. Luôn giám sát việc nấu ăn ngắn hạn.

Trong các ứng dụng gia đình và các ứng dụng tư nhân tự, chẳng hạn như: trong bếp của nhân viên tại các cửa hàng, văn phòng và các khu thương mại khác; về tài sản nông nghiệp; của khách hàng tại khách sạn và các cơ sở lưu trú khác; trong chỗ nghỉ có bao gồm bữa sáng.

lên đến độ cao lên đến 4000 m so với mực nước biển của biển.

Thiết bị này tuân thủ tiêu chuẩn EN 55011 hoặc CISPR 11. Đây là sản phẩm nhóm 2, loại B. Thuộc nhóm 2 có nghĩa là lò vi sóng được sử dụng để hâm nóng thực phẩm. Loại B có nghĩa là thiết bị được thiết kế để sử dụng trong gia đình.

1.3 Giới hạn nhóm người dùng Trẻ em từ 8 tuổi trở

lên và những người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn đúng cách về cách sử dụng thiết bị an toàn và đã hiểu rõ những nguy hiểm có thể xảy ra.

Trẻ em không được phép chơi thiết bị này.

Trẻ em không được phép vệ sinh và bảo trì sản phẩm trừ khi đủ 15 tuổi trở lên và có người giám sát.

Trẻ em dưới 8 tuổi phải tránh xa thiết bị và dây nguồn.

1.4 Sử dụng an toàn Luôn lắp

đúng các phụ kiện vào thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ cháy nổ!

Các vật dễ cháy đư ợc cất giữ bên trong thiết bị có thể bắt lửa.

- ▶ Không bao giờ cất giữ các vật dễ cháy bên trong của thiết bị.
- ▶ Nếu khói bốc ra từ thiết bị, nó phải tắt hoặc phải rút phích cắm ra khỏi ổ cắm và đóng cửa lại để dập tắt mọi ngọn lửa.

Thức ăn thừa, mỡ và nư ớc từ thịt nư ớng có thể bắt lửa.

- ▶ Trư ớc khi sử dụng, hãy loại bỏ bụi bẩn thô từ bên trong thiết bị, từ các bộ phận làm sạch hệ thống sủi ẩm và phụ kiện.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Phụ kiện hoặc hộp đựng rất nóng.

- ▶ Luôn sử dụng tay cầm nhà bếp để nhắc các vật dụng hoặc vật dụng nóng ra khỏi bếp. bên trong thiết bị.

Hơ i còn có thể bắt lửa trong bên trong thiết bị nóng. Cửa thiết bị có thể mở đột ngột. Hơ i nóng và ngọn lửa có thể thoát ra.

- ▶ Chỉ sử dụng một lư ợng nhỏ đồ uống có nồng độ cồn cao cùng với thức ăn.
- ▶ Không đun nóng rư ợu mạnh ($\geq 15\%$ (thể tích) ở trạng thái không pha loãng (ví dụ để ư ớp hoặc rư ới lên thực phẩm).
- ▶ Mở cửa thiết bị một cách cẩn thận.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Các phần có thể truy cập đư ợc là nóng trong quá trình vận hành thiết bị.

- ▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.
- ▶ Giữ trẻ em tránh xa.

Khi bạn mở cửa thiết bị, hơ i nư ớc có thể thoát ra. ẩm. Tùy thuộc vào nhiệt độ, hơ i nư ớc có thể không nhìn thấy đư ợc.

- ▶ Mở cửa thiết bị một cách cẩn thận.
- ▶ Giữ trẻ em tránh xa.

Nư ớc bên trong thiết bị nóng có thể biến thành hơ i nư ớc nóng.

- ▶ Không bao giờ đổ nư ớc vào thiết bị. ẩm.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thư ơng tích!

Kính trầy xước trên cửa thiết bị có thể bị nứt.

- ▶ Không sử dụng sản phẩm tẩy rửa có tính mài mòn. hoặc dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn để vệ sinh kính trên cửa thiết bị vì có thể làm xước bề mặt.

Bản lề cửa thiết bị di chuyển khi mở và đóng cửa và có thể bị kẹt.

- ▶ Không đặt tay vào khu vực bản lề.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ có thể đư ợc thực hiện bởi đư ợc thực hiện bởi các kỹ thuật viên có trình độ.
- ▶ Để sửa chữa thiết bị, chỉ có thể thực hiện những thao tác sau: sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.
- ▶ Nếu dây nguồn hoặc cáp kết nối của thiết bị bị hỏng theo bất kỳ cách nào, thì phải đư ợc thay thế bằng dây nguồn hoặc cáp kết nối cho thiết bị cụ thể, có sẵn từ nhà sản xuất hoặc Hỗ trợ kỹ thuật.
- ▶ Nếu dây nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải đư ợc thay thế bởi các kỹ thuật viên có trình độ.

Sẽ rất nguy hiểm nếu dây cáp điện có lỗi cách điện. cầm bị tổn thư ơng.

- ▶ Trong bất kỳ trư ờng hợp nào, không đư ợc phép sử dụng cáp tiếp xúc điện với các bộ phận nóng của thiết bị hoặc với nguồn nhiệt. nhiệt.
- ▶ Trong bất kỳ trư ờng hợp nào, không đư ợc phép sử dụng cáp tiếp xúc điện với các điểm hoặc cạnh sắc nhọn.
- ▶ Trong bất kỳ trư ờng hợp nào, không đư ợc phép sử dụng cáp điện bị uốn cong, nghiền nát hoặc bị thay đổi.

Sự xâm nhập của độ ẩm có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng thiết bị vệ sinh bằng hơ i nư ớc hoặc áp suất cao để làm sạch thiết bị.

Thiết bị hoặc dây điện bị hỏng là những vật thể nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị đã bị hỏng.
- ▶ Không bao giờ vận hành thiết bị bằng bề mặt nứt hoặc vỡ.
- ▶ Để ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện, tuyệt đối không kéo dây nguồn. Luôn tháo dây điện bằng phích cắm.
- ▶ Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng, hãy rút dây hoặc phích cắm ra khỏi ổ cắm hoặc tắt cầu chì trong bảng điện.
- ▶ Liên hệ Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật.

→ Trang 43

en Bảo mật

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể trùm vật liệu đóng gói lên đầu hoặc quấn mình trong đó.
đều và ngạt thở.

▶ Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em.

▶ Không cho trẻ em chơi với vật liệu đóng gói.

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và bị nghẹn.

▶ Giữ các bộ phận nhỏ xa tầm với của trẻ em.

▶ Không cho trẻ em chơi với những phần nhỏ.

1.5 Lò vi sóng

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN AN TOÀN.

CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ VÀ LƯU U TRỮ QUAN TRỌNG

SỬ DỤNG TRONG TƯ NG LẠI

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

Sử dụng thiết bị cho mục đích khác ngoài của những người mà nó được dự định là nguy hiểm và có thể gây ra thiệt hại. Ví dụ, dép đi trong nhà, hạt giống hoặc đệm ngũ cốc được làm nóng trong thiết bị có thể bắt lửa ngay cả sau vài giờ.

▶ Không bao giờ sấy khô thực phẩm hoặc quần áo bằng thiết bị.

▶ Không bao giờ làm nóng dép đi trong nhà, miếng lót đựng hạt hoặc ngũ cốc, miếng bọt biển, khăn lau ẩm và các vật dụng tư ng tự bằng thiết bị.

▶ Chỉ sử dụng thiết bị để chuẩn bị của bữa ăn và đồ uống.

Thực phẩm và bao bì, hộp đựng thực phẩm có thể bắt lửa.

▶ Không bao giờ hâm nóng thức ăn trong hộp đựng được thiết kế để giữ ấm thức ăn.
nóng.

▶ Không bao giờ hâm nóng thức ăn mà không có người trông coi.
bên trong nhựa, giấy hoặc hộp đựng các vật liệu dễ cháy khác.

▶ Không bao giờ điều chỉnh công suất vi sóng hoặc thời gian tư ng ứng cho các giá trị quá cao. Được hướng dẫn bởi dữ liệu liên tục trong Hướng dẫn dịch vụ này.

▶ Không bao giờ sấy khô thực phẩm trong lò vi sóng.

▶ Không bao giờ rã đông hoặc hâm nóng thực phẩm có hàm lượng nước thấp, ví dụ: ví dụ, bánh mì, với công suất vi sóng rất cao hoặc trong một thời gian dài.

Dầu ăn có thể bắt lửa.

▶ Không bao giờ đun nóng riêng dầu ăn trong lò vi sóng.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ nổ!

Chất lỏng nóng hoặc các loại thực phẩm khác bên trong các thùng chứa kín có thể dễ dàng phát nổ.

▶ Không bao giờ đun nóng chất lỏng hoặc các loại thực phẩm khác bên trong các thùng chứa kín.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Thực phẩm có vỏ cứng hoặc vỏ có thể nổ trong quá trình gia nhiệt, và thậm chí sau đó.

▶ Không bao giờ luộc trứng trong vỏ hoặc hâm nóng chúng trứng luộc còn nguyên vỏ.

▶ Không bao giờ nấu động vật có vỏ và giáp xác trong thiết bị.

▶ Trong trữ ờng hợp trứng chiên hoặc trứng luộc cắt nhỏ đá quý trữ ớc.

▶ Vỏ hoặc lớp da của thực phẩm có vỏ hoặc da sần chắc, ví dụ: ví dụ. táo, cà chua, khoai tây hoặc xúc xích có thể bị vỡ. Cắt nhỏ lột vỏ hoặc lột da trữ ớc khi đun nóng.

Nhiệt không được phân bổ đều trong thức ăn trẻ em.

▶ Không bao giờ hâm nóng thức ăn cho trẻ trong hộp kín.

▶ Luôn tháo nắp hoặc nút vú.

▶ Sau khi đun nóng, khuấy hoặc lắc đều.

▶ Trữ ớc khi cho trẻ ăn, hãy kiểm tra nhiệt độ.

Thức ăn nóng sẽ tỏa ra nhiệt. Các thùng chứa có thể nóng.

▶ Luôn sử dụng miếng lót nôi để lấy hộp đựng hoặc phụ kiện ra khỏi bên trong của thiết bị.

Trong trữ ờng hợp thực phẩm được đóng gói kín, bao bì có thể bị vỡ.

▶ Luôn làm theo hướng dẫn trên bao bì.

▶ Luôn sử dụng tay cầm để lấy thức ăn từ bên trong thiết bị.

Các phần có thể truy cập được là nóng trong quá trình vận hành thiết bị.

▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.

▶ Giữ trẻ em tránh xa.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

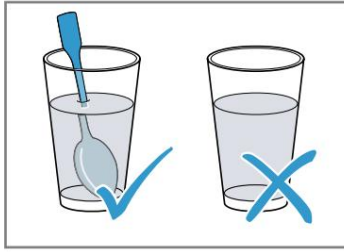
Khi đun nóng chất lỏng, hiện tượng sôi chậm có thể xảy ra. Nói cách khác, chất lỏng có thể đạt đến điểm sôi mà không xuất hiện các bọt hơi thông thường. Cần thận trọng

bằng cách lắc nhẹ bình chứa.

Chất lỏng nóng có thể đột nhiên đổ ra ngoài và té nước.

▶ Khi đun nóng, luôn đặt một cái thìa bên trong thùng chứa. Điều này giúp ngăn ngừa hiện tượng sôi.

chậm phát triển.



⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Thùng chứa không phù hợp có thể bị vỡ. Bạn đồ đựng bằng sứ và gốm có thể có lỗ nhỏ ở tay cầm và nắp. Đằng sau những cái lỗ này ẩn chứa một khoang rỗng. Độ ẩm xâm nhập vào khoang có thể khiến bình chứa bị vỡ.

- ▶ Chỉ sử dụng hộp đựng an toàn với lò vi sóng.

Đồ gốm và hộp đựng bằng kim loại hoặc đồ gốm có các thành phần kim loại có thể gây ra tia lửa ở chế độ vi sóng. Thiết bị sẽ bị hỏng.

- ▶ Không bao giờ sử dụng hộp đựng bằng kim loại theo bất kỳ cách nào lò vi sóng.
- ▶ Chỉ sử dụng hộp đựng an toàn với lò vi sóng.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Thiết bị hoạt động với điện áp cao.

- ▶ Không bao giờ tháo vỏ khỏi thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ gây thương tích nghiêm trọng cho sức khỏe!

Việc vệ sinh kém có thể phá hủy bề mặt của thiết bị và làm giảm tuổi thọ của thiết bị.

và gây ra những tình huống nguy hiểm như rò rỉ năng lượng vi sóng.

- ▶ Vệ sinh thiết bị thường xuyên và loại bỏ bất kỳ loại bỏ ngay lập tức bất kỳ thức ăn thừa nào.
- ▶ Giữ bên trong thiết bị, niêm phong cửa cửa, cửa và bản lề luôn sạch sẽ.

→ "Vệ sinh Và bảo trì", Trang 40

Không bao giờ vận hành thiết bị nếu cửa hoặc gioăng cửa bị hỏng. Có

nguy cơ thoát năng lượng vi sóng.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị nếu cửa, gioăng hoặc khung nhựa bị hỏng.

- ▶ Chỉ có bộ phận dịch vụ mới được phép sửa chữa. hỗ trợ người tiêu dùng.

Thiết bị không có hộp đựng

thoát năng lượng vi sóng.

- ▶ Không bao giờ tháo nắp hộp ra.

- ▶ Để bảo trì hoặc sửa chữa, hãy liên hệ với Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật.

thiệt hại về vật chất

2.1 Thông tin chung

CHÚ Ý

Hơi còn có thể bắt lửa bên trong bộ phận nóng của thiết bị và gây hư hỏng lâu dài cho thiết bị. Trong trường hợp xảy ra nổ, cửa thiết bị có thể đột ngột mở và có khả năng rơi xuống. Kính cửa có thể vỡ và nứt. Bởi vì

áp suất âm tạo ra, bên trong thiết bị có thể bị biến dạng đáng kể vào bên trong.

- ▶ Không đun nóng rơm rạ mạnh ($\geq 15\%$ thể tích) ở trạng thái chứa apha loăng (ví dụ để ứ ớp hoặc rót lên thức ăn).

Sự hiện diện kéo dài của độ ẩm bên trong thiết bị gây ra sự ăn mòn.

- ▶ Sau khi nấu xong, hãy loại bỏ nước ngưng tụ.
- ▶ Không nên bảo quản thực phẩm ứ đọng trong thời gian dài. bên trong thiết bị đóng.
- ▶ Không lưu trữ thực phẩm bên trong thiết bị.

Quá nhiều bụi bẩn trên gioăng có thể khiến cửa không mở được. thiết bị đóng đúng cách trong quá trình hoạt động.

Mặt trượt của đồ nội thất liền kề có thể bị hư hỏng.

- ▶ Luôn giữ cho niêm phong sạch sẽ.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị khi lớp niêm phong bị hỏng. hoặc không có con dấu.

Sử dụng cửa thiết bị làm chỗ ngồi hoặc chỗ tựa có thể làm hỏng cửa thiết bị.

- ▶ Không đợc dựa, ngồi, treo hoặc nếu đặt trên cửa thiết bị.

2.2 Lò vi sóng

Thực hiện theo các hướng dẫn này bất cứ khi nào bạn sử dụng lò vi sóng.

CHÚ Ý

Trong trường hợp tiếp xúc giữa kim loại và thành bên trong thiết bị, tia lửa sẽ phát sinh và có thể làm hỏng thiết bị. thiết bị hoặc phá hủy lớp kính bên trong của cửa.

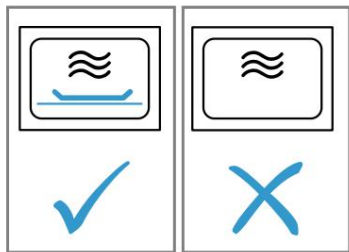
- ▶ Kim loại, p. ví dụ, cái thìa bên trong cốc phải ở nguyên đó cách tư ờng bên trong ít nhất 2 cm của thiết bị và bên trong cửa.

Khôn nhôm bên trong thiết bị có thể gây ra tia lửa. Các tia lửa gây ra có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Không đặt chảo nhôm vào bên trong thiết bị.

Vận hành thiết bị khi không có thực phẩm bên trong sẽ gây ra tình trạng quá tải.

- ▶ Không bao giờ khởi động lò vi sóng khi không có thức ăn bên trong, ngoại trừ một bài kiểm tra đĩa ngấn.



Liên tục và liên tục làm bỏng ngô trong lò vi sóng ở công suất vi sóng quá cao

nhật độ cao có thể gây hư hỏng bên trong thiết bị.

- ▶ Trong thời gian nấu, hãy để thiết bị nguội bớt. trong vài phút.
- ▶ Không bao giờ cài đặt công suất vi sóng quá cao.
- ▶ Không sử dụng tối đa 600 W.
- ▶ Luôn đặt túi bỏng ngô lên đĩa của kính.

tiết kiệm3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm

3.1 Xử lý bao bì

Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường và có thể tái sử dụng.

- ▶ Tách các thành phần và xử lý chúng theo đúng quy định với loại vật liệu.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn làm theo các hướng dẫn này, thiết bị của bạn sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn.

Đun nóng hai bát chất lỏng cùng một lúc.

- ✓ Làm nóng nhiều bữa ăn cùng lúc cần ít năng lượng hơn so với việc sưởi ấm một số các bữa ăn liên tiếp.

Tắt màn hình trong cài đặt cơ bản.

- ✓ Thiết bị tiết kiệm năng lượng ở chế độ chờ.

Lưu ý: Màn hình sẽ tự động mở đi.

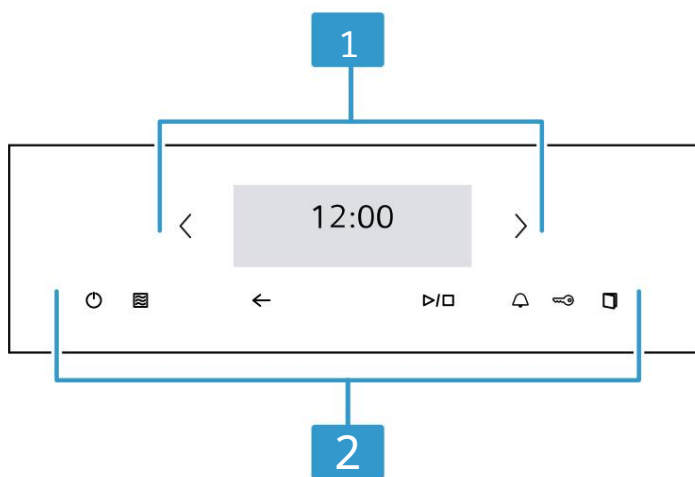
lên cấp độ 1 khi đang thức.

Làm quen4 Làm quen

4.1 Bảng điều khiển

Bảng điều khiển cho phép bạn điều chỉnh mọi chức năng của thiết bị và biết thông tin về trạng thái hoạt động của thiết bị.

Tùy thuộc vào loại thiết bị, một số chi tiết có thể khác nhau. chi tiết hình ảnh, trang ví dụ như màu sắc và hình dạng.



Màn hình cảm ứng

- 1** Màn hình cảm ứng vừa là màn hình hiển thị vừa là bộ phận điều khiển. yêu cầu.

→ "Màn hình cảm ứng", Trang 33

Vùng xúc giác

- 2** Các vùng xúc giác cho phép bạn điều chỉnh trực tiếp nhiều chức năng khác nhau.




→ "Vùng xúc giác", Trang 32

4.2 Vùng xúc giác

Trưng xúc giác là bề mặt nhạy cảm với cảm ứng.

Để chọn một chức năng, hãy chạm vào trưng tư ứng.

Vùng xúc giác	Chức năng
	Bật hoặc tắt thiết bị. → "Hoạt động cơ sở", Trang 34
	Truy cập trực tiếp vào lò vi sóng → "Lò vi sóng", Trang 34
	Hủy bỏ một quy định.
	Bắt đầu hoặc dừng hoạt động. → "Hoạt động cơ sở", Trang 34
	Chọn bộ hẹn giờ. → "Thư ờng xuyên cái hẹn giờ", Trang 38
	Bật hoặc tắt chức năng khóa an toàn cho trẻ em.

Vùng xúc giác	Chức năng
	Mở cửa thiết bị
	Di chuyển sang trái trên màn hình cảm ứng.
	Di chuyển sang phải trên màn hình cảm ứng.

4.3 Màn hình cảm ứng

Trên màn hình cảm ứng, bạn có thể thấy các tùy chọn có thể có và các cài đặt được thực hiện cho chức năng hiện tại. Để chọn một trong các điểm, hãy chạm vào trư ờng văn bản tự ơ ng ứng.

Khu vực điều tiết







Khu vực quy định đư ợc trình bày dư ới dạng tranh ghép. Các ô hiển thị cho bạn các tùy chọn lựa chọn hiện tại và các điều chỉnh đã thực hiện. Để chọn một chức năng, hãy chạm vào ô tự ơ ng ứng.

Thông tin cũng đư ợc trình bày dư ới dạng tranh ghép.
ví sao?

Để lật sang trái hoặc phải trong trư ờng hợp của nhiều ô, sử dụng các phím điều hư ớng và .

< >

Các biểu tượng có thể có trong tranh ghép

Biểu tượng	Nghĩa
	Lật qua nếu bức tranh khảm có nhiều nội dung.
	
	Giảm hoặc tăng giá trị quy định.
	
	Thiết lập lại giá trị quy định.
	Đóng bức tranh ghép lại.

4.4 Tay nắm cửa tự động

Nếu bạn kích hoạt bộ mở cửa tự động, cửa của thiết bị mở ra. Bạn có thể mở hoàn toàn cửa thiết bị bằng tay.

Ghi chú

- Trong trư ờng hợp mất điện, tự động mở của cửa không hoạt động. Bạn có thể mở cửa bằng tay.
- Nếu bạn mở cửa thiết bị khi nó đang chạy, để hoạt động, hoạt động bị gián đoạn.
- Khi bạn đóng cửa thiết bị, hoạt động không tự động tiếp tục. Bắt đầu hoạt động.
- Nếu thiết bị bị tắt trong một thời gian dài, cửa thiết bị mở ra với một chút chậm trễ khi nhấn nút mở cửa.

4.5 Các loại và chức năng sưởi ấm

Để bạn luôn tìm đư ợc loại nhiệt phù hợp cho món ăn của mình, chúng tôi sẽ giải thích sự khác biệt ở đây và các lĩnh vực ứng dụng.

Tên	Công suất/Mức độ	Sử dụng
Lò vi sóng	90/180/360/600/"boost"	Dùng để rã đông, nấu và hâm nóng thực phẩm và chất lỏng. → "Lò vi sóng", Trang 34
Doanh thu		Nhiều món ăn có chế độ nấu đư ợc lập trình sẵn.
Vệ sinh		Chọn chức năng vệ sinh bên trong thiết bị. → "humidClean", Trang 40
Quy định cơ bản		Điều chỉnh các quy định cơ bản. → "Quy định cơ bản", Trang 39

4.6 Bên trong thiết bị

Các chức năng bên trong thiết bị giúp việc vận hành dễ dàng hơn.

Chiếu sáng bên trong thiết bị

Khi bạn mở cửa thiết bị, đèn bên trong thiết bị sẽ bật sáng. Nếu cửa thiết bị vẫn mở trong hơn n khoảng 15 phút,

đèn bên trong thiết bị sẽ tắt.

Đối với hầu hết các loại và chức năng sưởi ấm, đèn chiếu sáng bên trong của thiết bị đư ợc bật trong khi hoạt động. Sau khi hoạt động hoàn tất,

đèn bên trong thiết bị sẽ tắt.

Quạt làm mát

Tua bin làm mát bật và tắt khi nếu cần thiết. Không khí nóng thoát ra qua khe thông gió phía trên cửa thiết bị.

CHÚ Ý

Việc chặn khe thông gió sẽ khiến thiết bị quá nóng.

- Không chặn các khe thông gió.

Để giúp bên trong thiết bị nguội nhanh hơn sau khi hoạt động, quạt làm mát sẽ tiếp tục chạy trong một khoảng thời gian nhất định. Khi thiết bị đang hoạt động trong

lò vi sóng, nó vẫn mát, như ng quạt chế độ làm mát đư ợc bật. Quạt làm mát có thể vẫn tiếp tục chạy ngay cả sau khi chu trình làm mát đã kết thúc. hoạt động bằng lò vi sóng.

en Trú ớc khi sử dụng lần đầu

4.7 Nử ớc ngư ng tụ

Khi nấu, hơ i nử ớc có thể hình thành bên trong thiết bị và trên cửa. Nử ớc ngư ng tụ là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị. Sau khi nấu xong, hãy loại bỏ nử ớc ngư ng tụ.

4.8 Cửa thiết bị Bạn có thể

mở cửa thiết bị bằng . Nếu bạn mở cửa thiết bị khi nó đang hoạt động, hoạt động sẽ bị gián đoạn. Khi cửa thiết bị đóng lại, bạn có thể tiếp tục vận hành với

▷/◻.

sử dụng lần đầu

Thực hiện các thiết lập cho hoạt động ban đầu. Vệ sinh thiết bị và phụ kiện.

5.1 Sử dụng lần đầu Trú ớc khi có thể sử dụng thiết bị, bạn phải thiết lập các thông số cho lần sử dụng đầu tiên.

Điều chỉnh ngôn ngữ

1. Đầu tiên↻.
2. Chọn ngôn ngữ mong muốn.
3. Đầu tiên→

Đặt thời gian

Yêu cầu: Màn hình hiển thị 12:00. Giờ phút nhấp nháy.

1. Đặt thời gian bằng và . + -
2. Nhấn vào phút.
3. Điều chỉnh phút bằng và . + -
4. Đầu tiên→.

Cài đặt ngày Yêu

câu: Màn hình hiển thị ngày. Ngày đang nhấp nháy.

1. Đặt ngày bằng và . + -
 2. Nhấn vào tháng.
 3. Đặt tháng bằng và . + -
 4. Nhấn vào năm.
 5. Sửa năm bằng và . + -
 6. Nhấn "Kết thúc". Sẽ có
- ✓ dấu hiệu hiển thị cho biết quá trình vận hành ban đầu đã hoàn tất.

5.2 Vệ sinh thiết bị trú ớc khi sử dụng lần đầu Vệ sinh bên

trong thiết bị và các phụ kiện trú ớc khi chế biến bữa ăn bằng thiết bị lần đầu tiên.

1. Đảm bảo không có dư lượng bao bì, phụ kiện hoặc các vật dụng khác bên trong thiết bị.
2. Lau sạch các bề mặt nhấn bên trong thiết bị bằng vải mềm, ẩm.

cơ sở6 Hoạt động cơ sở

6.1 Bật thiết bị

- ▶ Trú ớc .☺
- ✓ Thiết bị đã sẵn sàng để sử dụng.

6.2 Tắt thiết bị

- ▶ Trú ớc .☺
- ✓ Thiết bị hủy bỏ các chức năng hiện tại.
- ✓ Màn hình hiển thị thời gian trong vài phút.

6.3 Bắt đầu hoạt động

- ▶ Trú ớc ▷/◻.

6.4 Dừng hoạt động 1. Mở cửa thiết bị hoặc

nhấn Hoạt động đã dừng lại. ▷/◻.

- ✓
- 2. Để tiếp tục vận hành, hãy đóng cửa thiết bị và nhấn Tiếp tục vận hành. ▷/◻.
- ✓

6.5 Hủy bỏ hoạt động

- ▶ Trú ớc .☺
- ✓ Thiết bị hủy bỏ các chức năng hiện tại.

Lò vi sóng7 Lò vi sóng

Lò vi sóng cho phép bạn nấu, hâm nóng hoặc rã đông thực phẩm đặc biệt nhanh chóng.

7.1 Công suất vi sóng

Tại đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các mức công suất vi sóng và khuyến nghị về cách sử dụng chúng.

Công suất vi sóng tính bằng W	Thời gian tối đa tính bằng giờ	Sử dụng
90W	1:30	Rã đông thực phẩm nhạy cảm.

Công suất vi sóng tính bằng W	Thời gian tối đa tính bằng giờ ras	Sử dụng
180W	1:30	Rã đông và tiếp tục nấu đồ ăn.
360W	1:30	Nấu thịt, cá hoặc hâm nóng thực phẩm nhạy cảm.
600W	1:30	Làm nóng và nấu chín thức ăn.
tăng	0:30	Làm nóng chất lỏng.

Ghi chú

- Để bảo vệ thiết bị, trong vài phút đầu tiên, công suất tăng cường vi sóng tối đa bị giảm dần đến 600 W. Công suất tối đa sẽ có sẵn trở lại sau một thời gian làm mát.
- Công suất vi sóng không phù hợp năng lượng thực sự được thiết bị tiêu thụ.

7.2 Hộp đựng an toàn với lò vi sóng

Để làm nóng thức ăn của bạn đều và không làm hỏng thiết bị của bạn, sử dụng hộp đựng và phụ kiện thích hợp.

Lưu ý: Trừ khi sử dụng hộp đựng an toàn với lò vi sóng, làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Nếu có nghi ngờ, hãy tiến hành thử nghiệm bằng đĩa.

An toàn với lò vi sóng

Thùng chứa	Lý do
Thùng chứa vật liệu chịu nhiệt và an toàn với lò vi sóng:	Những vật liệu này có khả năng thấm vi sóng. Lò vi sóng không làm hỏng những vật chứa bền chắc.
<ul style="list-style-type: none"> Thủy tinh Vitroceraamic Sứ Nhựa chịu nhiệt 	với nhiệt độ cao.
<ul style="list-style-type: none"> Gốm tráng men hoàn toàn không có vết nứt 	ras

Đồ dùng bằng kim loại	Lưu ý: Để tránh bị sôi chậm phát triển, bạn có thể sử dụng dao kéo bằng kim loại, ví dụ như ví dụ, một thìa trong ly.
-----------------------	---

CHÚ Ý

Trong trường hợp tiếp xúc giữa kim loại và thành bên trong thiết bị, tia lửa sẽ phát sinh và có thể làm hỏng thiết bị. thiết bị hoặc phá hủy lớp kính bên trong của cửa.

- Kim loại, p. ví dụ, cái thìa bên trong cốc phải ở nguyên đó cách tư ở bên trong ít nhất 2 cm của thiết bị và bên trong cửa.

Không thích hợp cho lò vi sóng


Thùng chứa	Lý do
Thùng kim loại	Kim loại không thấm vào lò vi sóng. Thức ăn hầu như không nóng lên.

Thùng chứa	Lý do
Các thùng chứa có đồ trang trí bằng vàng hoặc bạc	Lò vi sóng có thể làm hỏng đồ trang trí bằng vàng hoặc bạc. Mẹo: Nếu nhà sản xuất đảm bảo rằng thùng chứa là có thể sử dụng hộp đựng này cho lò vi sóng.

7.3 Kiểm tra tính phù hợp của container đối với lò vi sóng

Kiểm tra xem hộp đựng có an toàn với lò vi sóng không, thực hiện thử nghiệm món ăn. Bạn chỉ có thể sử dụng chế độ lò vi sóng không có thức ăn trong khi thử món ăn.

cài đặt.




 CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Các bộ phận có thể tiếp cận trở nên nóng trong quá trình vận hành thiết bị.

- ▶ Không bao giờ chạm vào phần nóng.
- ▶ Giữ trẻ em tránh xa.

- Đặt hộp đựng rỗng vào bên trong thiết bị.
- Đặt thiết bị ở mức công suất vi sóng tối đa. sóng trong 1/2 - 1 phút.
- Bắt đầu hoạt động.
- Kiểm tra thùng chứa nhiều lần:
 - Nếu hộp đựng lạnh hoặc ẩm thì có thể dùng được trong lò vi sóng.
 - Nếu bình chứa nóng hoặc có chất lỏng hình thành tia lửa, dừng thử nghiệm món ăn. Thùng chứa không thích hợp cho lò vi sóng.

7.4 Bắt đầu nhanh


- Đầu tiên .
- Bắt đầu thao tác với  .
- ✓ Công suất vi sóng được thiết lập trước đó là bắt đầu trong 1 phút.

Lưu ý: Bạn có thể thay đổi cài đặt nguồn điện của lò vi sóng ở chế độ cơ bản. → Trang 39

7.5 Điều chỉnh lò vi sóng


Sử dụng

Chú ý sử dụng lò vi sóng đúng cách:

- Thực hiện theo các hướng dẫn an toàn. → Trang 30
 - Thực hiện theo hướng dẫn để tránh hư hỏng vật liệu. → Trang 31
 - Thực hiện theo các hướng dẫn liên quan đến thùng chứa và phụ kiện an toàn với lò vi sóng.
- Nhấn hoặc  "Lò vi sóng".

- Nhấn "Nguồn vi sóng".
- Chọn mức công suất vi sóng mong muốn.
- Đầu tiên là "Assumir".
- Nhấn "Thời gian".
- Điều chỉnh thời gian mong muốn.
→ "Điều chỉnh thời gian kéo dài", Trang 38
Bạn có thể thiết lập lại thời gian đã quy định.
- "Assumir" đầu tiên.
- Nếu bạn muốn cài đặt thời gian kết thúc quá trình nấu, hãy điều chỉnh thời gian.
 - ▶ Đầu tiên là "Fim".
 - ▶ Đặt thời gian mong muốn.
 - ▶ Đầu tiên là "Assumir".

Thiết bị sẽ tự động bật và tắt khi kết thúc thời gian nấu đã chọn trước.

9. Bắt đầu thao tác với 

✓ Khi thời gian trôi qua, bạn sẽ nghe thấy tín hiệu.

Mẹo: Để sử dụng thiết bị một cách tối ưu, hãy làm theo hướng dẫn trong phần khuyến nghị điều chỉnh.

→ "Làm thế nào để có được kết quả tốt", Trang 44

7.6 Thay đổi công suất vi sóng Bạn có thể thay đổi công suất vi sóng khi lò đang hoạt động.

- Nhấn nút cài đặt nguồn điện vi sóng.
- Chọn mức công suất vi sóng mong muốn.
Nếu thời gian nấu đã cài đặt vượt quá thời gian nấu tối đa của công suất vi sóng, thiết bị sẽ tự động giảm thời gian nấu.

3. Đầu tiên là "Assumir".


7.7 Thay đổi thời gian kéo dài 1. Nhấn thời gian

kéo dài đã đặt.

- Điều chỉnh thời gian mong muốn.
- Đầu tiên là "Assumir".


7.8 Tiếp tục nấu thức ăn

Sau khi thời gian hẹn đã trôi qua, bạn có thể tiếp tục nấu thức ăn.


- Nhấn "Thêm thời gian nấu bổ sung".
- Điều chỉnh thời gian mong muốn.
→ "Điều chỉnh thời gian kéo dài", Trang 38
Bạn có thể thiết lập lại thời gian đã quy định.
- Đầu tiên là "Assumir".
- Bắt đầu thao tác với 

7.9 Ngắt hoạt động 1. Mở cửa thiết bị hoặc nhấn

Hoạt động bị ngắt. 

- ✓
- Để tiếp tục vận hành, hãy đóng cửa thiết bị và nhấn Tiếp tục vận hành. 
- ✓

7.10 Hủy bỏ hoạt động

- ▶ Trước 
- ✓ Thiết bị hủy bỏ các chức năng hiện tại.

Với chế độ hoạt động "Công thức nấu ăn", thiết bị sẽ giúp bạn chuẩn bị nhiều bữa ăn khác nhau và tự động chọn cài đặt lý tưởng.

8.1 Tự động tắt Bạn có thể nấu ăn một cách yên

tâm nhờ chức năng tự động tắt.

Để đạt được kết quả hoàn hảo, hãy loại bỏ bữa ăn vào cuối chương trình.

8.2 Lưu ý về cách chế biến thực phẩm Để có được kết quả nấu ăn

hoàn hảo, hãy

làm theo các hướng dẫn sau: Chỉ sử dụng thực phẩm ở tình trạng hoàn hảo.

-
- Lấy thực phẩm ra khỏi bao bì và cân. Nếu không thể cài đặt trọng lượng chính xác trên thiết bị, hãy làm tròn lên hoặc xuống.
- Chỉ sử dụng các hộp đựng chịu nhiệt, an toàn với lò vi sóng, ví dụ như: ví dụ như thủy tinh hoặc gốm sứ.
- Đặt thực phẩm vào bên trong thiết bị lạnh.

Rã đông Thực

- phẩm đông lạnh ở nhiệt độ -18 °C, phẳng và chia thành từng phần phù hợp.
- Đặt thực phẩm đông lạnh vào hộp đựng nông, ví dụ: ví dụ, trên đĩa thủy tinh hoặc đĩa sứ.

- Thực phẩm có thể không được rửa đồng hoàn toàn sau khi chương trình kết thúc. Tuy nhiên, thực phẩm vẫn có thể được chế biến mà không có vấn đề gì.
- Để thực phẩm đã rửa đồng trong thiết bị đã tắt thêm 10 đến 30 phút nữa để nhiệt độ cân bằng.
- Khi rửa đồng thịt hoặc gia cầm, sẽ có chất lỏng dư thừa tạo ra. Khi lật, hãy loại bỏ chất lỏng. Không tái sử dụng chất lỏng hoặc để nó tiếp xúc với các thực phẩm khác.
- Thịt xay đã rửa đồng phải được lấy ra sau khi lật.
- Đặt toàn bộ con chim vào hộp đựng, phần ngực trước, còn đối với gia cầm cắt miếng, phần da trước.

Rau Rau

- tư ơ i: cắt thành từng miếng có kích thước bằng nhau. Cứ 100g thì cho thêm 1 thìa nước.
- Rau đông lạnh: chỉ nên dùng rau đã chần qua, không nên dùng rau đã nấu chín trước. Rau đông lạnh có sốt kem không thích hợp. Thêm 1 đến 3 thìa nước. Không thêm nước khi chế biến rau bina hoặc bắp cải tím.

Khoai tây

- Khoai tây luộc: cắt thành từng miếng có kích thước bằng nhau. Cứ 100 g thì cho thêm 2 thìa canh súp nư ớc và một ít muối.
- Khoai tây luộc còn vỏ: dùng khoai tây có độ dày 4 ơ ng đư ơ ng. Rửa sạch và thái nhỏ da. Đặt khoai tây ằm trong hộp đưng, không cần thêm nư ớc.

Cơ m

- Không sử dụng gạo lứt hoặc gạo trong túi nấu ă n.
- Thêm lư ợng nư ớc gấp đôi đến gấp rư ời lư ợng gạo.

8.3 Điều chỉnh chư ơ ng trình

Yêu cầu: Thiết bị phải đư ợc bật.

1. "Receitas" đầu tiên.
2. Chọn một chư ơ ng trình.
3. Đồng "Peso" đầu tiên.
4. Điều chỉnh trọng lư ợng bằng \uparrow/\downarrow và \leftarrow .
5. Nhấn "Chấp nhận".
6. Nếu bạn muốn cài đặt thời gian kết thúc quá trình nấu, hãy điều chỉnh thời gian.
 - ▶ Đầu tiên là "Fim".
 - ▶ Đặt thời gian mong muốn.
 - ▶ Đầu tiên là "Assumir".

Thiết bị tự động bật và tắt khi thời gian kết thúc nấu đư ợc chọn trư ớc.

7. Đặt thực phẩm vào bên trong thiết bị.

8.4 Tổng quan về bữa ă n

Món ă n	Thực phẩm phù hợp	Phạm vi trọng lư ợng bằng kg	Đĩa/phụ kiện
Ră đông bánh mì ¹	Bánh mì, nguyên, tròn hoặc dài, bánh mì trong bánh lát, bánh bông lan, bánh bột men, bánh trái cây, bánh không phủ kem, kem hoặc gelatin	0,20-1	Tùng chứa nông, hờ
Ră đông thịt ¹	Thịt quay, thịt miếng mỏng, thịt gà, thịt băm	0,20-2	Tùng chứa nông, hờ
Ră đông cá ¹	Cá nguyên con, cá phi lê, cá miếng 0,10-1 con. (ví dụ súp		Tùng chứa nông, hờ
Rau, tư ơ i ²	lờ , bông cải xanh, cà rốt, cải ngựa, cây tỏi tây, ớt chuông, bí xanh	0,15-1	Container đóng kín
Các loại đậu, đông lạnh ²	P. ví dụ, súp lơ , bông cải xanh, cà rốt, cải ngựa, bắp cải đỏ, rau bina	0,15-1	Container đóng kín
Cơ m ²	Gạo hạt dài	0,05-0,3	Tùng chứa cao, kín
Khoai tây luộc ²	Khoai tây có hoặc không có vỏ, khoai tây thành từng miếng có kích thước bằng nhau	0,20-1	Container đóng kín

thời gian9 Các hàm thời gian

Thiết bị của bạn có chức năng thời gian, với các chức năng sau bạn có thể điều chỉnh thời gian và thời điểm kết thúc hoạt động cũng như bộ hẹn giờ.

8. Đóng cửa thiết bị.

9. Đầu tiên \triangleright/\square .

✓ Khi thời gian trôi qua, bạn sẽ nghe thấy tín hiệu.

Lưu ý: Trong trư ờ ng hợp một số chư ơ ng trình, nội dung sau đây đư ợc trình bày: trong quá trình chuẩn bị, các chỉ dẫn sẽ đư ợc hiển thị trên màn hình. Thực hiện theo hư ớng dẫn.

Tiếp tục nấu thức ă n

Sau khi thời gian đã trôi qua, bạn có thể tiếp tục nấu thức ă n.

1. Nhấn "Thêm thời gian nấu bổ sung".
2. Điều chỉnh thời gian mong muốn.
 - "Điều chỉnh thời gian kéo dài", Trang 38
3. Đầu tiên là "Assumir".
4. Bắt đầu thao tác với \triangleright/\square .

Dừng hoạt động

1. Mở cửa thiết bị hoặc nhấn Hoạt động \triangleright/\square .
 - ✓ dừng lại.
2. Để tiếp tục vận hành, hãy đóng cửa của thiết bị và nhấn \triangleright/\square .
 - ✓ Hoạt động tiếp tục.

Hủy bỏ hoạt động

- ▶ Trư ớc \odot
- ✓ Thiết bị hủy bỏ các chức năng hiện tại.

¹ Chú ý đến biển báo lật thức ă n.

² Chú ý tín hiệu khuấy thức ă n.


en Chức năng thời gian

Các hàm thời gian	Sử dụng
	<p>Thời gian kết thúc kéo dài kết thúc.</p>
<p>→</p>	<p>Ngoài thời lượng, bạn có thể cài đặt thời gian kết thúc hoạt động. Thiết bị sẽ tự động bật và kết thúc hoạt động vào thời điểm mong muốn.</p>
<p>↺</p>	<p>Bạn có thể điều chỉnh bộ hẹn giờ độc lập với thao tác. Nó không ảnh hưởng tới thiết bị.</p>


9.1 Điều chỉnh thời lượng Bạn có thể điều chỉnh thời

lượng hoạt động "tăng cường" lên đến 30 phút. Bạn có thể điều chỉnh thời lượng cho tất cả các cấp độ khác lên đến 90 phút.

Yêu cầu: Phải thiết lập chế độ vận hành và mức độ.

- Nhấn "Thời gian".
- Cài đặt giây bằng phím và hoặc chọn giá trị cài đặt sẵn trên màn hình.
- Để cài đặt phút, hãy chạm vào phút.
- Cài đặt phút bằng phím và hoặc chọn giá trị cài đặt sẵn trên màn hình.
- Bắt đầu thao tác với 


Tiếp tục nấu thức ăn Sau khi thời gian hẹn đã trôi qua, bạn có thể tiếp tục nấu thức ăn.

- Nhấn "Thêm thời gian nấu bổ sung".
- Điều chỉnh thời gian mong muốn.
→ "Điều chỉnh thời gian kéo dài", Trang 38
Bạn có thể thiết lập lại thời gian đã quy định.
- Đầu tiên là "Assumir".
- Bắt đầu thao tác với 

Thay đổi thời gian Bạn có thể thay đổi thời gian bất cứ lúc nào.

- Nhấn vào thời gian.
- Điều chỉnh giây bằng nút và hoặc chọn giá trị cài đặt sẵn trên màn hình.
- Để cài đặt phút, hãy nhấn nút phút.
- Điều chỉnh phút bằng nút và hoặc chọn giá trị cài đặt sẵn trên màn hình.
- "Assumir" đầu tiên.

Hủy thời gian Bạn có thể hủy thời gian bất cứ lúc nào.





- Nhấn vào thời gian.
- Đặt lại thời gian kéo dài bằng .
Ở chế độ hoạt động luôn yêu cầu thời gian, thiết bị sẽ đặt lại thời gian về giá trị cài đặt trước.
- Đầu tiên là "Assumir".

9.2 Điều chỉnh thời gian kết thúc quá trình nấu Bạn có thể trì hoãn thời gian kết thúc quá trình nấu tối đa 24 giờ.


Lưu ý

- Để có được kết quả nấu ăn tốt, không nên trì hoãn thời gian thêm nữa sau khi bắt đầu hoạt động.
- Để tránh thực phẩm bị hỏng, không nên để thực phẩm bên trong thiết bị quá lâu.

Yêu cầu Có chế



- độ hoạt động và mức độ được quy định.
 - Có thời hạn được quy định.
- "Fim" đầu tiên.
 - Hoãn thời gian bằng hoặc  .
Nếu cần, hãy đặt lại giá trị điều chỉnh bằng 
 - Đầu tiên /□.
- ✓ Màn hình hiển thị thời gian bắt đầu. Thiết bị đang ở chế độ chờ.
 - ✓ Khi đến giờ bắt đầu, hoạt động sẽ bắt đầu và thời gian sẽ đếm ngược.

- ✓ Khi hết thời gian, sẽ có tín hiệu phát ra. Một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình thông báo cho bạn biết thao tác đã hoàn tất.


- Khi thời gian đã kết thúc, thực hiện một trong các hành động sau: Nếu cần, bạn có thể thực hiện thêm các điều chỉnh và bắt đầu hoạt động lại.
▶ Khi bữa ăn đã sẵn sàng, hãy tắt thiết bị bằng 

Thay đổi thời gian kết thúc nấu Để có được kết quả

nấu tốt, bạn chỉ nên thay đổi thời gian đã cài đặt trước khi bắt đầu vận hành và thời gian nấu bắt đầu đếm ngược.








- Nhấn vào cuối thời gian nấu.
- Thay đổi thời gian bằng hoặc  .
- Đầu tiên là "Assumir".

Hủy thời gian kết thúc nấu Bạn có thể xóa thời gian đã cài đặt bất kỳ lúc nào.


- Nhấn vào cuối thời gian nấu.
- Đặt lại thời gian bằng 
- Đầu tiên là "Assumir".

9.3 Cài đặt hẹn giờ Bạn có thể cài đặt thời gian

hẹn giờ, sau đó sẽ có tín hiệu báo. Bạn có thể cài đặt thời gian hẹn giờ lên tới 24 giờ. Nó hoạt động độc lập với chế độ vận hành và các chức năng thời gian khác. Tín hiệu hẹn giờ được phân biệt với các tín hiệu khác.

- Đầu tiên 
- ✓ Những phút giây nhấp nháy.
- Điều chỉnh phút bằng và  .
- Để cài đặt thời gian, hãy chạm vào thời gian.
- Đặt thời gian bằng và  .
- Để cài đặt giây, hãy chạm vào giây.
- Điều chỉnh giây bằng và  .

7. Nhấn "Bắt đầu".


- ✓ Bộ đếm thời gian bắt đầu đếm.
- ✓ Trong một số chỉ dẫn hiển thị, bộ đếm thời gian vẫn tiếp tục chạy ở chế độ nền. Để xem hẹn giờ, nhấn . 

Kết thúc bộ đếm thời gian

Yêu cầu: Phải nghe thấy tín hiệu.

- ▶ Nhấp vào bất kỳ trư ờng nào.
- ✓ Bộ hẹn giờ đã tắt.



Thay đổi bộ đếm thời gian

1. Đầu tiên .

2. "Dừng lại" lần đầu tiên.

- ✓ Những phút giây nhấp nháy.
3. Điều chỉnh phút bằng và . + -
 4. Để cài đặt thời gian, hãy chạm vào thời gian.
 5. Đặt thời gian bằng và . + -
 6. Để cài đặt giây, hãy chạm vào giây.
 7. Điều chỉnh giây bằng và . + -
 8. Nhấn "Bắt đầu".

Hủy bỏ bộ đếm thời gian

1. Nếu bộ hẹn giờ đang chạy ở chế độ nền, trư ớc tiên hãy chọn bộ hẹn giờ bằng . 
2. Đầu tiên .

cho trẻ em10 Khóa an toàn cho trẻ em

Khóa thiết bị của bạn để ngăn trẻ em sử dụng. Có thể vô tình bật hoặc thay đổi cài đặt của chúng.

10.1 Kích hoạt khóa an toàn để

những đứa trẻ

- ▶ Giữ phím trong khoảng 3 giây.
- ✓ Các lệnh bị chặn.
- ✓ Nếu bộ hẹn giờ đư ợc thiết lập, điều này tiến bộ. Trong khi khóa an toàn cho trẻ em

nếu nó đư ợc kích hoạt, bạn sẽ không thể thay đổi thời gian của bộ đếm thời gian. Để chấm dứt tiếng bíp, ví dụ: bán tại., sau khi thời gian đư ợc cài đặt trên bộ hẹn giờ đã trôi qua, hãy nhấn bất kỳ phím nào.

10.2 Vô hiệu hóa khóa an toàn cho

những đứa trẻ

1. Giữ phím trong khoảng 4 giây của.
2. Các nút điều khiển đã đư ợc mở khóa.

cơ bản11 Quy định cơ bản

Bạn có thể điều chỉnh các thiết lập cơ bản của thiết bị của bạn để nhu cầu của bạn.

11.1 Tổng quan về các quy định cơ bản

Ở đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các quy định cơ bản và từ cài đặt gốc. Các thiết lập cơ bản phụ thuộc vào đặc điểm của thiết bị của bạn.

Ghi chú

- Những thay đổi về quy định liên quan đến ngôn ngữ, Âm thanh của phím và độ sáng của bảng điều khiển có tác dụng ngay lập tức. Mọi thiết lập khác chỉ có hiệu lực khi bạn ghi nhớ chúng.
- Những thay đổi bạn thực hiện đối với cài đặt cơ bản vẫn sẽ đư ợc duy trì trong một thời gian ngay cả sau khi xảy ra lỗi. của năng lượng.

Quy định cơ bản	Lựa chọn
Ngôn ngữ	Xem lựa chọn trên thiết bị
Thời gian	"Giờ" theo định dạng 24 giờ giờ
Dữ liệu	"Dữ liệu" không có định dạng DD.MM.AAAA
Tám che mặt	Lựa chọn
Chiếu sáng	■ Cấp độ 1 đến 8 ¹

Tám che mặt	Lựa chọn
"Giờ", trạng thái thức	<ul style="list-style-type: none"> ■ Trên (cài đặt này tăng mức tiêu thụ năng lượng) ■ đư ợc kết nối, giới hạn trong thời ¹ ■ gian nghỉ
"Thời gian", trình bày	<ul style="list-style-type: none"> ■ Kỹ thuật số + Dữ liệu ¹ ■ Kỹ thuật số ■ Tư ợng tự
Điều chỉnh	■ Căn chỉnh màn hình theo chiều ngang và chiều dọc.
Tín hiệu âm thanh	Lựa chọn
Âm thanh chính	<ul style="list-style-type: none"> ■ Bật Tắt ¹ ■
Tín hiệu âm thanh	<ul style="list-style-type: none"> ■ Thời gian rất ngắn ■ Cứng. ngắn ■ Cứng. Độ cứng ¹ ■ vừa phải. dài
Cài đặt thiết bị	Lựa chọn
Chiếu sáng	<ul style="list-style-type: none"> ■ Đã kết nối ¹ ■ Tắt
Quyền lực điều chỉnh trư ớc của lò vi sóng	<ul style="list-style-type: none"> ■ 90W ■ 180W

¹ Cài đặt gốc (có thể thay đổi tùy theo loại thiết bị)

pt ẨM SẠCH

Cài đặt thiết bị Lựa chọn	
	<ul style="list-style-type: none"> ■ 360W ■ Tăng ■ cứ ững 600 W
Cá nhân hóa	Chỉ dẫn
Logo thương hiệu	<ul style="list-style-type: none"> ■ Lựa chọn ¹ ■ Không hiển thị
Sau khi bật chế độ nguồn	<ul style="list-style-type: none"> ■ Menu chính ¹ ■ Công thức nấu ăn ■ bảng lò vi sóng
Khóa an toàn cho trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> ■ Có sẵn ■ Để tắt
Cài đặt gốc	Lựa chọn
Cài đặt gốc	<ul style="list-style-type: none"> ■ Báo cáo ■ Hủy bỏ
Thông tin thiết bị	<ul style="list-style-type: none"> ■ Hiển thị "Thông tin thiết bị"

11.2 Thay đổi cài đặt cơ bản Yêu cầu: Thiết

bị đư ợc bật.

1. Nhấn "Cài đặt cơ bản".
2. Nhấn cài đặt cơ sở mong muốn.
3. Thay đổi cài đặt mong muốn trên màn hình.
4. Quay lại phần tổng quan hoặc menu chính bằng . ←

11.3 Thay đổi thời gian

Bạn có thể thay đổi thời gian trong phần cài đặt cơ bản.

Yêu cầu: Thiết bị phải đư ợc bật.

1. Nhấn "Cài đặt cơ bản".
2. Nhấn vào cài đặt cơ sở "Thời gian".
- ✓ Màn hình hiển thị giá trị cài đặt. Giữ phút nhấp nháy.
3. Đặt thời gian bằng và . + -
4. Nhấn vào phút.
5. Điều chỉnh phút bằng và . + -
6. Đầu tiên là "Assumir".
7. Quay lại phần tổng quan hoặc menu chính bằng . ←

ẨM SẠCH12 ẨM SẠCH

Hỗ trợ vệ sinh là giải pháp thay thế nhanh chóng cho việc vệ sinh bên trong thiết bị. Chất hỗ trợ vệ sinh làm mềm bụi bẩn bằng cách làm bay hơi i dung dịch tẩy rửa. Sau đó, việc loại bỏ bụi bẩn sẽ dễ dàng hơn.

CẢNH BÁO Vệ

sinh không đúng cách có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Không bao giờ đổ chất lỏng vào thiết bị.

12.1 Điều chỉnh chế độ hỗ trợ vệ sinh Yêu cầu: Thiết

bị đư ợc bật.

1. Giải pháp đầu tiên là "humidClean".
2. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.
3. Đầu tiên là "Assumir".
4. Đầu tiên ▷/□.
- ✓ Sau khi thời gian trôi qua, một tín hiệu sẽ phát ra.
5. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

bảo đư ỡng13 Vệ sinh và bảo đư ỡng

Để đảm bảo thiết bị của bạn hoạt động đư ợc lâu dài, bạn phải vệ sinh và bảo đư ỡng thiết bị cẩn thận.

13.1 Sản phẩm vệ sinh Chỉ sử dụng

sản phẩm vệ sinh phù hợp.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!

Sự xâm nhập của hơi i ẩm có thể gây ra điện giật.

- ▶ Không sử dụng máy phun rửa hơi i nư ớc hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

THẬN TRỌNG

Các sản phẩm vệ sinh không phù hợp sẽ làm hỏng bề mặt của thiết bị.

- ▶ Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.
- ▶ Không sử dụng sản phẩm tẩy rửa có nồng độ cồn cao.
- ▶ Không sử dụng miếng len thép hoặc miếng bọt biển mài mòn.
- ▶ Không sử dụng sản phẩm tẩy rửa đặc biệt để vệ sinh bằng nư ớc nóng.

- ▶ Chỉ sử dụng chất tẩy rửa kính, chất tẩy rửa thép không gỉ và dụng cụ cạo kính nếu hướng dẫn vệ sinh khuyến nghị sử dụng cho vật dụng đó.

Muối có trong miếng bọt biển mới có thể làm hỏng bề mặt.


- ▶ Giặt sạch miếng bọt biển mới trư ớc khi sử dụng.

Vui lòng tham khảo hướng dẫn vệ sinh riêng để biết sản phẩm vệ sinh nào phù hợp với từng bề mặt và bộ phận.

13.2 Vệ sinh thiết bị Vệ sinh


thiết bị theo hướng dẫn để các bộ phận và bề mặt khác nhau không bị hư hỏng do vệ sinh không đúng cách hoặc sử dụng sản phẩm vệ sinh không phù hợp.

¹ Cài đặt gốc (có thể thay đổi tùy theo loại thiết bị)

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ cháy nổ!

Thức ăn thừa, mỡ và nước rang có thể bắt lửa.

- ▶ Trước khi sử dụng, hãy loại bỏ bụi bẩn thô từ bên trong thiết bị, các bộ phận làm nóng và của phụ kiện.

 CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!

Kính trải xước trên cửa thiết bị có thể bị nứt.

- ▶ Không sử dụng các sản phẩm tẩy rửa có tính mài mòn hoặc dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn để lau kính cửa thiết bị vì có thể làm xước bề mặt.

- Thực hiện theo hướng dẫn về sản phẩm vệ sinh.
- Thực hiện theo hướng dẫn về cách vệ sinh các bộ phận hoặc bề mặt của thiết bị.
- Trừ khi có quy định khác:
 - ▶ Vệ sinh các bộ phận của thiết bị bằng dung dịch tẩy rửa ấm và vải.
 - ▶ Lau khô bằng vải mềm.

13.3 Vệ sinh bên trong thiết bị

CHÚ Ý

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng bên trong thiết bị.

- ▶ Không sử dụng bình xịt lò nung, sản phẩm mài mòn hoặc các chất tẩy rửa lò nung có tính ăn mòn khác.

- Thực hiện theo hướng dẫn về sản phẩm vệ sinh.
- Làm sạch bằng dung dịch tẩy rửa ấm hoặc nước pha giấm.
- Trong trường hợp vết bẩn nặng, hãy sử dụng chất tẩy rửa lò nung phù hợp với bề mặt thép không gỉ. Chỉ sử dụng chất tẩy rửa lò nung ở bên trong của thiết bị lạnh.
Mẹo: Để loại bỏ mùi khó chịu, hãy làm nóng một cốc nước có một vài giọt nước ép chanh trong 1 đến 2 phút ở mức công suất tối đa. Lò vi sóng. Để tránh nước sôi chậm, hãy luôn đặt một chiếc thìa vào trong hộp đựng.
- Lau sạch bên trong thiết bị bằng vải mềm.
- Để bên trong thiết bị khô khi mở cửa.

13.4 Vệ sinh kính cửa

CHÚ Ý

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng kính cửa.

- ▶ Không sử dụng dụng cụ cạo kính.
- Thực hiện theo hướng dẫn về sản phẩm vệ sinh.
 - Lau sạch kính cửa bằng khăn ẩm và nước rửa kính.

Lưu ý: Bóng đèn trên cửa sổ, tự động tự như vệt sáng là sự phản chiếu ánh sáng từ đèn bên trong thiết bị.

- Lau khô bằng vải mềm.

13.5 Vệ sinh gioăng cửa

CHÚ Ý

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng gioăng cửa.

- ▶ Không vệ sinh bằng dụng cụ cạo kim loại hoặc dụng cụ cạo kính.
 - ▶ Không sử dụng sản phẩm tẩy rửa có tính mài mòn.
- Thực hiện theo hướng dẫn về sản phẩm vệ sinh.
 - Làm sạch gioăng cửa bằng dung dịch nước xà phòng ấm, chất tẩy rửa gốc và một miếng vải mềm đa năng.
 - Lau khô bằng vải mềm.

13.6 Vệ sinh mặt trước của thiết bị

CHÚ Ý

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng mặt trước của thiết bị.

- ▶ Không vệ sinh bằng nước rửa kính hoặc dụng cụ cạo kim loại hoặc dùng dụng cụ cạo kính.
- ▶ Để ngăn ngừa sự ăn mòn trên mặt trước bằng thép không gỉ, hãy loại bỏ ngay các vết bẩn do cặn vôi, vết bẩn vết dầu mỡ, vết hồ bột và vết lòng trắng trứng cá này.
- ▶ Trên bề mặt thép không gỉ, sử dụng sản phẩm bảo quản cụ thể cho thép không gỉ bề mặt nóng.

- Thực hiện theo hướng dẫn về sản phẩm vệ sinh.
- Làm sạch mặt trước của thiết bị bằng dung dịch ấm dựa trên chất tẩy rửa và vải đa năng.
Lưu ý: Có thể xảy ra sự khác biệt nhỏ về màu sắc trong mặt trước của thiết bị do nhiều vật liệu khác nhau gây ra, ví dụ như ví dụ như thủy tinh, nhựa hoặc kim loại.
- Trên mặt trước của thiết bị bằng thép không gỉ, áp dụng một lớp mỏng chất bảo quản thép không gỉ bằng vải mềm. Các sản phẩm bảo quản bằng thép không gỉ có thể được mua từ Hồ trợ kỹ thuật hoặc trong thư ơng mại chuyên ngành.
- Lau khô bằng vải mềm.

13.7 Vệ sinh bảng điều khiển

CHÚ Ý

Vệ sinh không đúng cách có thể làm hỏng bảng điều khiển.

- ▶ Không bao giờ vệ sinh bảng điều khiển theo cách mà nó ướt.
- Thực hiện theo hướng dẫn về sản phẩm vệ sinh.
 - Lau sạch bảng điều khiển bằng vải sợi nhỏ hoặc vải mềm, ẩm.
 - Lau khô bằng vải mềm.

lỗi14 Loại bỏ lỗi

Người dùng có thể loại bỏ những bất thường nhỏ trong thiết bị. Trước khi liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật, hãy tham khảo thông tin về cách khắc phục sự cố. Điều này cho phép bạn tránh được những chi phí không cần thiết.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ gây thương tích!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ có thể được thực hiện bởi các kỹ thuật viên có trình độ.
- ▶ Nếu thiết bị bị lỗi, hãy liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật.
→ "Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 43

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị điện giật!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm.

- ▶ Việc sửa chữa thiết bị chỉ có thể được thực hiện bởi các kỹ thuật viên có trình độ.
- ▶ Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
- ▶ Nếu dây nguồn hoặc cáp kết nối của thiết bị bị hỏng, phải thay thế bằng dây nguồn hoặc cáp kết nối dành riêng cho thiết bị đó, có thể mua từ nhà sản xuất hoặc bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật của nhà sản xuất.
- ▶ Nếu dây nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải được thay thế bởi các kỹ thuật viên có trình độ.

14.1 Sự cố

Phân tích	Nguyên nhân và cách khắc phục Chứa a cấm
Thiết bị không hoạt động.	<p>phích cắm nguồn.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kết nối thiết bị với nguồn điện. <hr/> <p>Cầu chì trong hộp cầu chì bị đứt.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì. <hr/> <p>Không có nguồn điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xem đèn chiếu sáng xung quanh hoặc các thiết bị khác trong cùng không gian có hoạt động không. <hr/> <p>Sự cố 1. Tắt cầu dao trong bảng điện.</p> <p>2. Bật lại cầu dao điện sau khoảng 10 giây.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nếu điểm bất thường là duy nhất, tin nhắn sẽ bị xóa. <p>3. Nếu thông báo này xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật. Trong thông báo bạn phải ghi rõ thông báo lỗi. → "Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 43</p>
Lò vi sóng không hoạt động.	<p>Cửa không được đóng đúng cách.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Kiểm tra xem có mảnh vụn thức ăn hoặc vật lạ nào kẹt trong cửa không.
Thức ăn không nóng lên.	<p>Chế độ demo được kích hoạt trong cài đặt cơ bản.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện bằng cách tắt nhanh cầu dao trong bảng điện. 2. Tắt chế độ demo trong vòng 5 phút trong phần cài đặt căn cứ. → Trang 39
Đèn bên trong thiết bị không hoạt động.	<p>Có một số nguyên nhân có thể xảy ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Liên hệ với chúng tôi. → "Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 43
Lò vi sóng ngừng hoạt động.	<p>Sự cố 1. Khởi động lại thiết bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Giữ phím trong ít nhất 10 giây. ▶ Hoặc tắt cầu dao điện trong bảng điện. Bật lại cầu dao điện sau khoảng 10 giây. <hr/> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nếu điểm bất thường là duy nhất, tin nhắn sẽ bị xóa. <p>2. Nếu thông báo này xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật. Trong thông báo bạn phải ghi rõ thông báo lỗi. → "Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 43</p>
Bữa ăn nóng lên chậm hơn trước.	<p>Mức công suất của lò vi sóng quá thấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Đặt lò vi sóng ở mức công suất cao hơn. <hr/> <p>Một lượng lớn hơn bình thường đã được đưa vào thiết bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> ▶ Đặt thời gian kéo dài hơn. ▶ Để tăng gấp đôi số lượng, bạn cần gấp đôi thời gian.

Phân tích	Nguyên nhân và giải pháp khắc phục sự cố
Bữa ăn nóng lên chậm hơn n trừ ớc.	Thức ăn lạnh hơn n bình thư ờng. ▶ Thỉnh thoảng lật hoặc khuấy thức ăn.
Thời gian không đư ợc hiển thị khi thiết bị đã tắt	Màn hình sẽ tắt ngay sau đó. Không cần thực hiện hành động nào.

14.2 Chỉ dẫn trên bảng chỉ dẫn

Phân tích	Nguyên nhân và giải pháp khắc phục sự cố
Một thông báo có chữ "D" hoặc "E" sẽ xuất hiện trên màn hình.	Sự cố 1. Đặt lại thiết bị. ▶ Giữ phím trong ít nhất 10 giây. ▶ Hoặc tắt cầu dao điện trong bảng điện. Bật lại cầu dao điện sau xấp xỉ 10 giây. ✓ Nếu điểm bắt thư ờng là duy nhất, tin nhắn sẽ bị xóa. 2. Nếu thông báo này xuất hiện lần nữa, hãy liên hệ với bộ phận Hỗ trợ kỹ thuật. Trong thông báo bạn phải ghi rõ thông báo lỗi. → "Hỗ trợ kỹ thuật", Trang 43

Loại trừ 15 Loại trừ

15.1 Xử lý thiết bị đã qua sử dụng

Nguyên liệu thô có giá trị có thể đư ợc tái sử dụng thông qua phư ơng pháp xử lý thân thiện với môi trư ờng.

- Ngắt phích cắm khỏi dây nguồn.
- Cắt dây điện.

- Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trư ờng.

Để biết thêm thông tin về các thủ tục

Để biết thông tin xử lý mới nhất, vui lòng liên hệ với Đại lý chuyên gia hoặc Dịch vụ đô thị tại khu vực của bạn.



Thiết bị này đư ợc đánh dấu theo Chỉ thị 2012/19/EU

liên quan đến thiết bị xử lý chất thải thiết bị điện và điện tử (WEEE).

Chỉ thị thiết lập khuôn khổ cho việc tạo ra một hệ thống thu thập và phục hồi thiết bị đã qua sử dụng có hiệu lực tại tất cả các quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu.

kỹ thuật 16 Hỗ trợ kỹ thuật

Bạn có thể nhận đư ợc thông tin chi tiết về thời lượng và các điều kiện bảo hành tại quốc gia của bạn với dịch vụ khách hàng của chúng tôi, đại lý hoặc trên trang web của chúng tôi, thông qua mã QR trong tài liệu đính kèm liên quan đến các liên hệ dịch vụ và điều kiện bảo hành.

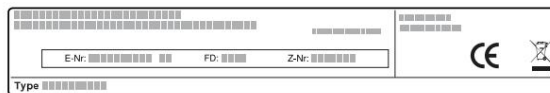
Nếu bạn liên hệ với Hỗ trợ kỹ thuật, bạn phải có số sản phẩm (E-Nr.) và số sản xuất (FD) của thiết bị của bạn.

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên lạc của dịch vụ hỗ trợ ngư ời tiêu dùng thông qua mã QR trong tài liệu đính kèm liên quan đến liên hệ dịch vụ điều kiện bảo hành hoặc trên trang web của chúng tôi. Sản phẩm này có nguồn sáng đạt hiệu suất năng lượng loại D. Các nguồn sáng có sẵn như một bộ phận dự phòng và chỉ có thể thay thế bởi nhân viên chuyên môn. Tìm thông tin theo Quy định (EU) 2023/826 trực tuyến tại [siemens-home.bsh-](https://www.siemens-home.bsh-)

[group.com](https://www.siemens-home.bsh-group.com), trên trang sản phẩm và trang dịch vụ của thiết bị trong sách hướng dẫn và các tài liệu bổ sung.

16.1 Số sản phẩm (E-Nr.) và số sê-ri sản xuất (FD)

Tìm số sản phẩm (E-Nr.) và số sê-ri sản xuất (FD) trên tấm đánh giá của thiết bị. Tìm tấm biển đánh giá có số khi bạn mở cửa thiết bị.



Chỉ ra dữ liệu để luôn có dữ liệu trong tầm tay thiết bị của bạn và số điện thoại hỗ trợ Kỹ thuật.

để có được kết quả tốt

Tại đây bạn sẽ tìm thấy các thiết lập phù hợp, cũng như các phụ kiện và hộp đựng tốt nhất cho các món ăn khác nhau. Chúng tôi điều chỉnh các khuyến nghị một cách hoàn hảo cho thiết bị của bạn.

17.1 Cách tiến hành tốt nhất

Mẹo

Hướng dẫn chuẩn bị

- Các cài đặt được khuyến nghị luôn áp dụng cho thiết bị bên trong lạnh và trống.
- Thời gian nấu trong phần tổng quan chỉ mang tính chất tham khảo. Chúng phụ thuộc vào chất lượng và thành phần của thực phẩm.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!

Thực phẩm có lớp vỏ cứng có thể vỡ trong quá trình đun nóng, thậm chí là sau khi đun xong.

- ▶ Không bao giờ nấu trứng trong vỏ hoặc hâm nóng trứng luộc chín trong vỏ.
- ▶ Không bao giờ nấu động vật có vỏ hoặc giáp xác trong thiết bị này.
- ▶ Trong trừuồng hợp trứng chiên hoặc trứng luộc, hãy cắt nhỏ lòng đỏ trừu.
- ▶ Vỏ hoặc lớp da của thực phẩm có lớp vỏ hoặc lớp da chắc, ví dụ: ví dụ, táo, cà chua, khoai tây hoặc xúc xích có thể bị vỡ. Chọn thùng vỏ hoặc da trừu khi đun nóng.

1. Trừu khi sử dụng, hãy loại bỏ mọi vật chứa không cần thiết ra khỏi thiết bị.

Rã đông bằng lò vi sóng Lưu ý Hướng dẫn chuẩn

bị Làm

đông thực phẩm ở dạng phẳng.

- Sử dụng hộp đựng mở, an toàn với lò vi sóng.
- Đặt hộp đựng vào đế của thiết bị.
- Trong khi đó, khuấy hoặc lật thức ăn 2 hoặc 3 lần. Khi lật, hãy loại bỏ chất lỏng sinh ra từ quá trình rã đông.
- Khi rã đông thịt hoặc gia cầm, sẽ có chất lỏng dư thừa tạo ra. Khi lật, hãy loại bỏ chất lỏng. Không tái sử dụng hoặc để nó tiếp xúc với các thực phẩm khác.
- Thịt xay đã rã đông phải được lấy ra sau khi lật.
- Khi lật, hãy tách riêng các bộ phận đã rã đông.
- Để thực phẩm đã rã đông trong thiết bị đã tắt thêm 10 đến 30 phút nữa để nhiệt độ cân bằng.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Thịt nguyên con, có và không có <small>1 xư đ ng</small>	800g	1. 180W 2. 90W	1. 10 phút 2. 15-20 phút
Thịt nguyên con, có và không có <small>1 xư đ ng</small>	1000g	1. 180W 2. 90W	1. 15 phút 2. 20 phút
Thịt nguyên con, có và không có <small>1 xư đ ng</small>	1500g	1. 180W 2. 90W	1. 20 phút 2. 25 phút
Thịt thái miếng hoặc thái lát 1.2	200g	1. 180W 2. 90W	1. 5-8 phút 2. 5-10 phút
Thịt thái miếng hoặc thái lát 1.2	500g	1. 180W 2. 90W	1. 9 phút 2. 10 phút
Thịt thái miếng hoặc thái lát 1.2	800g	1. 180W 2. 90W	1. 10 phút 2. 10-15 phút
Thịt băm hỗn hợp ^{1,2}	200g	90W	8-10 phút

¹ Lật thức ăn nhiều lần.

² Khi lật, hãy tách riêng các bộ phận đã rã đông.

2. Chọn món ăn mong muốn từ các khuyến nghị. khuyến nghị về quy định.
3. Đặt thực phẩm vào hộp đựng phù hợp.
4. Đặt hộp đựng vào giữa đế của thiết bị. Bằng cách này, lò vi sóng có thể tiếp cận thực phẩm từ mọi phía.
5. Điều chỉnh thiết bị theo khuyến nghị điều chỉnh. Đầu tiên, hãy đặt thời gian ngắn nhất. Nếu cần thiết, hãy kéo dài thời gian.
6. Khi lấy vật đựng nóng ra khỏi thiết bị, hãy sử dụng tay cầm.

17.2 Rã đông, hâm nóng và nấu bằng lò vi sóng

Khuyến nghị về chế độ rã đông, hâm nóng và nấu bằng lò vi sóng.

Thời gian phụ thuộc vào vật chứa và nhiệt độ, cũng như thành phần và số lượng thực phẩm. Do đó, các bảng chứa phạm vi tham chiếu. Trừu tiên hãy thử sử dụng giá trị thấp hơn và nếu cần, hãy điều chỉnh sang giá trị cao hơn vào lần sau. Nếu bạn sử dụng số lượng khác với số lượng được chỉ định trong bảng, hãy làm theo công thức thực nghiệm: gấp đôi số lượng - gần gấp đôi thời gian, một nửa số lượng - một nửa thời gian.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Thịt băm hỗn hợp ^{1,2}	500g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-12 phút
Thịt băm hỗn hợp ^{1,2}	1000g	1. 180W 2. 90W	1. 10 phút 2. 13-15 phút
Gia cầm hoặc các miếng gia cầm ^{1,2}	600g	1. 180W 2. 90W	1. 8 phút 2. 12-15 phút
Gia cầm hoặc các miếng gia cầm ^{1,2}	1200g	1. 180W 2. 90W	1. 15-20 phút 2. 15-20 phút
Phi lê cá, bít tết cá hoặc cá lát ^{1,2}	400g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-15 phút
Cá nguyên con ¹	300g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-12 phút
Cá nguyên con ¹	600g	1. 180W 2. 90W	1. 8 phút 2. 13-15 phút
Rau, tr. ví dụ, đậu Hà Lan ³	300g	180W	10-15 phút
Trái cây, p. bán tại. quả mâm xôi ³	300g	180W	6-9 phút
Trái cây, p. bán tại. quả mâm xôi ³	500g	1. 180W 2. 90W	1. 6-8 phút 2. 5-10 phút
Bơ, rã đông ⁴	125g	1. 180W 2. 90W	1. 1 phút 2. 1-2 phút
Bơ, rã đông ⁴	250g	1. 180W 2. 90W	1. 1 phút 2. 2-4 phút
bánh mì nguyên cám ¹	500g	1. 180W 2. 90W	1. 5 phút 2. 5-10 phút
bánh mì nguyên cám ¹	1000g	1. 180W 2. 90W	1. 8 phút 2. 9-10 phút
Bát, khô, p. bán tại. viên thuốc của bột đánh 5.6	500g	90W	8-10 phút
Bát, khô, p. bán tại. viên thuốc của bột đánh 5.6	750g	1. 180W 2. 90W	1. 3-5 phút 2. 6 phút
Bánh, cây mọng nư ớc, p. bán tại. bát đựng trái cây, bánh phô mai ⁵	500g	1. 180W 2. 90W	1. 3 phút 2. 10-15 phút
Bánh, cây mọng nư ớc, p. bán tại. bát đựng trái cây, bánh phô mai ⁵	750g	1. 180W 2. 90W	1. 5 phút 2. 10-15 phút

Làm nóng hoặc nấu thực phẩm đông lạnh bằng lò vi sóng

Thực hiện theo khuyến nghị về cài đặt chế độ hâm nóng bằng lò vi sóng.

Sử dụng

Hướng dẫn chuẩn bị

- Sử dụng hộp đựng kín phù hợp với lò vi sóng. Bạn cũng có thể dùng đĩa hoặc nắp để đậy lại. Dùng cho lò vi sóng. Lấy thức ăn đã chế biến sẵn ra khỏi bao bì.
- Phân phối đều thức ăn vào hộp đựng. Thức ăn dẹt mất ít thời gian nấu hơn cao nhất.
- Đặt hộp đựng vào đế của thiết bị.
- Thực phẩm tỏa nhiệt vào vật chứa. Bình chứa có thể trở nên rất nóng. Sử dụng miếng lót nôi.
- Lật hoặc khuấy thức ăn nhiều lần trong quá trình nấu.
- Để thức ăn nghỉ trong vòng 2 đến 5 phút sau khi hâm nóng.
- Hướng vị riêng của món ăn vẫn không thay đổi. Giảm muối và gia vị.

¹ Lật thức ăn nhiều lần.

² Khi lật, hãy tách riêng các bộ phận đã rã đông.

³ Thỉnh thoảng khuấy thức ăn cẩn thận.

⁴ Tháo bỏ hoàn toàn bao bì.

⁵ Chỉ rã đông bánh không có kem phủ, kem tươi, gelatin hoặc kem trứng.

⁶ Tách riêng từng miếng bánh ra.

en Làm thế nào để có được kết quả tốt

- Để đạt được kết quả hoàn hảo, chúng tôi khuyên bạn nên hâm nóng thức ăn hoặc bữa ăn chế biến sẵn ở mức 600 W. Nếu bao bì ghi mức công suất vi sóng cao hơn, hãy tăng thời gian.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Thực đơn, bữa ăn nấu chín, bữa ăn sẵn (2-3 thành phần)	300-400g	600W	8-10 phút
Canh	400 g	600W	15-17 phút
món hầm	500 g	600W	10-15 phút
Thịt thái lát hoặc miếng kèm nước sốt, p. ví dụ, thịt của bò hầm	500g	600W	10-12 phút
Cá, trang. ví dụ, phi ¹	400g	600W	10-12 phút
lê đĩa đựng trong lò nướng, ví dụ ví dụ: lasagna, cannelloni (khoảng. Cao 3 cm)	450g	600W	12-15 phút
Món ăn kèm, tr. bán tại., cơm, mì ống ¹	250g	600W	3-5 phút
Món ăn kèm, tr. bán tại., cơm, mì ống ¹	500g	600W	8-10 phút
Rau, tr. ví dụ, đậu Hà Lan, bông cải xanh, cà ¹	300g	600W	7-10 phút
rốt Rau, p. ví dụ, đậu Hà Lan, bông cải xanh, cà ¹	600g	600W	15 phút
rốt rau bina với kem ²	450g	600W	9-12 phút

Mẹo để đông lạnh lại, hâm nóng lại và nấu ăn bằng lò vi sóng

Hãy chú ý đến những mẹo này để có kết quả tốt khi rã đông, hâm nóng và nấu bằng lò vi sóng.

Mối quan tâm:	Gợi ý
Món ăn bạn nấu quá khô.	<ul style="list-style-type: none"> Giảm thời gian kéo dài hoặc chọn một công suất vi sóng kém hơn. Thêm chất lỏng và độ ẩm thức ăn.
Sau khi thời gian kết thúc, món ăn chưa được rã đông, hâm nóng hoặc đã nấu chín.	Kéo dài thời gian. Số lượng lớn hơn và món hầm cao hơn cần thêm thời gian.

Làm nóng bằng lò vi sóng

Thực hiện theo khuyến nghị về cài đặt chế độ hâm nóng bằng lò vi sóng.

Mối quan tâm	Gợi ý
Sau khi thời gian kết thúc, nấu ăn của bạn vẫn chưa xong sắp không còn bên trong nữa, mặc dù nó quá nhiều nóng ở bên ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> Khuấy đều theo thời gian. Giảm sức mạnh của lò vi sóng và mở rộng thời gian kéo dài.
Sau khi rã đông, thịt hoặc gia cầm của bạn chưa chín trong, mặc dù bên ngoài đã bắt đầu chín.	<ul style="list-style-type: none"> Giảm sức mạnh của lò vi sóng. Lật thực phẩm đã rã đông nhiều lần lớn.

17.3 Khởi động

Thiết bị này cho phép bạn hâm nóng thức ăn.

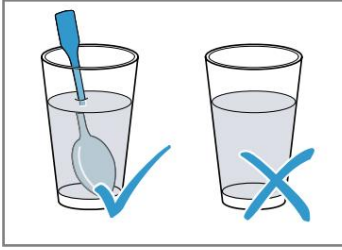
¹ Thêm một ít chất lỏng vào thức ăn.

² Nấu thức ăn mà không cần thêm nước.

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Khi đun nóng chất lỏng, hiện tượng sôi chậm có thể xảy ra. Nghĩa là chất lỏng có thể đạt đến điểm sôi không xuất hiện bọt hơi thông thường. Cần cẩn thận khi lắc bình chứa, ngay cả khi lắc nhẹ. Các chất lỏng nóng có thể đột nhiên tràn ra ngoài và bắn tung tóe.

► Khi đun nóng, luôn đặt một chiếc thìa vào bên trong hộp đựng. Điều này giúp ngăn ngừa tình trạng sôi chậm.



CHÚ Ý

Nếu kim loại tiếp xúc với thành bên trong thiết bị, tia lửa có thể phát ra và làm hỏng thiết bị hoặc phá hủy lớp kính bên trong cửa.

► Kim loại, p. ví dụ. thìa bên trong cốc phải cách thành bên trong thiết bị và bên trong cửa ít nhất 2 cm.

Sử dụng

Hướng dẫn chuẩn bị

- Sử dụng hộp đựng kín phù hợp với lò vi sóng. Bạn cũng có thể dùng đĩa hoặc nắp để đậy lại. dùng cho lò vi sóng. Lấy thức ăn đã chế biến sẵn ra khỏi bao bì.
- Đặt hộp đựng vào đế của thiết bị.
- Lật hoặc khuấy thức ăn nhiều lần trong quá trình nấu.
- Để thức ăn nghỉ trong vòng 2 đến 5 phút sau khi hâm nóng.
- Thực phẩm tỏa nhiệt vào vật chứa. Bình chứa có thể trở nên rất nóng. Sử dụng miếng lót nồi.
- Để đạt được kết quả hoàn hảo, chúng tôi khuyên bạn nên hâm nóng thức ăn hoặc bữa ăn chế biến sẵn ở mức 600 W. Nếu bao bì ghi mức công suất vi sóng cao hơn, hãy tăng thời gian.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian
Món ăn lạnh sẵn sàng để ăn	1 liều	600W	5-8 phút
Đồ uống 1,2,3	125ml	tăng	30-40 giây
Đồ uống 1,2,3	200ml	tăng	1 phút
Đồ uống 1,2,3	500ml	tăng	2 phút
Thức ăn cho trẻ em, trang bán tại., bình sữa 4,5,3	50ml	600W	khoảng 20-30 giây
Thức ăn cho trẻ em, trang bán tại., bình sữa 4,5,3	100ml	600W	40-50 giây
Thức ăn cho trẻ em, trang bán tại., bình sữa 4,5,3	200ml	600W	60-70 giây
Súp, 1 bát ⁶	175 g mỗi	600W	2-2,5 phút
Súp, 2 bát ⁶	175 g mỗi	600W	3-4 phút
Thịt với nước sốt ⁷	500 g	600W	7-10 phút
món hầm ⁶	400 g	600W	4 phút
món hầm ⁶	800 g	600W	6-7 phút
Đậu, 1 liều ⁶	150 g	600W	2-2,5 phút
Đậu, 2 liều ⁶	300 g	600W	3-4 phút

17.4 Nấu ăn

Thiết bị này cho phép bạn nấu ăn.

¹ Đặt một chiếc thìa vào trong ly.

² Không đun đồ uống có cồn quá nóng.

³ Luôn kiểm tra nhiệt độ.

⁴ Hâm nóng thức ăn cho trẻ em mà không cần vôi hoặc nắp.

⁵ Luôn lắc đều thức ăn sau khi hâm nóng.

⁶ Kiểm tra thực phẩm thường xuyên.

⁷ Tách riêng từng lát thịt ra.

en Làm thế nào để có được kết quả tốt

Nấu ăn bằng lò vi sóng

Sử dụng

Hướng dẫn chuẩn bị

- Đặt hộp đựng vào đế của thiết bị.
- Phân phối đều thức ăn vào hộp đựng. Thức ăn đệt mất ít thời gian nấu hơn n cao nhất.
- Sử dụng hộp đựng kín phù hợp với lò vi sóng. Bạn cũng có thể dùng đĩa hoặc nắp để đậy lại. dùng cho lò vi sóng. Lấy thức ăn đã chế biến sẵn ra khỏi bao bì.
- Hướng vị riêng của món ăn vẫn không thay đổi. Giảm muối và gia vị.
- Để thức ăn nghỉ trong vòng 2 đến 5 phút sau khi hâm nóng.
- Thực phẩm tỏa nhiệt vào vật chứa. Bình chứa có thể trở nên rất nóng. Sử dụng miếng lót nôi.
- Để đạt được kết quả hoàn hảo, chúng tôi khuyên bạn nên hâm nóng thức ăn hoặc bữa ăn chế biến sẵn ở mức 600 W. Nếu Nếu bao bì ghi mức công suất vi sóng cao hơn n, hãy tăng thời gian.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng	Thời gian kéo dài
Thịt gà tứ nguyên con, không có nội tạng ¹	1200g	600W	25 - 30 phút
Phi lê cá, tứ nguyên ²	400g	600W	7 - 8 phút
Rau củ tứ nguyên 3,2,4	250g	600W	5 - 6 phút
Rau củ tứ nguyên 3,2,4	500g	600W	10 - 12 phút
Khoai tây 3,2,4	250g	600W	7 - 9 phút
Khoai tây 3,2,4	500g	600W	10 - 12 phút
Khoai tây 3,2,4	750g	600W	15 - 20 phút
Gạo 5.4	125g	1. 600W 2. 180W	1. 4 - 5 phút 1. 12 - 15 phút
Gạo 5.4	250g	1. 600W 2. 180W	1. 6 - 8 phút 1. 15 - 18 phút
Kẹo, trang ví dụ, bánh pudding (ăn liền) ⁴	500ml	600W	5 - 8 phút
Mứt trái cây ⁴	500g	600W	9 - 12 phút

Bánh pudding ăn liền

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Thức ăn nóng sẽ tỏa ra nhiệt. Các thùng chứa có thể nóng lên.

- Luôn sử dụng tay cầm nhà bếp để lấy hộp đựng hoặc phụ kiện ra khỏi bên trong thiết bị.

- Trong một cái bát cao an toàn với lò vi sóng, trộn một gói bột làm bánh pudding với đưng và một ít của sữa, như đưng chỉ định trên bao bì, để không còn cục.

Bông ngô vi sóng

⚠ CẢNH BÁO - Có nguy cơ bị bỏng!

Trong đưng hộp thực phẩm đưng đóng gói kín, bao bì có thể bị vỡ.

- Luôn làm theo hướng dẫn trên bao bì.
- Luôn sử dụng tay cầm để lấy thức ăn ra khỏi thiết bị.

CHÚ Ý

Liên tục và liên tục làm bông ngô trong lò vi sóng ở mức công suất vi sóng quá cao có thể gây hư hỏng bên trong thiết bị.

- Trong thời gian nấu, hãy để thiết bị nguội trong vài phút.
- Không bao giờ cài đặt công suất vi sóng quá cao.
- Không sử dụng tối đa 600 W.
- Luôn đặt túi bông ngô trên đĩa thủy tinh.

- Thêm phần sữa còn lại vào và khuấy thêm một lần nữa.

- Đặt bát vào bên trong thiết bị và đóng cửa thiết bị.

- Điều chỉnh thiết bị theo khuyến nghị khuyến nghị về quy định.

- Khuấy lần đầu tiên sau 3 phút. Sau đó quay lại khuấy đều mỗi phút cho đến khi đạt đưng độ sệt mong muốn.

Thời gian giữ ấm phụ thuộc vào nhiệt độ của sữa và bình chứa đưng sử dụng.

¹ Lật thức ăn lại sau 1/2 thời gian.

² Thêm một ít chất lỏng vào thức ăn.

³ Cắt rau thành từng miếng có kích thước bằng nhau.

⁴ Thỉnh thoảng khuấy thức ăn cẩn thận.

⁵ Thêm gấp đôi lượng chất lỏng.

Sử dụng

Hư ớng dẫn chuẩn bị

- Đặt hộp đựng vào đế của thiết bị.
- Chỉ sử dụng hộp đựng bằng thủy tinh phẳng, chịu nhiệt. Không sử dụng đồ sứ hoặc đĩa quá sâu.
- Đặt túi bóng ngô vào hộp đựng với mặt đư ợc đánh dấu hư ớng xuống đư ới.
- Điều chỉnh thời gian tùy theo số lư ợng.
- Để tránh bỏng ngô bị cháy, hãy lấy bóng ngô ra và lắc túi bóng ngô sau 1 phút 30 giây. Cẩn thận, bỏng ngô rất nóng.

Đồ ăn	Cân nặng	Công suất vi sóng Thời gian
Bông ngô vi sóng	¹ 1 túi 100g	600 W 2,5 phút

17.5 Bữa ăn thử nghiệm

Những bản tổng quan này đư ợc chuẩn bị cho các viện nghiên cứu. kiểm tra, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc xác minh thiết bị

theo tiêu chuẩn EN 60350-1:2013 hoặc IEC 60350-1:2011 và tiêu chuẩn EN 60705:2012, IEC 60705:2010.

Nấu ăn bằng lò vi sóng

Đồ ăn	Công suất vi sóng em W	Thời gian tính bằng phút	Lư u ý
Eggnog với sữa, 1000 g	1. 600 W 2. 180W	1. 11-12 phút 2. 8-10 phút	Khuôn Pyrex
Bánh đơ n giản, 475 g	600W	7-9 phút	Khuôn Pyrex, Ø 22 cm
Thịt băm cuộn, 900g	600W	20-25 phút	Khuôn Pyrex, Ø 28 cm, dài
Món ăn lạnh sẵn sàng để ăn, 1	600W	5-6 phút	Nắp lò vi sóng

tiêu lư ợng

Rã đông bằng lò vi sóng

Đồ ăn	Công suất vi sóng em W	Thời gian tính bằng phút	Lư u ý
Thịt, 500 g	1. 180W 2. 90W	1. 5-6 phút 2. 7-10 phút	Khuôn Pyrex, Ø 24 cm

lắp ráp18 Hư ớng dẫn lắp ráp

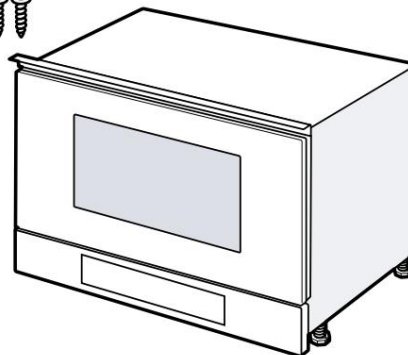
Xin hãy tôn trọng thông tin này trong quá trình cài đặt thiết bị.



mm

18.1 Phạm vi cung cấp

Sau khi mở hộp thiết bị, hãy kiểm tra tất cả các bộ phận xem có bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển không và kiểm tra xem phạm vi giao hàng đã hoàn tất chưa.



¹ Luôn đặt túi bóng ngô trên đĩa thủy tinh. Thực hiện theo hư ớng dẫn của nhà sản xuất.

en Hư ớng dẫn lắp ráp



18.2 Lắp đặt an toàn

Vui lòng làm theo các hư ớng dẫn an toàn sau khi lắp ráp thiết bị.

Chỉ với lắp ráp chuyên dụng và trong

tuân thủ theo hư ớng dẫn lắp ráp, an toàn trong quá trình sử dụng có thể đư ợc đảm bảo. Người cài đặt có trách nhiệm để hoạt động chính xác tại vị trí cuộc họp.

Kiểm tra thiết bị sau khi mở hộp.

trang chủ. Nếu phát hiện hư hỏng trong quá trình vận chuyển, không bật thiết bị.

; Tháo bỏ bao bì và màng dán ra khỏi bên trong thiết bị và trên cửa.

trư ợc khi đư a vào sử dụng.

; Tuân thủ các bảng dữ liệu lắp ráp để lắp đặt phụ kiện.

Đồ nội thất gắn tư ờng phải bền chắc

ở nhiệt độ lên đến 95 °C và mặt trư ợc của đồ nội thất liền kề lên đến 70 °C.

Không lắp thiết bị sau cửa

cửa trang trí hoặc cửa nội thất. Có nguy cơ nhiệt độ quá cao.

; Thực hiện công việc cắt trên đồ nội thất trư ợc khi lắp đặt thiết bị. Loại bỏ vụn gỗ. Chức năng của các bộ phận điện có thể bị suy giảm.

Các thiết bị chỉ có thể đư ợc kết nối bằng

kỹ thuật viên đư ợc cấp phép. Bảo hành chấm dứt trong trư ờng hợp hư hỏng do kết nối không đúng cách.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thư ơ ng tích!

Những bộ phận có thể tiếp cận trong quá trình lắp ráp có thể có cạnh sắc và gây thư ơ ng tích.

► Đeo găng tay bảo vệ.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ cháy nổ!

Việc sử dụng các phần mở rộng cáp điện và sử dụng bộ chuyển đổi không đư ợc chấp thuận là nguy hiểm.

► Không sử dụng dây nối dài hoặc ổ cắm nhiều.

► Chỉ sử dụng bộ chuyển đổi và cáp thiết bị điện đư ợc nhà sản xuất chấp thuận.

► Nếu dây nguồn quá ngắn và không có sẵn cáp điện nào khác lâu dài, hãy liên hệ với chuyên gia điện để điều chỉnh hệ thống lắp đặt trong nhà.

cái đó.

18.3 Nội thất tích hợp

Thiết bị này chỉ dành riêng cho lắp ráp

tích hợp sẵn. Thiết bị này không đư ợc thiết kế như một thiết bị.

để bàn hoặc sử dụng bên trong tủ.

Tủ âm tư ờng không đư ợc có tấm ốp phía sau thiết bị. Chiều cao lắp đặt tối thiểu là 850 mm.

Khe thông gió và lỗ hút gió

không thể che phủ đư ợc.

Sau khi lắp ráp, thiết bị phải đư ợc lắp ráp an toàn và không thể lật.

18.4 Kết nối điện

Để thực hiện kết nối điện của thiết bị trong an toàn, hãy làm theo các hư ớng dẫn sau.

- Thiết bị tư ơ ng ứng với lớp bảo vệ I và chỉ có thể hoạt động với kết nối dây dẫn của sự bảo vệ.
- Việc bảo vệ phải đư ợc đảm bảo theo chỉ dẫn về công suất trên bảng định mức và các tiêu chuẩn địa phư ơ ng.

- Thiết bị phải đư ợc ngắt khỏi nguồn điện khi thực hiện bất kỳ công việc lắp ráp nào.

- Thiết bị chỉ có thể đư ợc kết nối bằng cáp kết nối đư ợc cung cấp.

- Cáp kết nối phải đư ợc lắp vào mặt sau của thiết bị. Trong dịch vụ hỗ trợ khách hàng Bạn có thể mua cáp kết nối dài 5 m.

- Cáp kết nối chỉ có thể đư ợc thay thế bằng một sợi cáp gốc. Có thể mua từ dịch vụ này hỗ trợ người tiêu dùng.

Kết nối điện của thiết bị

Lưu ý: Thiết bị chỉ đư ợc kết nối với ổ cắm nối đất đư ợc lắp đặt theo

các quy tắc.

1. Cắm phích cắm của cáp kết nối điện vào thiết bị.

Bạn biết.

Kiểm tra xem phích cắm đã đư ợc cắm chặt chưa.

2. Cắm phích cắm điện của thiết bị vào ổ cắm trên tư ờng. khoảng cách gần của thiết bị.

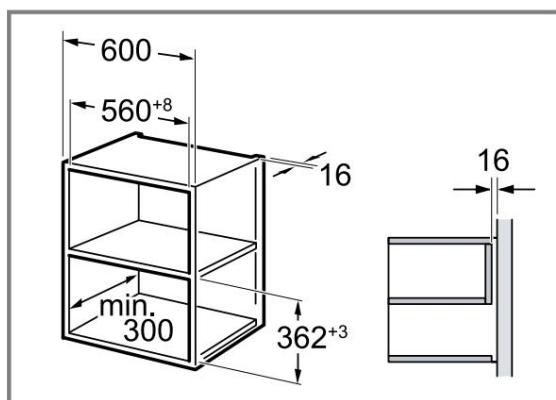
Với thiết bị đã lắp ráp xong, phích cắm điện của dây nguồn

kết nối điện phải dễ dàng tiếp cận. Nếu như

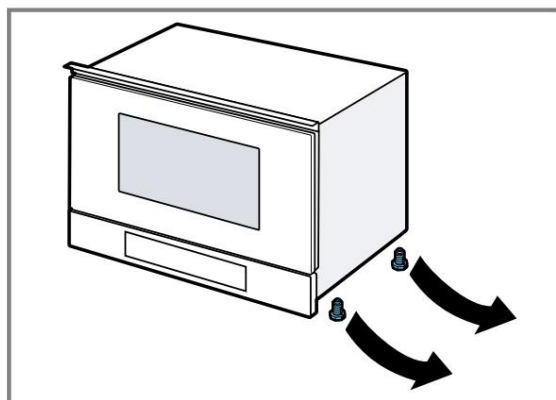
nếu không thể dễ dàng tiếp cận ổ cắm điện, thì

cần lắp đặt thiết bị ngắt mạch đa cực trong hệ thống điện cố định theo đúng quy định lắp đặt.

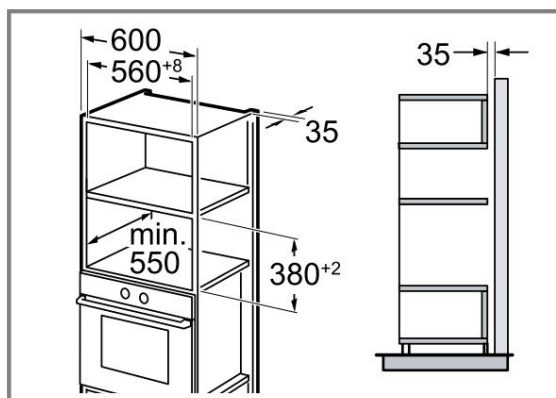
18.5 Lắp đặt trong tủ trên cùng Tuần thủ kích thước lắp ráp và khoảng cách an toàn trong tủ thẳng đứng.



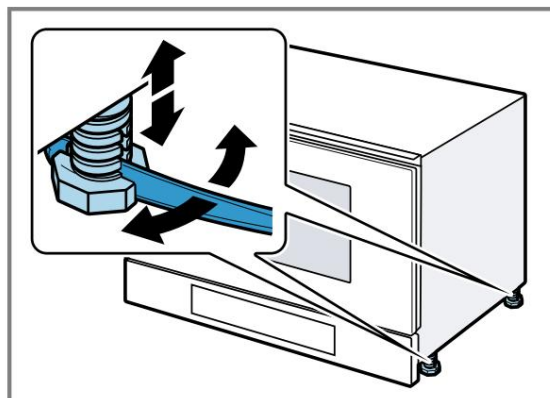
Lắp đặt thiết bị ở độ cao tối đa cho phép bạn tháo rời các phụ kiện mà không gặp bất kỳ vấn đề nào. Tháo bỏ chân đỡ.



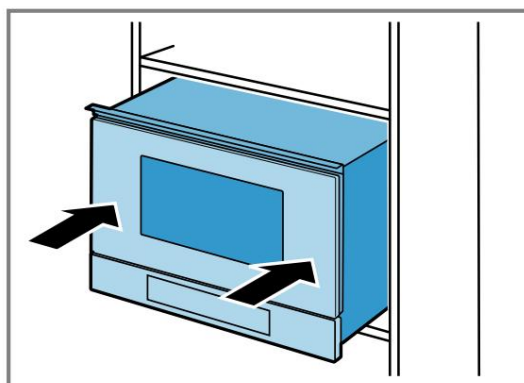
18.6 Lắp đặt trong tủ đứng Tuần thủ kích thước lắp đặt và khoảng cách an toàn trong tủ đứng.



Lắp đặt thiết bị ở độ cao tối đa cho phép bạn tháo rời các phụ kiện mà không gặp bất kỳ vấn đề nào. Điều chỉnh chân đỡ.

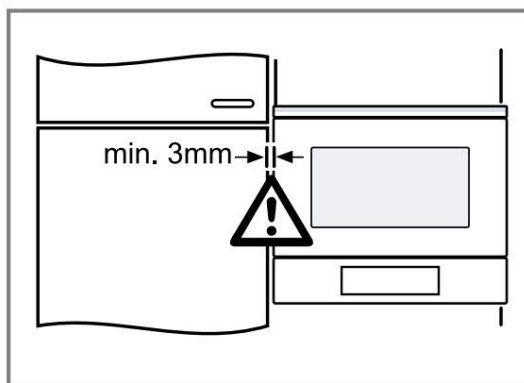


18.7 Lắp ráp thiết bị 1. Lắp thiết bị hoàn toàn vào.



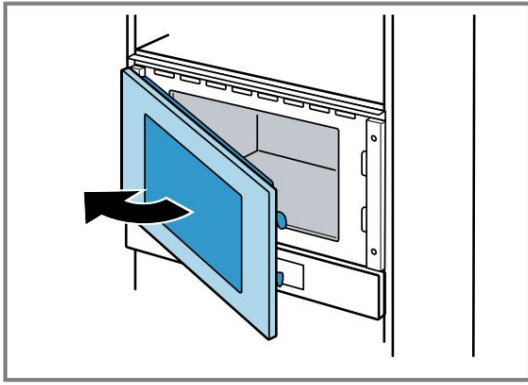
Không uốn cong, kẹp hoặc chạy cáp kết nối qua các cạnh sắc.

2. Kiểm tra khoảng cách tới các thiết bị lân cận hàng trăm.

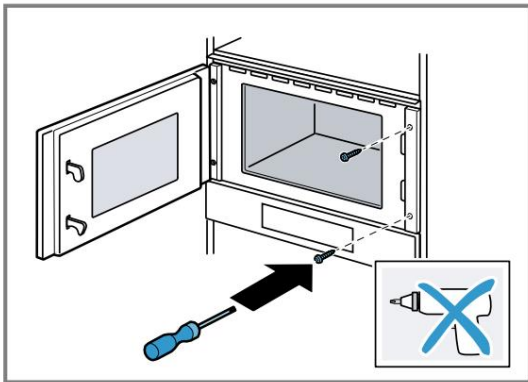


3. CẢNH BÁO - Khi mở cửa thiết bị, cửa có thể bị lật về phía trước.
► Giữ nguyên thiết bị ở đúng vị trí khi mở cửa thiết bị.

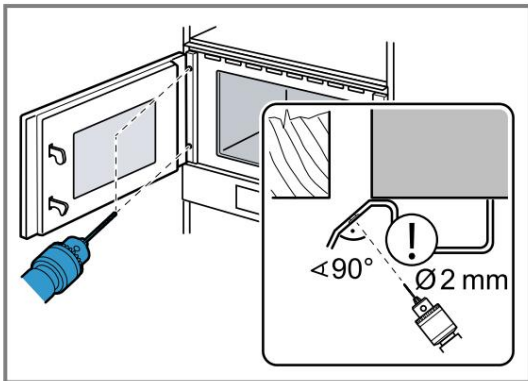
Mở cửa thiết bị từ từ.



4. Vận chặt thiết bị vào đồ nội thất ở phía đối diện của bản lề.



5. Khoan lỗ trước để bắt vít mặt bên của bản lề trên đồ nội thất.

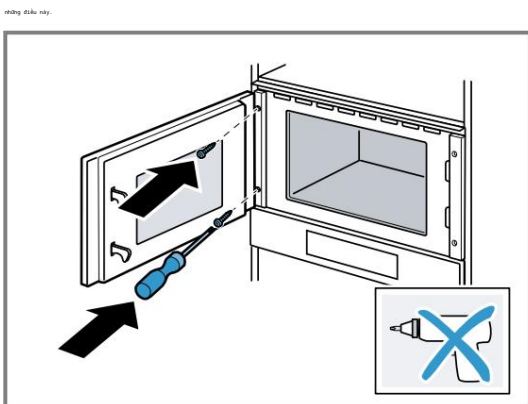


Che bản lề cửa.

Sử dụng mũi khoan gỗ có đường kính 2 mm.

6. Lấy hết vụn gỗ ra khỏi thiết bị.

7. Vận chặt thiết bị vào đồ nội thất ở phía bản lề.

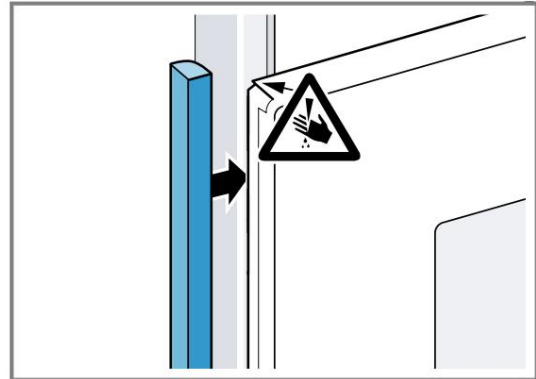


8. Tháo bỏ bao bì và màng dính ra khỏi bên trong thiết bị và trên cửa.

18.8 Trong bếp không có tay cầm với tay cầm dạng dải dọc: 1.

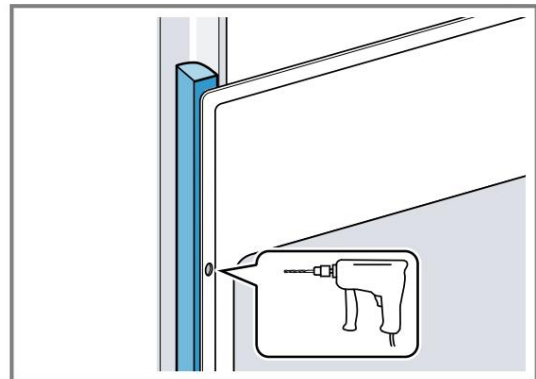
Dán miếng trám thích hợp vào cả hai mặt

để che các cạnh sắc và đảm bảo lắp ráp an toàn.

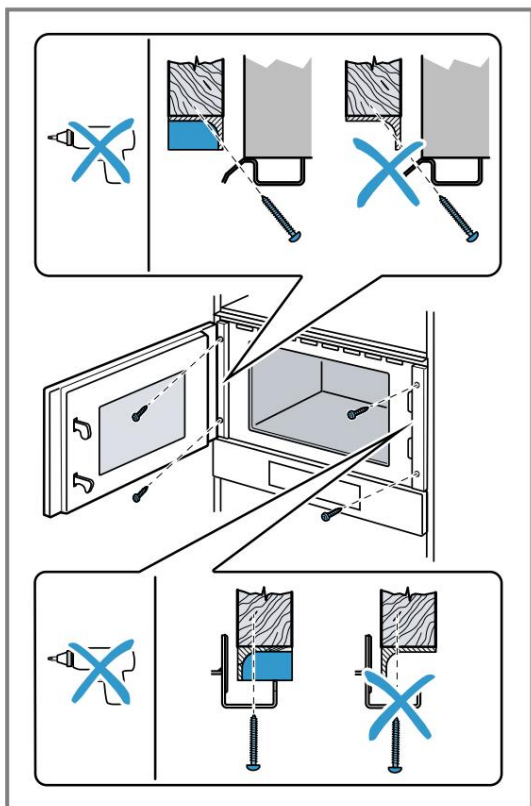


2. Cố định miếng đệm vào đồ nội thất.

3. Khoan trục phần trám và đồ nội thất để tạo kết nối ren.



4. Cố định thiết bị bằng vít phù hợp.



18.9 Tháo rời thiết bị 1. Ngắt kết

nối thiết bị khỏi nguồn điện.

2. Nới lỏng các vít cố định.

3. Nâng nhẹ thiết bị lên và lấy nó ra hoàn toàn.



A series of horizontal lines for writing, starting from the top right of the pencil icon and extending across the width of the page. The lines are evenly spaced and cover the majority of the page area.

Được sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép của nhãn hiệu Siemens AG
EN Sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép nhãn hiệu từ Siemens AG

BSH Hausgeräte GmbH Carl-
Wery-Straße 34 81739
Munich, ĐỨC [siemens-home.bsh-
group.com](http://siemens-home.bsh-
group.com)

9001700679

9001700679 (050317) REG25 es, pt